Lê Mai Dung
(Biên soạn)

Bí ẩn của các nhà ngoại cảm VIỆT NAM

Có hay không thế giới tâm linh của con người?

Tìm mộ liệt sĩ bằng ngoại cảm

Những trải nghiệm thực tế ...

NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HOÁ THÔNG TIN

Lê Mai Dung
(Biên soạn)

BÍ ẨN NHỮNG NHÀ NGOẠI CẢM VIỆT NAM

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ THÔNG TIN

Lời giới thiệu

Trong những năm qua, việc đi tìm mộ của các nhà ngoại cảm đã tạo nên được một niềm tin vững chắc cho các gia đình có thân nhân là liệt sĩ hay bị thất lạc mộ. Chưa có một bằng chứng xác thực nào của các nhà khoa học minh chứng cho việc tìm mộ các liệt sĩ của các nhà ngoại cảm là vô ích. Minh chứng là với chỉ một nhóm nhà ngoại cảm rất ít đã tìm được gần 7000 bộ hài cốt. Việc tìm mộ đã khó, nhưng việc tìm ra thân nhân của ngôi mộ vô danh còn khó hơn gấp nhiều lần nhưng bằng khả năng kì diệu của mình các nhà ngoại cảm đã có thể tìm ra thân nhân của những ngôi mộ liệt sĩ vô danh. Điều này có ý nghĩa đối với cả người đang sống và những người đã khuất.

Chúng tôi mong muốn là qua việc biên soạn lại những bài nói chuyện, bài viết của những thân nhân người đi tìm mộ sẽ giúp cho các bạn đọc tiếp cận được gần hơn với các nhà ngoại cảm. Thông qua những thông tin này, độc giả có thể xác định được những khả năng ngoại cảm là có thật hay không có thật, tại sao những nhà ngoại cảm có khả năng nhất

cũng chỉ có khả năng dự đoán chính xác tới mức 70% mà không phải là 100%. Qua những lời giải đáp của các nhà ngoại cảm, chúng tôi hy vọng sẽ giúp độc giả phần nào những thắc mắc của mình.

Ở Việt Nam hiện nay có khoảng gần 100 người có khả năng đặc biệt, trong đó chỉ có khoảng 10 người là tìm mộ thực sự là xuất sắc. Còn con số lừa bịp để trục lợi hoặc hoang tưởng mình có khả năng đặc biệt lên tới hàng ngàn người. Do vậy chúng tôi có cung cấp cho bạn đọc địa chỉ chính xác nhất để độc giả có thể liên lạc được với các nhà ngoại cảm. Tuy vậy, do số lượng các nhà ngoại cảm thì quá ít, mà số lượng những người có nhu cầu tìm thân nhân lại quá lớn nên chúng tôi có đăng tải và hướng dẫn phương thức đăng kí tìm mộ bằng khả năng đặc biệt tại phần cuối của quyển sách. Qua qúa trình biên soạn chúng tôi đã lấy thông tin từ Trung tâm UIA và một số bài viết của các nhà báo để làm tư liệu cho bài viết tổng hợp.

Xin trân trọng giới thiệu!

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ - THÔNG TIN

Khả năng bí ẩn

Xem chương trình "**Những chuyện lạ Việt Nam**", hẳn không ít người sửng sốt và rất đỗi tự hào trước khả năng kỳ diệu của con người. Nhưng những chuyện chúng tôi kể dưới đây có thể khiến bạn kinh ngạc hơn rất nhiều.

Tháng 9 năm 2004, qua báo chí, công chúng cả nước biết đến hiện tượng "Người mù nhìn được" qua phương pháp Dưỡng sinh phục hồi chức năng cho người mù của nhà văn Nguyên Bình. Bắt đầu từ tháng 10 năm 1994, năm người mù được tham gia buổi tập đầu tiên. Cụ Trần Công Nhuận, Phó Chủ tịch Hội người mù Việt Nam được thụ hưởng thành quả đầu tiên, cụ xúc động được nhìn rõ người vợ sau 30 chung sống. Đến nay mấy chục người mù đã nhìn thấy ánh sáng ở các mức độ khác nhau, trong đó có người có khả năng nhìn xuyên thấu mọi vật.

Anh thương binh mù Đinh Văn Hạ có thể nhìn thấy cảnh vật ở xa, tả được gói kẹo trong va li khóa kín... Anh thương binh mù Hoàng Văn Bạo nhìn xuyên mặt hồ, chỉ cho thân nhân của một người

mất tích hai ngày hai đêm tìm thấy xác dưới hồ Hale...

Với khả năng nhìn xuyên thấu, nhóm người mù có khả năng chẩn đoán bệnh và chữa bệnh hết sức diệu kỳ. Đối với các khối ung thư, họ chẩn đoán rất chính xác. Họ còn chẩn đoán đúng cả những bệnh hiểm nghèo cho một số người nước ngoài đến Việt Nam.

Đọc sách bằng "mắt" ở thái dương, ấn đường, mũi. Đó là trường hợp của chị H.T.TH ở Lương Sơn, Hòa Bình có khả năng bịt kín mắt mà vẫn đọc được sách, nhìn được mọi vật xung quanh. Rất nhiều nhà khoa học, nhà báo đã cùng thử nghiệm với chị nhiều lần, bằng nhiều cách bịt mắt khác nhau, nhưng chị vẫn nhìn thấy được mọi vật như thường.

Các cuộc thử nghiệm đã cho thấy chị có thêm bốn con mắt nữa: Một cái ở ấn đường, hai cái ở hai thái dương và một cái ở mũi. Hiện tượng này được các nhà khoa học đánh giá là trường hợp phi thường, vì trên thế giới chưa phát hiện được trường hợp nào tương tự.

"Giao lưu" với "thông tin quá khứ" để tìm mộ, một số nhà ngoại cảm có khả năng đặc biệt giúp tìm ra chính xác hàng ngàn những ngôi mộ liệt sĩ

vô danh, trong đó có cả mộ những danh nhân đã được đặt tên đường, tên phố. Tuy cùng tiếp cận được với "những thông tin quá khứ" nhưng mỗi nhà ngoại cảm lại có một phương pháp riêng để có được kết quả chính xác.

Nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng có khả năng tìm một bằng phương pháp "hỏi thông tin" qua ảnh người đã khuất, tìm mộ trên thực địa và có thể vẽ sơ đồ nơi có một từ một nơi rất xa. Nhà ngoại cảm Dương Mạnh Hùng có khả năng tìm mộ bằng phương pháp bắt mạch Thái Tố, cả nhận được thông tin qua đó nghe được âm thanh và thấy được hình ảnh "quá khứ" để chỉ mộ rồi phác hoạ chân dung người đã khuất bằng những nét ký hoạ. Ông Hùng cũng vẽ được sơ đồ nơi có một và nói rõ những đặc điểm trên mộ khi mình ở cách xa ngôi mộ.

Nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bảy phải quan sát ấn đường của người thân liệt sĩ để "đọc thông tin" và tìm thấy mộ. Nhà ngoại cảm Thẩm Thuý Hoàn có khả năng tìm mộ bằng phương pháp trên thực địa cảm nhận "thông tin quá khứ" để chỉ dẫn nơi tìm mộ.

Tìm người mất tích, tìm phủ phạm bằng "siêu năng lực"

Ngoài việc tìm mộ liệt sĩ vô danh, các nhà ngoại cảm còn sử dụng khả năng đặc biệt của mình để làm nhiều việc khác phục vụ cộng đồng như tìm thủ phạm vụ trong án, tìm người bỏ nhà đi mất tích... Cuối tháng 9 năm 2004, bà Đ.T.L ở Mai Châu, Đông Anh, Hà Nội tới nhờ nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bẩy tìm giúp con gái tên là N.T.H sinh năm 1977 đã có chồng, bỏ nhà đi mất tích từ ngày 30 tháng 8 năm 2004.

Quan sát ấn đường bà Đ.T.L. anh Bẩy thấy khi đi chị H khi đi mặc một chiếc áo màu xanh và còn sống, nơi này có liên quan đến một cái đình và một cây to. Ít phút sau, quan sát ấn đường bà Đ.T.L, anh Bẩy nói chị H giờ chết rồi, nhưng sao lại chết những hai người? Một lát sau, nhà ngoại cảm thấy "thông tin mách bảo" rằng chị H thực sự đã chết và trôi đến trước một cái đền gần phà Tân Đệ. Nguyễn Khắc Bẩy chợt nhớ lại địa điểm này, tên là xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định - nơi anh đã giúp một số gia đình ở đây. Anh liền gọi điện về cho Trưởng Công an xã, đồng chí này xác định có an táng một người chết trôi có thai. Ngày 28 tháng 9 năm 2004, gia đình đã tìm thấy mộ chị H và bà Đ.T.L xác nhận nơi con gái tự vẫn là thuộc đình làng Chèm.

Gây mê bằng ảnh và vận khí cai nghiện

Trong cuốn sách "Chuyện lạ có thật về một con người" (Nhà xuất bản Lao Động - 2006), Đại tá Cao Hùng đã kể về một nhân vật kỳ lạ có tên viết tắt là Đ.V.T, người mà ông đã dành ra sáu năm trời theo đuổi thu thập tư liệu, thậm chí có những khoản thời gian dài cùng ăn, cùng ở để được tai nghe mắt thấy những điều kỳ diệu tưởng như không thể nào là sự thật.

Xin được trích ra đây một vài khả năng đặc biệt của T được nói đến trong cuốn sách. Trước hết, đó là khả năng phát công gây mê người bệnh để giảm đau. Khi T đã gây mê thì không ai có thể làm cho người đó tỉnh lại được. Khi chữa xong, T chỉ đưa một ngón tay và thổi một hơi vào ngực là người bệnh tỉnh lại.

Anh có thể gây mê ba bốn người một lúc. Nội khí của T có thể phát xa với khoảng cách 50m hoặc cách một bức tường dày 22cm, người bệnh vẫn hôn mê. Một thủ pháp độc đáo kỳ lạ là T đưa cho người khác cầm một tấm ảnh thì chỉ sau mấy phút sẽ ngã vật ra hôn mê. Chữa xong, chỉ cần người khác quay lưng tấm ảnh về phía người bệnh, đưa tay thổi một hơi là người bệnh lập tức tỉnh lại, ngồi dậy.

Ngoài ra T còn có khả năng vận công vào thuốc lá, vào nước trắng để những người nghiện sau khi hút xong điếu thuốc hay cốc nước đó thì bỏ luôn không bao giờ hút thuốc, uống rượu lại nữa. T còn phát công chữa cho nhiều người nghiện ma tuý cai được và trở lại cuộc sống bình thường, khoẻ mạnh.

Đó chỉ là một số trong rất nhiều khả năng đặc biệt của nhân vật N.V.T mà đại tá Cao Hùng đã kể ra trong cuốn sách. Hiện tượng kỳ lạ này chắc hẳn sẽ còn được sự quan tâm của rất nhiều các nhà khoa học và nghiên cứu.

Năng lượng sinh học và dự đoán bằng dịch học
Có rất nhiều nhà ngoại cảm đã chứng minh được trên thực tế khả năng đặc biệt của mình. Đó là bác sĩ Lương Đình Du đã tự rèn luyện bằng năng lượng sinh học để nâng cao sức khoẻ sau tai biến và giúp cho nhiều người luyện tập để giảm đau, giảm tăng huyết áp nguyên phát, giảm trọng lượng khối u phì đại tuyến tiền liệt...

Đó là ông Lê Quang Ngọc, dùng năng lượng sinh học chữa cho nhiều người mắc bệnh hiểm nghèo như các bệnh u bướu, các bệnh viêm loét, bệnh về xương và các bệnh huyết áp, thiểu năng tuần hoàn não, rối loạn tiền đình, rối loạn thần kinh thực vật...

Đó là nhà ngoại cảm Nguyễn Bá Minh với các khả năng dự đoán tâm lý cá nhân, thời tiết, phong thuỷ bằng ngoại cảm và dịch học.

Đó là đại tá Lê Thanh Diệu luyện tập theo phương pháp Ngoại cảm - Thực nghiệm, dùng khả năng ngoại cảm, lập quẻ kinh dịch chữa được nhiều bệnh cho mọi người.

Đó là nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nghi với khả năng tìm mộ, tìm xương thất lạc của người đã khuất để xác định bệnh tật của người thân.

Đó là nhà Yoga Trần Đức Hoài đã tự rèn luyện theo phương pháp Yoga Tây Tạng rồi huấn luyện cho rất nhiều người ở nhiều lứa tuổi tập theo chương trình "Thiền kết hợp với Yoga trong rèn luyện thân và tâm".

Đó còn là trường hợp của anh Nguyễn Văn Minh (thị trấn Vĩnh Điện, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam), bộ đội phục viên bị bệnh rối loạn tâm thần. Sau hai năm bệnh tự nhiên khỏi và xuất hiện một khả năng ngoại cảm kỳ lạ. Anh Minh có thể "nhập vai" nhiều thầy thuốc ở các mức độ tài năng khác nhau để chữa bệnh cho dân không lấy tiền thông qua phương pháp bắt mạch và "chụp phim" bằng giấy trắng.

Trường hợp anh Lê Văn Ngang ở ấp Vạn

Hạnh, xã Trung Mỹ Tây, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh có khả năng nạp điện vào người và dùng ý niệm điều khiển dòng điện trong cơ thể để chữa bệnh cho nhiều người. Với những bệnh thông thường, có trường hợp anh chỉ chữa một vài lần là khỏi, riêng bệnh bại liệt và di chứng của tai biến mạch máu não nằm một chỗ, anh kiên trì chữa một vài tháng, và nhiều người đã đi lại được.

Đưa khả năng đặc biệt phục vụ nhân sinh, để có thể tìm hiểu, nghiên cứu một cách khoa học về những khả năng kỳ lạ của con người trong cuộc sống. Ngày 6 tháng 11 năm 2006, Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người trực thuộc liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, đã được thành lập và đi vào hoạt động.

Trong suốt 10 năm qua, trung tâm luôn hướng vào mục tiêu nghiên cứu những khả năng tiềm ẩn của con người, nhằm ứng dụng những khả năng đó vào thực tiễn cuộc sống, phục vụ cho lợi ích của đất nước và cộng đồng bằng những đề tài khoa học đã được nghiệm thu nghiêm túc và khách quan... "Xác định tên và địa chỉ của người dưới mộ vô danh".

Đề tài được thực hiện trong ba năm từ năm 2003 - 2005. Tại hai nghĩa trang liệt sĩ Kim Tân (Thạch Thành, Thanh Hóa) và Phú Long (Nho Quan,

Ninh Bình) các nhà ngoại cảm đã giao tiếp với "thông tin quá khứ" ở mộ vô danh và đã xác định được tên, quê quán của 76 liệt sĩ. Các nhà ngoại cảm còn biết được một số thông tin về tên của thân nhân ở quê quán, hoàn cảnh khi còn sống...

Tại nghĩa trang Mai Dịch, Hà Nội đã xác định tên tuổi, quê quán của 24 liệt sĩ. Tại nghĩa trang Mường Thanh, các nhà ngoại cảm đã "tiếp xúc" được gần 30 liệt sĩ hy sinh trong chiến dịch Điện Biên Phủ, đặc biệt "tiếp xúc" rất tốt với 3 liệt sĩ Trần Văn Chính, Nguyễn Văn Thanh và La Đình Hưởng.

Qua "tiếp xúc", nhà ngoại cảm được chỉ dẫn: liệt sĩ Trần Văn Chính quê ở xã Phú Hộ, huyện Phong Châu, tỉnh Phú Thọ. Ông là dân công đi phục vụ và hy sinh ở Điện Biên Phủ. "Thông tin chỉ dẫn" kia cũng nhờ nhắn cho bạn liệt sĩ Chính là Trần Thọ Vệ, học lục quân Trần Quốc Tuấn: khóa 4, hiện còn ở xã Phú Hộ.

Trường hợp liệt sĩ Nguyễn Văn Thanh, thì nhà ngoại cảm được "nói" cho biết rằng: Đồng nghiệp thường gọi Thanh là Thanh "con" vì trẻ tuổi và nhỏ người, "thông tin" cũng nhắn với nhà ngoại cảm là cho gửi lời hỏi thăm chỉ huy trưởng của Thanh tên là Trương Tích Phong (tốt nghiệp Lục quân Trần Quốc Tuấn khóa 4) ở Lệ Mật, Gia Lâm, Hà Nội - người đã

được Thanh mang ra khỏi hầm bị sập ở chân đồi A1. "Thông tin" của liệt sĩ La Đình Hưởng cũng nhờ nhà ngoại cảm gửi lời hỏi thăm bạn cùng học lục quân khóa 4 là Nguyễn Nguyên Huân ở 66 Triệu Việt Vương, Hai Bà Trưng, Hà Nội "Thông tin" cũng cho biết Hưởng hy sinh ở Pheo (Hoà Bình) năm 1952.

Ngày 11 tháng 09 năm 2006, Bộ môn Cận Tâm lý (Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người) cùng nhà ngoại cảm về xã Phú Hộ tìm được đồng chí Trần Thọ Vệ, cựu chiến binh Điện Biên Phủ, hiện ở đội 1 thôn Phú Diễn, xã Phú Hộ. Đồng chí Trần Thọ Vệ đã dẫn đoàn tới gia đình liệt sĩ Trần Văn Chính. Cuộc gặp gỡ với gia đình liệt sĩ Chính diễn ra khá bất ngờ và cảm động. Cháu ruột đồng chí và cảm động. Cháu ruột đồng chí Chính cho biết, gia đình chỉ nhớ ông Chính đi dân công và bặt tin từ bấy đến nay.

Tiếp theo là cuộc đi tìm đồng chí Trương Tích Phong ở phường Lệ Mật, Gia Lâm Hà Nội. Đoàn đã tìm được một người tên là Trung Tích Phong có thật, và chính xác, đầy đủ những thông tin mà liệt sĩ Nguyễn Văn Thanh cung cấp. Lúc đầu ông Phong không nhớ Thanh, nhưng khi nhắc đến người đã cứu ông ra khỏi hầm sập thì ông òa khóc vì xúc động. Ông cho biết lúc đó đơn vị hy sinh nhiều. Chiến sĩ bổ sung liên tục, không sao có thể

nhớ được hết tên anh em. Sau khi sập hầm, đến lúc tỉnh lại, ông mới nghe anh em nói lại việc được Thanh cứu. Ông Phong bảo vợ thắp hương khấn chú Thanh mừng ngày "hội ngộ".

Việc tìm ra tung tích liệt sĩ La Đình Hưởng diễn ra lắt léo hơn. Khi đoàn tìm được đồng chí Nguyễn Nguyên Huân ở 66 Triệu Việt Vương thì ông Huân vẫn nhớ như in ngoại hình của bạn mình đúng như miêu tả của nhà ngoại cảm. Thế nhưng ông không thể nhớ chính xác quê quán của liệt sĩ Hưởng. Theo phán đoán họ La là người dân tộc miền núi, đoàn đã quyết định gửi thư đi bốn tỉnh: Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên. May sao, chỉ ít ngày sau có cuộc điện thoại gọi về cho thiếu tướng Chu Phác từ người cháu ruột gọi liệt sĩ La Đình Hưởng là bác.

Anh là La Đình Tuyến công tác tại Văn phòng uỷ ban tỉnh Bắc Kạn. Anh cho biết sẽ dẫn cha là La Đình Chi ở phường Minh Khai, thị xã Bắc Kạn đến. Cuộc gặp gỡ với người thân ruột thịt của liệt sĩ Hưởng, có đại diện ban liên lạc tiểu đoàn 79 và trung đoàn 102, sư đoàn 308, diễn ra vô cùng cảm động.

Các thông tin được kịp kiểm tra chính xác với tấm ảnh của liệt sĩ La Đình Hưởng chụp cùng đồng đội. Ngoài ra, các nhà ngoại cảm còn xác minh

được tên của ba liệt sĩ hy sinh và hài cốt tại khuôn viên trường THCS Trưng Vương, Hà Nội. Thành phố Hà Nội đã công nhận liệt sĩ và đưa hài cốt về nghĩa trang liệt sĩ của thành phố ở Ngọc Hồi.

"Nghiên cứu ứng dụng năng lượng sinh học vào việc trồng lúa"

Với đề tài này có thể thấy năng lượng sinh học còn ứng dụng được trong việc sản xuất cây trồng lương thực, thực phẩm sạch, an toàn cho người tiêu dùng. Sau khi các nhà ngoại cảm dùng năng lượng sinh học từ cơ thể mình, truyền vào đất trồng lúa ở một số nơi, kết quả là đã thu được loại gạo cho cơm ngon, lâu thiu. Cơm có độ trắng cao, độ bón tương đối tốt, độ dính vừa phải, được xếp loại A (Hội đồng đánh giá chất lượng cảm quan của Trung tâm Kiểm tra và Tiêu chuẩn hóa chất lượng nông sản thực phẩm).

"Bước đầu tìm hiểu khả năng làm giảm đau và cắt cơn đau các loại bằng phương pháp trường sinh học".

Các nhà ngoại cảm đã thực hiện truyền năng lượng sinh học để chữa bệnh, giúp nhiều bệnh nhân hết đau và giảm đau. Phương pháp thực hiện theo hai cách trực tiếp và gián tiếp (từ xa) đã đạt được một số hiệu quả tốt.

Có thể kể đến trường hợp cụ Ngô Đạt Tài, 86 tuổi, đại tá nghỉ hưu, ở số 1, ngõ 28 Ông Ích Khiêm (Hà Nội). Đêm 21 tháng 5 năm 2004, cụ lên cơn đau thắt ngực, được bác sĩ cấp cứu tại nhà, đã ổn định. Ngày 24 tháng 5 năm 2004, cơn đau tái phát, lan toả ra tay trái, được một thạc sĩ, một bác sĩ chuyên khoa tim mạch chẩn đoán là nguy cơ nhồi máu cơ tim. Cụ đã được truyền năng lượng từ xa ngày 2 lần (8h và 21h/ngày). Sau đó, kết hợp với dùng thuốc, sức khoẻ của cụ đã bình ổn trở lại.

Năng lượng sinh học (khí prama) có thể góp phần chữa được bệnh nói chung và chữa từ xa nói riêng vì nó là sóng điện từ. Nó có tính chất xuyên thấu cao và toả ra khắp các được mục tiêu, không bị phụ thuộc vào thời gian, không gian.

Ý nghĩa đến đâu thì năng lượng lập tức tới đó, không bị ảnh hưởng của không gian và thời gian. Do đó đã có trường hợp bác sỹ Du dùng nhân điện chữa cho một bệnh nhân bị u não, ung thư gan đã không còn tỉnh táo đang được cấp cứu tại bệnh viện 1515 Holcomde Baulevanrd - Houston Texas (Mỹ). Con gái bệnh nhân đã gọi điện từ Mỹ về báo rằng, sau khi được truyền nhân điện người bệnh đã tỉnh táo, không còn đau đớn gì mà còn luôn miệng đòi ăn...

NGUYỄN THẮNG

Hành trình tìm mộ chị Tạ Thị Câu

Đây là câu chuyện được Thiếu tướng T. Đ. kể lại khi sinh thời, một câu chuyện có thật và cũng hoàn toàn dựa trên những tài liệu mà Thiếu tướng T. Đ. ghi chép lại một cách chi tiết. Chúng tôi xin phép viết lại câu chuyện của gia đình ông dựa trên những tài liệu cũ còn lại.

GIA ĐÌNH TÔI

Tôi có hai bà chị: Chị cả tên là Tạ Thị Thi, sinh năm 1916 lấy chồng sớm và buôn bán làm ăn. Chị thứ hai là chị giáp tôi tên là Tạ Thị Câu, sinh năm 1919, tham gia hoạt động cách mạng từ 1936, khi có phong trào dân chủ, năm 1939-1940 là Tỉnh uỷ viên Tỉnh uỷ Thái Bình. Tôi sinh năm 1923, từ năm 1938, được chị Câu tôi dìu dắt và tham gia hoạt động cách mạng. Chị Câu giới thiệu tôi vào Đảng và tôi được kết nạp năm 1940. Tôi còn có một cô em gái sinh năm 1930 tên là Tạ Thị Xuyến. Năm 1940, ở làng tôi có cuộc mít tinh bí

mật ở cánh đồng Đông Lang. Mít tinh bị lộ, tuần phiên và lính phủ (huyện) xông vào đánh và bắt mọi người. Thế là phong trào bị khủng bố. Chị tôi cùng tôi thoát ly gia đình cùng đi làm cách mạng chuyên nghiệp.

Sau khi thoát ly, chị tôi dời xa địa phương và hay xuất hiện ở vùng Bắc Ninh và Hà Đông. Tôi đoán là chị tôi làm việc cho xứ uỷ Bắc Kỳ và không biết là làm gì? Khi tôi đã bị bắt, bị kết án 15 năm tù (1941) và bị đầy đi Sơn La (1942) thì tôi được biết chị Câu ở Hoả Lò, hai chị em thường xuyên viết thư thăm hỏi nhau và kể chuyện. Thỉnh thoảng chị tôi còn gửi quà cho tôi. Chị tôi xé áo của mình ra khâu những chiếc khăn tay gửi cho tôi. Chị tôi ở Hoả Lò, ở tù chung với nhiều người, trong đó có chị Nguyễn Thị Minh Thái là vợ trước anh Võ Nguyên Giáp, chị Trương Thị Mỹ sau là Chủ tịch Liên đoàn Lao động Việt Nam, và chị Nguyễn Thị Hằng sau là vợ tôi. Chị Câu tôi bị bắt khoảng năm 1941, tôi không nhớ rõ ngày tháng, chỉ nhớ rằng những năm tôi ở Sơn La (1942-1943 đến đầu năm 1944) chị em tôi vẫn liên lạc với nhau bằng thư từ. Đầu năm 1944 trên đường bị giải từ Sơn La về Hoả Lò để bị đầy đi Côn Đảo, vào sau Tết đầu năm 1944, thì tôi được Chi bộ nhà tù tổ chức cho trốn thoát để tiếp tục hoạt động cách mạng, tôi

không được gặp chị tôi ở Hoả Lò như đã hẹn. Bây giờ tôi không còn nhớ rõ là tôi biết tin chị tôi chết từ bao giờ, (ngày nào, tháng nào). Tôi chỉ biết sau Cách mạng tháng Tám, tôi luôn ngậm ngùi thương nhớ chị tôi, và mỗi khi về nhà gặp mẹ tôi và em gái tôi thì đều nhắc đến chị tôi với lòng thương cảm và xót xa. Tôi rất thương xót chị tôi vì chị tôi không được biết tí gì mùi vị của thắng lợi và đã chết khi còn quá trẻ, chưa có gia đình. Tôi cũng không biết chị tôi đã yêu ai và có người yêu chưa? Có nhiều người hỏi tôi chuyện ấy, nhưng tôi chỉ trả lời: Không biết!

Sau Cách mạng tháng Tám, cả nước lại đi vào cuộc kháng chiến 9 năm chống Pháp và tôi bị cuốn vào đó, không có dịp nghĩ gì đến chị tôi nữa. Sau năm 1954, tôi tiếp tục ở quân đội, tôi vẫn say sưa công việc cũng không có ấn tượng gì về gia đình, thỉnh thoảng về thăm mẹ tôi, cũng chỉ biết ngậm ngùi thương nhớ chị, mà cũng không lúc nào nghĩ đến mồ mả của chị. Sau đó, từ 1964 tôi chuẩn bị đi B, tham gia chiến đấu cho đến năm 1974. Sau năm 1975, trong tôi hình thành một sự hiểu biết và một tâm lý là: chắc chị tôi bị đau ốm chết trong tù nên chị bị chính quyền Pháp chôn cất qua quýt ở đâu đó. Và cái nơi "đâu đó" chắc chắn là ở vùng Hoàng Mai, ở khu vực trường bắn của Pháp mà

anh Hoàng Văn Thụ bị bắn ở đó. Tôi không biết và cũng không đến trường bắn đó bao giờ. Nhưng cái địa danh Hoàng Mai đối với tôi rất gần gũi, vì khi anh Hoàng Văn Thụ bị bắn tôi đang làm việc ở báo Cờ Giải Phóng của Đảng. Do anh Trường Chinh gợi ý, tôi có làm một bài thơ "Khóc anh Hoàng Văn Thụ". Bài thơ lúc ấy được truyền tụng và được học thuộc rất nhiều. Tôi được biết bài thơ đó được có người viết lên một bức tường ở trường bắn nơi anh Hoàng Văn Thụ hy sinh. Sau này tôi được biết thêm, xã có trường bắn đó được mang tên xã (sau này là phường) Hoàng Văn Thụ. Tên đó gắn liền với cái chết của chị tôi.

Đến những năm đầu của thập kỷ 90, tôi liên tục được nghe chuyện về các cuộc tìm kiếm mồ mả mà phần lớn là những cuộc tìm các mộ liệt sĩ hoặc là người thân của các gia đình cách mạng. Tôi có được đọc bài viết của anh Nguyễn Thọ Chân, của anh Nguyễn Hùng Phong và nhất là bài viết của anh Trần Phương kể lại quá trình anh nhờ các nhà ngoại cảm và gọi hồn để tìm mộ của người em gái là nữ du kích chết cách đây hơn 50 năm. Tôi còn được đọc một bản báo cáo tổng kết cuộc khảo sát các cuộc tìm mộ của nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên. Ông Liên là người chuyên tìm mộ cho các liệt sĩ ở khắp các chiến trường từ Nam ra Bắc đến cả

Lào và Cămphuchia. Tôi còn được đọc bản tổng kết khảo sát 97 cuộc gọi hồn của một cô tên là Phương ở Hàm Rồng. Tôi còn đọc nhiều bài đăng ở các tạp chí về hai người này và việc tìm mộ cứ gắn liền với việc gọi hồn. Tôi đã đọc những bài báo bác các việc tìm mộ và gọi hồn, cho là mê tín dị đoan, cho là có nhiều sự lừa bịp. Nhưng những lý lẽ của các bài báo này không làm thương tổn được cái sự thật của các cuộc gọi hồn và tìm mộ. Tôi cũng đã trở thành một mục tiêu cho hai báo Tiền Phong và Cựu Chiến Binh tranh luận về việc tôi nhờ nhà ngoại cảm Đỗ Bá Hiệp về quê tôi xác minh hộ mộ ông bố tôi ở quê. Về sau các nhà báo rõ hết sự thật cuộc tranh luận mới yên.

Thế là từ đó trong tôi hình thành một ý muốn, một hy vọng tìm thấy mộ của chị tôi. Trong nhà, em gái tôi cũng là một người gắn bó nhiều kỷ niệm với chị Cầu tôi và các con tôi chúng nó đều sinh ra sau khi chị tôi chết, nhất là con trai lớn tôi sinh ra năm 1947, có sống một thời gian ở quê với bà và các kỷ niệm của bác nó, nó rất thương xót bác và rất tận tụy trong việc tìm kiếm.

Tôi nghe nhiều về các nhà ngoại cảm, mà tôi chưa được tiếp xúc trực tiếp bao giờ. Tôi vẫn nhận thức trìu tượng rằng: Đó là những người có những khả năng đặc biệt, nhìn thấy được những gì mà người

thường không thấy, nghe được những âm thanh mà tai người thường không nghe được. Khi nhà ngoại cảm Đỗ Bá Hiệp về quê tôi xác minh mộ bố tôi, tôi cũng không có mặt. Chỉ có em gái tôi trực tiếp và xác nhận những điều Đỗ Bá Hiệp nói là chính xác.

Tôi có quen với đồng chí Chu Phác, vì khi trước ở Quân khu III, anh Vương Thừa Vũ là Tư lệnh và tôi là Chính uỷ thì anh Chu Phác là thư ký cho anh Vũ. Anh Phác cũng là người giúp tôi nhiều trong việc lo cho hậu phương của tôi trong 10 năm, tôi ở trong B2. Bây giờ tôi gặp lại anh Chu Phác, và được biết anh Chu Phác đang quan tâm nghiên cứu tâm lý học và quen rất nhiều nhà ngoại cảm. Anh Phác cũng là thủ trưởng một trung tâm nghiên cứu khoa học "Nghiên cứu tiềm năng con người" (bộ môn cận tâm lý), và là Chủ tịch Hội tâm lý giáo dục. Với tình thân cũ, tôi ngỏ ý muốn nhờ anh Phác giúp đỡ tìm các nhà ngoại cảm giúp cho việc tìm mộ chị tôi. Qua các câu chuyện, tôi thấy anh Phác quen biết rất nhiều nhà ngoại cảm nổi tiếng: như anh Liên, cô Bích Hằng, cô Phương (Thanh Hoá), anh Nhã ở Thành phố Hồ Chí Minh ...v.v...

Và anh Chu Phác đã đồng ý sẵn sàng giúp tôi. Trước đó, khoảng (1996-1997) nhờ một người bạn tôi giúp đỡ tôi đã liên hệ điện thoại được với anh

Liên ở Hải Dương và bằng điện thoại gặp được với bà Cườm cũng ở Hải Dương. Qua điện thoại, tôi chỉ nói và nghe được vài câu. Tôi nói: "Tôi có một bà chị bị tù ở Hỏa Lò và ốm chết trước Cách mạng tháng Tám, không biết bây giờ mộ ở đâu ?" Anh Liên thì nói "Còn mộ đấy, có thể tìm được". Bà Cườm thì nói: "Ông đứng ở trước cửa Hỏa Lò, chiếu thẳng về hướng Nam, cách độ hơn 1 km đến 2 km thì mộ còn ở vùng đó đấy. Nhưng sợ rằng bây giờ nhiều nhà cửa đã xây lên, nếu mộ đó mà dưới nền các ngôi nhà đã xây thì khó tìm đấy". Tôi đối chiếu bản đồ thì thấy rõ khu vực bà Cườm chỉ là ở vào vùng Bạch Mai, Hoàng Mai.

Anh Phác rất bận và tôi ít được gặp. Đợi mãi đến giữa năm 2000 tôi mới liên hệ được với Chu Phác, tôi cũng chỉ tính nhờ Chu Phác môi giới cho tôi được gặp Phan Thị Bích Hằng, để nhờ gọi hồn và tìm mộ chị tôi. Tôi có nghe nói nhiều đến cô Phương ở Hàm Rồng. Còn Phan Thị Bích Hằng thì tôi được nghe kể về nhiều thành tích tìm mộ liệt sĩ của cô, nổi nhất là cuộc tìm mộ liệt sĩ ở Non Nước (Ninh Bình). Nhưng anh Chu Phác cho là tôi không thể ăn trực nằm chờ lâu ở Hàm Rồng được. Nhưng anh Phác hứa sẽ tìm cách giúp tôi theo một phương pháp mà anh đã làm ở nhiều cuộc. Phương pháp đó đại khái như sau:

Việc tìm mộ phải tiến hành nhiều bước:

Bước một. Nhờ một số nhà ngoại cảm, mỗi người độc lập nhận thông tin, rồi phát biểu những thông tin thu nhận được về bà chị tôi. Có cuộc đối chiếu các nguồn thông tin độc lập đó lại với nhau và tìm một đáp số đúng nhất.

Bước hai. Tiến hành một số thử nghiệm theo phương thức ngoại cảm, nghĩa là có những cách thử nghiệm bí ẩn.

Bước ba. Sau khi thống nhất được các thông tin để có một thông tin chính xác và có sự thử nghiệm rồi mới tiến hành làm các thủ tục để khai quật. Khi khai quật vẫn phải có các nhà ngoại cảm trực tiếp hoặc gián tiếp (qua điện thoại) theo dõi và hướng dẫn điều chỉnh, cho đến khi tìm được hài cốt cụ thể.

HÀNH TRÌNH ĐI TÌM MỘ

1- Ngày 4 tháng 8 năm 2000, một nhà ngoại cảm tên là Nguyễn Khắc Bảy, một thanh niên trẻ mảnh khảnh đến nhà tôi (ở 97 Trần Hưng Đạo). Anh ngồi trước mặt, đối diện với tôi và chăm chú nhìn tôi, hỏi tôi đôi điều rồi lấy giấy bút vẽ một sơ đồ. Tóm tắt những thông tin mà anh Bảy cho biết là mộ chị Câu tôi còn và nằm gần mộ ông Hoàng Văn Thụ, trong vùng bãi bắn Hoàng Mai, thuộc xã

Hoàng Văn Thụ. Mộ bà Câu ở bên cạnh một vũng nước, trong một khu vực có nhiều mộ và có những bộ hài cốt đã rời đi.

Khu vực này có những công trình kiến trúc lớn như đình, chùa, trường học, xưởng máy và đường xá ngoằn nghoèo.

2- Ngày 25 tháng 11 năm 2000, anh Chu Phác và một nhà ngoại cảm khác tên là Dương Mạnh Hùng đến nhà tôi. Anh Hùng là một thanh niên to béo khoẻ mạnh. Anh Hùng ngồi cạnh tôi, nắm tay tôi (về sau tôi được biết như thế là "bắt mạch thái tố").

Anh Hùng hỏi tôi mấy câu về thân thế, rồi hỏi: "Trong nhà bác có ai là một người nữ mà chết lúc còn rất trẻ không?" Tôi trả lời là "Có. Và đó chính là bà chị tôi, mà nay tôi muốn tìm mộ đấy". Đến đây, anh Hùng nhìn chăm chú vào khoảng không trong một góc phòng và xin tôi tờ giấy trắng và cái bút rồi anh ấy lẩm bẩm: "Đã xuất hiện đấy. Bà ấy đã xuất hiện đấy" và anh phác ra một khuôn mặt trên một tờ giấy. Từ đấy, anh Hùng cứ nắm chặt tay tôi và nhìn chăm chú vào góc phòng và bắt đầu nói chuyện. Tôi muốn rút tay ra, nhưng anh Hùng không cho và nói rằng "Tôi rời tay bác ra thì bà ấy biến mất".

Và cũng từ đây cuộc nói chuyện diễn ra giống như anh Hùng nói chuyện với một người vô hình. Anh hỏi và được người vô hình ấy trả lời, anh lại nói lại cho tôi biết. Tóm tắt, những thông tin thu được là:

Bà Câu là một người con gái trẻ đẹp, to béo, bị ốm, phù rồi chết. Mộ bây giờ ở một nơi giống bãi tha ma, muốn đi tới, phải qua những con đường ngoằn nghoèo, có tên là Bạch Mai, Trương Định, Hoàng Mai. Mộ ở gần một cái chùa và một cái đình, gần một hàng nước mà ông chủ là một ông già độ 60 tuổi tên là Trúc, bà vợ tên là Thu. Vong bà Câu hay về nhà ông Trúc. Dân quanh đấy có làm nghề đậu phụ, gần một cái chợ. Mộ bà Câu ở gần một cây hoa râm bụt đỏ, có một cây hoa trinh nữ trắng, gần một bãi phẳng như một bãi bóng...

Bà Câu chết vào năm Giáp Thân, tức 1944, vào mùa thu, tháng 8, vào đêm 26 rạng ngày 27 (âm lịch).

Về ngày tháng chết này thì ở trong gia phả họ Tạ ở Tây Giang ghi là 29 tháng 9 năm 1944 (theo giấy báo tử của chính quyền thực dân Pháp gửi về cho bà mẹ bà Câu).

Đối chiếu lịch vạn niên thì ngày 29 tháng 9 dương lịch ứng vào ngày 13 tháng 8 âm lịch năm

1944 (Giáp Thân). Một nhà ngoại cảm tên là Tô Xuân Đạo thì nói ngày chết của bà Câu vào tháng chẵn, ngày lẻ (vận ngày 13 hay 27 cũng là ngày lẻ, chưa xác định lại được ngày nào). Theo trí nhớ của vợ tôi là Nguyễn Thị Hằng, lúc đó cùng ở tù với chị Câu, thì bà Hằng nói: Một buổi sáng, bà Hằng đến làm vệ sinh ở chỗ bà Câu thì thấy bà Câu đã chết cứng. Tức là bà Câu chết vào lúc gần sáng. Bà Hằng có nói, bà Câu chết năm trước thì năm sau Nhật đảo chính Pháp, và tiếc rằng bà Câu không sống thêm mấy tháng nữa để trốn khỏi nhà tù. Năm sau là 1945, vậy năm trước đúng là năm 1944 (Giáp Thân). Hài cốt bà Câu còn được một chứng tích đó là hàm răng đen của bà, bị gãy mất một cái. Bà rất đồng ý cho bốc hài cốt của bà và đưa về quê hương. Hùng hai lần hỏi bà câu này và hai lần đều nói lại với chúng tôi là bà gật đầu.

Qua buổi này, tôi rõ ràng được trực tiếp mục kích sự hoạt động của nhà ngoại cảm: Đó là người có những khả năng đặc biệt mà người khác không có. Đó là họ nhìn được những gì mà người khác không thấy. Họ nghe được những âm thanh mà người thường không nghe được, không phải nghe bằng tai mà họ nghe thấy ở trong đầu. Họ có khả năng nhìn được xa, nhìn được những vật thể bị lấp sau rất nhiều vật ngăn cách. Vì vậy, họ có thể vẽ lại

sơ đồ những vùng đất cách xa họ hàng nghìn cây số mà bản thân họ cũng chưa đến bao giờ. Những nhà ngoại cảm mà chúng tôi đã gặp gỡ trong cuộc tìm kiếm này đều tỏ ra có nhiều khả năng. Họ có thể dự báo dự đoán (và ta vẫn gọi là xem bói), họ có thể nói tiền vận, hậu vận, gia thế và thân phận của người gặp. Nhiều người có khả năng tiếp xúc, giao thiệp với các vong hồn mà họ cầu xin tiếp và gặp. Những vong hồn này lại có thể cho họ biết nhiều thông tin quan trọng.

3- Ngày 26 tháng 11 và 27 tháng 11, anh Chu Phác đi cùng Nguyễn Khắc Bảy và Dương Mạnh Hùng đến làng Hoàng Mai tìm đến chùa Nga My và đình làng Hoàng Mai (nơi thờ Trần Khát Chân) và tìm đến khu vực nghi thờ có mộ bà Câu. Ngày 27 tháng 11, anh Chu Phác cùng với 3 người: anh Bảy, anh Hùng và cô Thẩm Thuý Hoàn ghé nhà 97 Trần Hưng Đạo, báo cho tôi biết là các anh đi đến thực địa để kiểm tra lại những tin tức về địa hình đã thu nhận được.

Cô Hoàn nói thêm là hài cốt bà Câu nằm chếch, đầu gối vào một cột trụ, bị cột trụ đè lên một ít, chân ở phía đường đi.

Mấy người thấy rõ ở thực địa, đình, chùa, bãi phẳng và một khu trống độ mấy chục mét vuông

trong đó có rất nhiều mộ và có mộ bà Câu nằm ở một vị trí bên cạnh một vũng nước, cách một cây đại hoa trắng (3-4m), cây đại cao hơn bức tường bao quanh, cạnh một bụi cỏ khô (cách 1m-1m50). Bụi cỏ khô này ở trên một cái thùng phuy cao độ hơn một mét. Mộ chỉ là một mô đất cao độ 10-20cm nằm ở gần một đầu trường và bên cạnh con đường xi-măng nhỏ. Địa điểm này ở sau đình và gần chùa.

4- Cô Bích Hằng có tham gia vào cuộc tìm kiếm này. Ngày 26 tháng 11 năm 2000, Bích Hằng nói ở văn phòng 46 Nguyễn Văn Ngọc: Đến làng Hoàng Mai, hỏi chùa Nga My cách một vườn vài chục mét.

Ngày 1 tháng 12 năm 2000, Bích Hằng nói thêm: Mộ ở nơi đất bằng phẳng cạnh gốc cây chuối gần chùa Nga My và đền thờ Trần Khát Chân, có cây hoa đại, mộ nhìn lên hàng rào dây thép gai, ở đầu nhà. Bà Câu mặt bị sưng to và nằm nghiêng, sâu độ 70-90cm. Mộ không có tiểu khi đào phải cẩn thận.

5- Ngày 13 tháng 12 năm 2000, con cả tôi là Trần Thắng, sinh năm 1947, sinh sống ở thành phố Hồ Chí Minh. Tôi gọi cháu ra để làm chủ lực trong cuộc tìm kiếm này thay tôi, tôi đau ốm không

đi lại được. Hồi đầu tháng 11 năm 2000, Thắng đưa tôi từ thành phố Hồ Chí Minh ra Hà Nội đã biết có cuộc tìm kiếm này, và rất quan tâm hỏi han nhiều. Thắng cũng tỏ ra rất thương xót bà bác ruột của mình. Trong dịp đó, Thắng cũng trực tiếp gặp anh Chu Phác và được anh Chu Phác bàn bạc kế hoạch tìm kiếm. Tôi hẹn cháu ra Hà Nội vào ngày 11 hoặc 12 tháng 12 năm 2000. Nhưng cháu liên hệ với anh Chu Phác, và anh Chu Phác yêu cầu Thắng phải liên hệ với anh Nguyễn Văn Nhã, một nhà ngoại cảm ở TP Hồ Chí Minh.

Ngày 10 tháng 12 dương lịch, Nguyễn Văn Nhã đáp ứng yêu cầu của Thắng, nói mấy chi tiết cụ thể (qua điện thoại):

a, Vị trí của mộ đúng như các nhà ngoại cảm ở Hà Nội đã nói.

b, Cách mộ độ hơn 3m về phía Tây có một cây hoa đại, hoa trắng cao 3m.

- Cạnh mộ, cách 1m50 có bụi cỏ khô cao hơn 1m.

- Trên mộ có 3 mảnh thuỷ tinh hoặc sành lấp lánh.

- 5 hôm nữa, anh đến thì cách mộ mấy mét có con gà trống kiếm ăn ở đó.

- Mộ gần vũng nước.

Thắng ra đến Hà Nội này 13 tháng 12 năm 2000 và ngay lập tức Thắng hoạt động ráo riết để thúc đẩy cuộc tìm kiếm đi tới kết quả. Từ 13 tháng 12, Thắng rất nhiều lần xuống thực địa vùng nghi là có mộ bà Câu để khảo sát địa hình và đối chiếu với những gì các nhà ngoại cảm Hà Nội và Nguyễn Văn Nhã đã nói. Thắng liên hệ nhiều với những dân cư làm nhà thành xóm ở chung quanh cái bãi có mộ bà Câu và hỏi thăm được rất nhiều tin tức cần thiết cho việc tìm kiếm và bốc mộ.

Ngày 14 tháng 12 năm 2000, đúng sau 5 hôm đúng với ngày Thắng nói với anh Nguyễn Văn Nhã ở TP Hồ Chí Minh. Thắng đến thực địa thì quả có thấy một con gà trống xuất hiện ở chỗ mà anh Nhã nói. Con gà này vốn thường bị nhốt trong chuồng gần đó. Nhưng đúng ngày đó, nó lại ra ngoài và đi chơi. Nó xuất hiện một lúc, rồi nó lại về chuồng. Hôm ấy anh Chu Phác cùng đi với Thắng và cũng cùng thấy con gà trống ấy.

6- Có một việc thu hút người tham gia nữa là: anh Chu Phác giới thiệu và gia đình tôi có cô em gái tôi và cháu Thắng là hai người ruột thịt của bà Câu tìm đến bà Lương Thị Thanh Hà, người có khả năng gọi hồn, nhờ gọi giúp chị Câu về để gia đình nói chuyện.

Ngày 15 tháng 12 năm 2000, cô Xuyến và Thắng đã đến gặp bà Thanh Hà. Qua cuộc bà Hà tiếp xúc với vong hồn chị Câu và cho biết: chị Câu bị chết trong một hoàn cảnh đau đớn và khổ nhục lắm. Chỗ mộ đang tìm là đúng mộ bà Câu rồi, cần phải gấp rút tìm cách đưa về quê. Việc đưa về quê phải tiến hành long trọng đầy đủ. Bởi vì khi sống là cán bộ quan trọng, nay cũng là người quan trọng ở dưới âm. Việc đưa đón không được sơ xuất.

7- Nhiều lần tôi cũng muốn đến nơi để xem xét tình hình, nhưng mọi người đều nói đường hẹp, ngoằn nghoèo khó đi, tôi chưa đi được, nhưng có Thắng cho biết xe vào được đến đình Hoàng Mai và từ đình ra chỗ đó mất 100m. Tôi tự thấy mình đi được. Vậy là một hôm, khoảng 18 tháng 12 năm 2000, tôi cùng Thắng đến chỗ đó. Tôi đã được nhìn thấy chỗ nghi là mộ chị Câu, tôi đến thắp hương và khấn chị. Tôi thấy rõ tận mắt và nhớ kỹ:

Mộ là một mô đất cũ, đất đã đen, cạnh con đường xi măng nhỏ, gần một đầu tường cụt và bên cạnh một vũng nước dài đến 2m, rộng khoảng 1m. Con đường đi từ một nhà dân ra chỗ này. Đây là một khoảng trống độ $30m^2$, chung quanh có tường và nhà che kín hết. Nhà dân mà chúng tôi ghé nhờ làm bàn đạp để đi ra mộ là nhà chị Ngà. Chị ấy rất

quen thuộc với các cuộc tìm kiếm và bốc mộ ở đây và cho nhiều lời khuyên bổ ích. Cái vùng mấy chục thước vuông này còn rất nhiều mộ, độ một chục mộ đã dựng bia đầy đủ. Tôi quan sát và tôi thấy rõ được ngọn cây đại nhô lên từ bức tường hướng ở Tây, cách mộ chị tôi hơn 3m, tôi thấy rõ lùm cỏ khô ở trên cao hơn 1m, vì lùm cỏ này mọc trên một cái ống xi măng dựng đứng.

Tôi trao đổi với Thắng và Chu Phác, xác định là: - Địa điểm mộ chị Câu coi như đã xác định được, hơn 90% rồi. Đến lúc này tất cả các thông tin về địa hình và đường dẫn ngôi mộ, tất cả các địa tiêu chung quanh mộ đều được chỉ ra thống nhất, tuy cách diễn đạt có khác nhau và có đôi chút sai lệch. Nhưng đặc điểm về địa điểm cụ thể của ngôi mộ thì đều thống nhất cả. Tôi cũng đã tận mắt nhìn thấy hình thù đất chỗ ngôi mộ. Cần phải tổ chức bốc mộ sớm. Trong khi bốc sẽ nhờ các nhà ngoại cảm theo dõi và điều chỉnh cho việc khai quật đạt được trúng mục tiêu.

Anh Phác còn muốn làm một thử nghiệm nữa, yêu cầu Thắng bốc nắm đất ở giữa nơi nghi là mộ và vài nắm đất ở chung quanh đem về Thái Bình (Vũ Thư) nhờ một ông thầy xác định hộ. Nghe nói việc xác định này chính xác lắm. Thắng gấp rút đi Thái Bình ngay, nhưng đến nơi thì ông thầy có thiện ý ưu

tiên cho mộ liệt sĩ (chị Câu là liệt sĩ) nhưng ông thầy đông khách quá, những khách đã chờ lâu cũng có đến dăm chục. Thắng thấy tình hình là phải chờ thì phải chờ đến 15-20 ngày, hoặc ít nhất và được ưu tiên chăng nữa cũng phải mất hàng tuần, Thầy lại còn bận nhiều loại lễ lạt khác nữa. Nên Thắng đã trao đổi với anh Chu Phác và xin thôi không làm thử nghiệm nữa. Vì rằng căn cứ vào những thông tin đã có, ta có thể chắc chắn đến hơn 90% rồi, đặc biệt là anh Nhã ở TP Hồ Chí Minh mà cũng cho những thông tin trùng với Hùng, Bấy, Hằng ở Hà Nội.

Năm sắp hết, Tết sắp đến, nếu không khẩn trương thì việc kéo dài đến sang năm mất.

Thắng cũng không thể ở Hà Nội thời gian quá dài được.

8- Sau khi cân nhắc, thì cả tôi và anh Phác, Thắng đều chọn hai thời điểm để tiến hành bốc mộ, và đó là rơi vào những ngày tốt, việc bốc mộ tiến hành sẽ được thuận lợi.

Đó là ngày 20-21 tháng 12 năm 2000 dương lịch (tức 25 - 26 tháng 11 âm lịch). Lúc này đã là 18-19 tháng 12 rồi, sợ gấp quá, không chu đáo được. Vì thế chúng tôi chọn thời điểm thứ hai tức là ngày 27 tháng 12 năm 2000 dương lịch tức là mồng 2 tháng chạp âm lịch.

KHAI QUẬT THỰC ĐỊA

Ngày 27 tháng 12 năm 2000, tức 02 tháng Chạp năm Canh Thìn. Cả nhà tôi tập trung xuống mộ, thuê người khai quật. Việc khai quật được tiến hành lúc 9 giờ sáng là giờ tốt. Anh Phác cũng có mặt và chỉ đạo.

Lúc này tôi hơi hoang mang, vì tôi vẫn lo rằng khi đào thực địa, có thể lại có sai lệch, mà không tìm được trúng mộ chị tôi, như nhiều trường hợp khác, tôi đã đọc thấy. Mà bên cạnh chúng tôi, không có nhà ngoại cảm nào để hỏi ý kiến. Chị Bích Hằng thì đi xa Hà Nội, không có liên hệ, các người khác thì đều vướng bận (hoặc đi học, hoặc đi công tác).

Đào bới chừng hơn một tiếng đồng hồ thì tốp thợ buộc phải dừng lại vì Mặt trời đã lên gần đỉnh đầu, ánh nắng quá rực rỡ sợ làm tổn thương hài cốt. Chờ đến tận 4 giờ chiều, công việc khai quật mới lại tiếp tục. Hố đào sâu chừng 70cm rồi mà vẫn chưa thấy dấu tích gì. Nước mạch tràn vào ào ạt khiến tốp thợ phải hì hục vừa đào vừa tát. Thiếu tướng Chu Phác vội điện thoại cho nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Nhã. Từ TP HCM, anh Nhã chỉ dẫn: "Đào sâu thêm 60-70cm nữa. Đào chếch về phía người thợ mặc áo xanh nhạt. Đào về phía rãnh nước". Anh Nhã còn nhắc nhở cần phải khấn các vong linh xung quanh đó

phù hộ cho bớt nước ở các mạch tràn vào huyệt. Tôi vội vàng thắp hương khấn vái. Kỳ lạ thay, chừng 10 phút sau, lượng nước chảy giảm hẳn, công việc đào bới trở nên thuận lợi rất nhiều.

Cũng qua điện thoại, nhà ngoại cảm Thẩm Thúy Hoàn chỉ dẫn thêm: "Đào về phía rãnh nước. Đào sâu đến 2m. Đào vuông thành sắc cạnh, đừng đào lòng chảo".

Thực hiện đúng như chỉ dẫn, tốp thợ đào đến 21h30', độ sâu chừng 2m thì lưỡi xẻng chạm vào một tiểu sành. Tôi càng hoang mang. Vì trước đó, không một nhà ngoại cảm nào nói chị tôi nằm trong tiểu. Chị Bích Hằng chỉ nói chị tôi chết trong tình trạng bị phù, chôn trong tư thế nằm nghiêng. Các nhà ngoại cảm khác, người thì nói chị tôi được chôn trong hòm gỗ, người thì bảo không có hòm.Khoảng những năm 1940, thân phận một người tù, hơn thế, một người tù cộng sản như chị tôi, không thể được chôn cất chu đáo, tử tế như thế. Cùng lắm thì được chôn trong chiếc quan tài bằng gỗ tạp, còn thường thì bó chiếu. Bởi vậy, cha tôi nghĩ, hài cốt bác Câu chỉ là những mẩu xương nằm lẫn trong bùn đất đen. Khi tìm thấy, phải nhặt kỹ càng cho bằng hết.

Bỗng dưng, tôi chợt nhớ đến lời anh Nhã nói

qua điện thoại khi tôi ở sân bay chuẩn bị ra Hà Nội: "Tôi linh cảm thấy hài cốt của bác Câu còn nguyên vẹn vì tín hiệu phát ra mạnh lắm. Chính vì tín hiệu mạnh này mà nhiều nhà ngoại cảm đều có thể tìm thấy mộ".. Tôi vội vàng điện thoại ngay cho anh Nhã, thông báo đã chạm tiểu. Anh bảo: "Đúng là hài cốt của bác Câu rồi. Trước đây, có một gia đình đã đào để tìm mộ nhưng thấy nhầm lẫn nên họ đã đưa hài cốt của bác Câu vào tiểu và chôn cất lại cẩn thận. Đó là nghĩa cử thường thấy ở nhiều địa phương". Những người dân xung quanh đứng xem từ chiều đến giờ cũng khẳng định: ở khu đất trống này, do có nhiều mộ nên chuyện đào nhầm thường xảy ra. Để tạ lỗi với người đã khuất, bao giờ khổ chủ cũng đưa hài cốt vào tiểu sành chôn lại tử tế. Trường hợp bác Câu không phải là cá biệt.

Chiếc tiểu đựng hài cốt chị Câu tôi có tuổi thọ khá tốt. Vùi sâu dưới lòng đất mấy chục năm rồi mà thành tiểu vẫn rắn như đanh. Khi mở nắp tiểu, tôi đã bật khóc vì xúc động và sung sướng khi thấy hài cốt của chị gần như còn nguyên vẹn. Xương sọ còn nguyên. Những người thợ đào nhận xét, xương chân tay to thế này chứng tỏ người mất rất cao lớn. Và khi đưa ảnh của chị Câu cho họ xem để đối chiếu với xương sọ, họ bảo rất khớp. Đây đúng là mộ bác Câu.

Và có cả hai hàm răng đen còn gần như nguyên vẹn, chỉ thiếu duy nhất một chiếc, đúng tín hiệu mà nhà ngoại cảm Dương Mạnh Hùng đã cung cấp.

22h30', việc chuyển hài cốt chị tôi sang tiểu mới, có rửa nước thơm, ướp trà thơm, bọc trong vải đỏ đã xong. Thắng và Quang, vội về nhà lấy ảnh, bia khắc sẵn và bát hương rồi ngay đêm hôm ấy, đưa bác tái về Tây Giang, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, về chính mảnh đất mà chị tôi đã sinh ra và lớn lên. Ngày 28 tháng 12 năm 2000, lễ truy điệu chị tôi được cử hành trọng thể và hài cốt được đưa vào yên nghỉ tại nghĩa trang liệt sĩ của huyện, chấm dứt 56 năm bơ vơ nơi đất khách quê người.

Lễ tang đã tiến hành trọng thể nơi ngôi nhà và miếng đất chị tôi đã được sinh ra và lớn lên trong ngày 28.12.2000.

Gia đình tôi làm xong được một việc lớn, giải toả được nỗi ân hận của tôi, em tôi và con tôi từ mấy chục năm nay. Tôi rất chân thành cảm ơn anh Chu Phác và các nhà ngoại cảm: Nguyễn Khắc Bảy, Dương Mạnh Hùng, Thẩm Thuý Hoàn, Phan Thị Bích Hằng, Nguyễn Văn Nhã, Tô Xuân Đạo, và cả anh Nguyễn Văn Liên, bà Cườm, chị Lương Thị Thanh Hà, chị Nguyễn Thị Phượng là những người đã góp sức giúp gia đình tôi việc này.

*
* *

Tôi nhận thấy các nhà ngoại cảm có khả năng đặc biệt là có thật. Tôi được đọc, được nghe nhiều, tôi thấy đây là một sự thật. Và sự thật đó là có rất nhiều người có tài lạ. Tài lạ đó, ta nghe lần đầu thì coi như không thật. Vấn đề là hiện nay mọi người nên đối xử với những tài lạ này như thế nào? Không thể có kiểu bác bỏ một cách thô thiển và giản đơn, cũng không thể nguỵ biện để bác bỏ. Mọi nguỵ biện sẽ đều sụp đổ trước sự thật hiển nhiên.

Các thông tin, các nhà ngoại cảm thấy không thể lúc nào cũng chính xác và chính xác 100%. Vì sự thu nhận của họ (trông thấy và nghe thấy) cũng có nhiều yếu tố thời gian, sức khoẻ và không gian tác động. Trường hợp của tôi, tôi thấy có nhiều chi tiết sai lệch nhau và không đúng hẳn. Nhưng những thông tin đúng và khớp nhau thì nhiều.

MAI DUY

(Viết lại theo tài liệu của
Thiếu tướng T. Đ.)
Ngày 30/12/2000

Nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên đi tìm mộ

ĐÔI NÉT VỀ NHÀ NGOẠI CẢM NGUYỄN VĂN LIÊN

Sinh năm 1963 ở thôn Mỹ Xá, xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương trong một gia đình nông dân. Do hoàn cảnh khó khăn nên chỉ được đi học hết cấp II, về thể lực, học lực, nhận thức, hiểu biết cũng bình thường

Từ năm 1977, Nguyễn Văn Liên bị đau ruột thừa suýt chết, sau lại bị nấm lao cóc và năm 1983 bị ngã gãy tay, gần nào cũng bị nặng gần kề cái chết. Sau khi hết bệnh, Nguyễn Văn Liên thấy sự hiểu biết của mình có chiều hướng phát triển, thông minh hơn trước. Ngoài nhận thức bình thường về cuộc sống của con người, Nguyễn Văn Liên còn nhận được những thông tin khác thường từ thế giới của những người đã mất. "Mỗi khi nghe được điều gì, nhìn thấy điều gì về ai thì tôi tìm cách mách bảo cho người ta. Thấy đúng, người này bảo người kia đến hỏi tôi về gia sự, mồ mả. Tôi biết được thông tin đến đâu thì mách bảo mọi người

đến đó", nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên nói.

Năm 1997, theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính Phủ Nguyễn Khánh, một hội đồng khoa học đã được lập ra để nghiên cứu và trắc nghiệm về khả năng tìm mộ liệt sĩ từ xa của ông Nguyễn Văn Liên trong năm tháng. Mục tiêu của trắc nghiệm là xem ông Liên có khả năng đặc biệt thật hay chỉ là trò mê tín, dị đoan, đồn đại... Kết quả trắc nghiệm cho thấy khả năng tìm mộ liệt sĩ của ông Liên là có thật. Tỷ lệ tìm thấy mộ tương đối cao (khoảng 70%). Số vụ tìm thấy được trong thời gian thử nghiệm là 154/219 vụ. Trong mỗi vụ, ông Liên đưa ra trung bình khoảng 40-50 thông tin mà trong quá trình tìm mộ phải xác định đúng sai của các thông tin này. Theo số liệu thống kê, tỷ lệ số thông tin đúng trong từng vụ khoảng 70-80%.

*
* *

Anh Trần Xuân Bường sinh năm 1951 ở xã Tây Tiến, Tiền Hải, Thái Bình, là kế trưởng của một chi họ Trần. Anh Bường đi bộ đội tháng 9 tháng 1968, sau đó vào Nam chiến đấu. Một vài bức thư của anh được gửi về gia đình trong những tháng đầu tiên nhập ngũ, lá thư cuối cùng, anh cho biết: "Con đóng quân ở tỉnh Quảng Đà", rồi bặt

tin... Năm 1994, anh Bông, em trai liệt sĩ Bường ngủ mơ ngồi trên xe ôtô, đi về phía tây khoảng một giờ đồng hồ. Đường đá ong không được tốt lắm. Bên phải đường có một nghĩa trang nhỏ trên một quả đồi, xung quanh trồng bạch đàn, đang được san ủi rộng ra. Mộ anh Bường chuyển về từ quả đồi nhỏ, cách khoảng 500m vào nghĩa trang vừa được mở rộng ra, gần phía đường đi.

Một đêm năm 1972, bố anh tự dưng mơ thấy anh về, quần áo tả tơi, dính đầy máu, bước vào trong nhà và nói: "Con đói lắm!". Bốn năm sau, gia đình nhận được giấy báo tử: "liệt sĩ Trần Xuân Bường đã hy sinh ngày 6 tháng 7 năm 1972 (tức ngày 26 tháng 5 âm lịch) tại tỉnh Long Khánh, mộ liệt sĩ mai táng ở gần mặt trận".

Nỗi đau mất con khiến mẹ anh Bường gày rộc hẳn đi, sau đó phát bệnh tưởng không qua khỏi. Từ đó, bà luôn canh cánh một điều: tìm cách đưa hài cốt của con trai về quê hương an táng. Nghe phong thanh có người nào biết tin về con trai mình, bà đều bảo chồng con đưa đến tận nơi hỏi han. Một người bạn cùng chiến đấu với anh Bường và là người cùng xã cho biết: "Anh Bường thuộc Sư đoàn 2, Trung đoàn 338, tiểu đoàn K8, đại đội 4. Đóng quân và chiến đấu tại huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng

Đà. Anh Bường là xạ thủ B40, bị mất tích trong một trận đánh vào ban đêm, không xác định được ở xã nào. Do chiến tranh ác liệt, ba ngày sau đơn vị và tôi đi tìm song không thấy. Thời gian đó tôi không nhớ ở tháng nào, nhưng đó là ngày đầu tháng âm lịch vì chúng tôi đi tìm anh Bường đều phải đi vào ban đêm, mấy đêm đó trăng còn rất mảnh".

Tháng 5 năm 1995, nhân chuyến công tác chuyến công tác thành phố Hồ Chí Minh - Hà Nội, anh Bông vào Sở lao động thương binh xã hội và Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh từ Quảng Ngãi ra đến tỉnh Quảng Trị, tìm danh sách mộ chí song không thây tên anh trai mình nhưng tình cờ lại tìm thấy 9 ngôi mộ liệt sĩ là người cùng quê.

Em rể của anh Bông là Phạm Xuân Hải ở thành phố Đà Nẵng, trước cùng chiến đấu trong sư đoàn và trung đoàn với anh Bường. Hải xem hồ sơ lưu trữ ở Quân khu 5 và tìm được một thông tin: "Anh Bường hy sinh ngày 25 tháng 7 năm 1972 (tức 15 tháng 6 âm lịch), tại thôn 5 xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, Đà Nẵng.

Tất cả thông tin vẫn chỉ có thế. Cuộc tìm kiếm dường như rơi vào bế tắc...

Cùng thời gian này, một số tạp chí báo đài bắt

đầu nói về hiện tượng ông Nguyễn Văn Liên có khả năng tìm mộ liệt sĩ mà không cần đến thông tin của người mất. Một tia hy vọng loé lên, bà mẹ già sốt sắng, nhất nhất bắt con trai đi Hải Dương nhờ "cậu" Liên.

Đến nhà cậu Liên, anh Bông đã thấy hàng dãy dài người xếp hàng ngồi chờ đến lượt được diện kiến và nhờ vả cậu. Chờ đợi đến ngày thứ ba thì "cậu Liên phải đi Hà Nội thể làm chương trình trắc nghiệm tìm 100 ngôi mộ ngẫu nhiên do Liên Hiệp khoa học công nghệ tin học ứng dụng tổ chức, được Phó Thủ tướng Nguyễn Khanh cho phép", anh Bông báo về nhà cho mẹ. Bà mẹ quyết tâm phải gặp bằng được nhà ngoại cảm, một mình lên Hà Nội. ở đây, bà lại gặp rất đông người đến nhờ tìm mộ, trong khi cậu Liên đang làm chương trình trắc nghiệm. Biết không thể chờ được, bà đành ra về. Phải mất đến hai lần đi mà không gặp được như thế, gia đình anh Bông bắt đầu nản...

Cuối tháng 9 năm 1997, sau những ngày dài chứng kiến bà mẹ già buồn phiền, âu sầu vì ước nguyện cuối cùng mãi không thực hiện được, anh Bông đành mua vé máy bay đưa mẹ vào nghĩa trang xã Phú Thọ huyện Quế Sơn, dù chỉ để thắp mấy nén hương và nhìn thấy mảnh đất nơi đứa con đứt ruột

của bà ngã xuống năm nào. Bà ở trên mảnh đất ấy nửa tháng mới chịu về... Nhưng từ đó, hằng đêm, bà thao thức không tài nào ngủ được. Những giấc mơ chập chờn luôn ám ảnh trong đầu. Nhìn đâu bà cũng thấy bóng dáng đứa con như đang kêu gọi bà... Bà khóc và bảo các con: "Phải tìm bằng được cậu Liên để đưa anh chúng mày về...".

Cuối tháng 5 năm 1998, bà lặn lội sang nhà cậu Liên, cùng hàng chục người khác ngồi chờ đến lượt mình nói chuyện với cậu. Chín ngày sau, một ngày hè nóng nực, oi ả, bà được cậu Liên gọi tên. Cậu hỏi luôn: "Bà tìm mộ liệt sĩ phải không?". Bà trả lời lập bập: "Vâng!". "liệt sĩ họ gì?", cậu hỏi tiếp. "Dạ họ Trần". "Anh này hy sinh ngày 5 tháng 5 âm lịch, bây giờ tôi vẽ, bà phải đi tìm mộ ngay mới được. Tôi biết, bây giờ bà chưa có tiền, phải thu hoạch mùa xong bà mới có tiền. Không thì bà phải bảo con trai bà sang đây!". Tất cả chỉ có thế, nài nỉ thế nào cậu Liên cũng không nói thêm gì nữa. Bà lão trở về, lòng nặng trĩu. Quả thật, trong lúc này bà không có tiền. Biết tin này, anh Bông gọi điện về động viên mẹ và chuẩn bị cả tinh thần và vật chất để đi tìm hài cốt của anh trai. Một số người trong nhà thì tỏ ra không tin lắm, phân vân: "Ông ấy giỏi thế kia à?"...

Lúa mùa thu hoạch xong, bà mẹ gom góp và cùng các con sang nhà cậu Liên lần nữa. Chờ đến ngày thứ hai, một anh con trai nản quá đòi về. Bà vẫn kiên nhẫn chờ. Sang ngày thứ ba, cậu Liên gọi đến tên mẹ anh Bông. Cậu Liên bảo: "Người ra chờ ở đây có người hơn ba tháng mà chưa gặp được tôi, con bà ở đến ngày thứ hai đã bỏ về, một thằng còn nói xấu tôi đấy!", khiến ai nấy đều bất ngờ...

Cậu bắt đầu vẽ sơ đồ, viết ở góc dòng chữ: "Tìm con trai cả, kế trưởng, liệt sĩ chống Mỹ cứu nước thuộc Liên khu V. Tỉnh Quảng Nam, Đà Nẵng, huyện Quế Sơn, xã Quế Thọ...". Sơ đồ cậu vẽ nghĩa trang nằm ở xã Quế Sơn. Lúc chỉ dẫn (được người nhà ghi âm lại) cậu có nói: "Hỏi đến xã Quế Sơn, huyện Quế Phong, nó ở trên Quế Thọ... Tôi xếp nhầm tên xã... từ đường 1 rẽ vào hơn 30 km. Mộ được chuyển vào nghĩa trang có gần 300 ngôi. Mộ ở hàng thứ 3, ngôi thứ 2, bên phải đường vào Kỳ đài... Phải trình giấy tờ xã, chịu khó một chút thôi, tìm thấy hẳn hoi, đưa về nhà. Xương cốt thì: đầu còn 1/4, hai xương đùi còn nguyên, xương tay chỉ có một thôi, xương không còn được đầy đủ".

Do sơ đồ và chỉ dẫn có nhiều địa danh không thống nhất nên anh Bông rất băn khoăn. Anh điện vào bưu điện Quảng Nam thì được trả lời: "Huyện

Quế Sơn có xã Phú Thọ, xã Quế Phong, không có xã Quế Sơn, huyện Quế Phong". Anh Bông nghĩ cậu đã ghi nhầm tên xã thành tên huyện, xã Phú Thọ ghi nhầm thành Quế Thọ. Một số trường hợp nhờ cậu Liên tìm mộ cũng xảy ra chút ít sai sót, chưa ai được suôn sẻ cả.

Về kinh nghiệm đi tìm mộ, anh Bông cũng được ông Vũ Giảng hướng dẫn 2 cách: tìm bằng nhẫn vàng và thử trực tiếp máu vào xương. Một người bạn còn mách nước: "Trong số các ngôi mộ mà anh thắp hương, nếu ngôi nào hương tắt giữa chừng thì đó là ngôi mộ của người nhà mình".

Cả nhà anh Bông háo hức chuẩn bị cho một chuyến đi lịch sử. Theo đường 1, cả nhà vào đến Quảng Nam. Đến xã Quế Sơn, điểm chọn đầu tiên là xã Phú Thọ vì theo hồ sơ Quân khu V ghi anh Bường mất tại đây, hơn nữa mọi người trong nhà anh Bông nghĩ có thể cậu Liên ghi nhầm là xã Quế Thọ.

Nhưng sau khi xem xét, thấy nghĩa trang ở đây ghi khác hẳn, những dãy mộ phía đầu đều là người của địa phương, có danh và được xây rất cẩn thận, đẹp đẽ, mộ ở đây có hơn 500 ngôi. Anh Bông điện về để cậu chỉ dẫn cho nhưng không tài nào điện được. Đoàn tiếp tục đi bào huyện Quế Sơn, gặp nghĩa trang nào cũng dừng lại tìm song đều giống

như ở nghĩa trang xã Phú Thọ cả. Đến thị trấn Quế Sơn, anh Bông lại gọi điện cho cậu Liên nhưng máy toàn báo bận. Trời đã về chiều, mọi người đành vào phòng Thương binh xã hội Quế Sơn để xem bản đồ và liên hệ chỗ nghỉ.

Quế Phong là điểm hy vọng cuối cùng của đoàn, song cũng chẳng khác gì những nghĩa trang mà đoàn đã tìm đến trước đây. Thất vọng, buồn bã, mọi người nhìn nhau không ai nói gì... Bỗng nhiên một người trong đoàn băn khoăn: "Sao không xuống xã Quế Thọ? Xã đó mới được tách ra từ Quế Sơn chuyển sang huyện Hiệp Đức được mấy năm nay". Cả nhà mừng lắm, dù lúc này đã gần tối nhưng vẫn quyết tâm đi tiếp. Đến nghĩa trang xã Quế Thọ, anh Bông chợt có một linh cảm đặc biệt, nghĩa trang này giống hệt như trong giấc mơ của anh dạo trước và cũng giống y như nghĩa trang cậu Liên vẽ. Một người đi đếm, cả nghĩa trang có 290 ngôi mộ, ngôi mà cậu Liên vẽ ghi là liệt sĩ vô danh. Một vài người xúc động òa khóc, thắp hương rồi tạm ra về...

Tối đó, anh Bông lại tìm mọi cách liên lạc với cậu Liên để cậu chỉnh mộ nhưng không hiểu vì sao vẫn không thể nào gọi được. Ngồi chờ ở bưu điện bốn tiếng đồng hồ để gọi, anh chẳng biết làm gì lại

lôi bản đồ mà cậu vẽ và băng ghi âm ra nghe lại. Trên bản đồ ghi ba địa danh thì rất chính xác, hai địa danh khác bị chữa lại, viết đè lẫn lên nhau. Riêng Quế Thọ thì còn nguyên, lại cách đường 1 khoảng 30 km, đúng như chỉ dẫn, ở góc sơ đồ, cậu cũng ghi là xã Quế Thọ, trong băng ghi âm cậu cũng nói: "Nó ở trên Quế Thọ, mãi trên đằng này". Theo sơ đồ thì từ đường đi, ngã ba, cống, trường học đều chính xác vô cùng. Ở sơ đồ Quế Thọ có một ô vuông, ô vuông này đúng là nghĩa trang xã, có lẽ đây chính là nghĩa trang cậu đã định vẽ nhưng lại bỏ qua. Về nhà khách huyện Quế Sơn, anh Bông đem suy luận của mình ra trao đổi với mọi người và mọi người rất đồng tình.

Sáng hôm sau, anh Bông lại điện về để hỏi cậu xem có đúng là ngôi mộ đã thắp hương hôm qua không, song mọi cố gắng liên lạc đều vô ích. Đoàn lại lên nghĩa trang, đến ngôi mộ số 2, hàng thứ 3 thì thấy có một nén hương thắp từ chiều hôm qua bị tắt ở giữa, còn lại thì đều cháy hết cả. Anh Bông bèn tiến hành tìm mộ bằng phương pháp cổ điển lưu truyền, buộc chiếc nhẫn vàng bằng một sợi tóc dài khoảng 20cm vào mọt chiếc đũa mang ở nhà đi. Anh Bông nắm chặt vào trong bàn tay một lúc, nhấc chiếc nhẫn lên khỏi bàn tay đặt lên ngôi mộ,

Thật là kỳ diệu, chiếc nhân quay vòng khoảng 2 phút thì dừng lại và cứ hướng đúng vào anh Bông. Điều đó có nghĩa đây là ngôi mộ của người thân mình, anh Bông mừng lắm, báo cho mọi người tới cùng chứng kiến.

Ngay sau đó, khi xin phép UBND xã cho phép đào ngôi mộ đó, cả gia đình bàng hoàng khi được biết đó chính là ngôi mộ được chuyển từ thôn 5, xã Phú Thọ vào nghĩa trang xã Quế Thọ, đúng như những gì cậu Liên chỉ dẫn.

Trong lúc đó, bà mẹ già bao nhiêu năm đi tìm con cứ ngồi ôm ngôi mộ thắp hương và khấn: "Mẹ đã bao nhiêu năm mong mỏi, đi tìm con. Nay mẹ đã vào đây, nếu con nằm ở đúng ngôi mộ này thì con hiện lên con vật gì để báo cho mẹ biết". Khi thắp hương cho các ngôi mộ xung quanh xong, bà quay lại thì thấy có một con gián đang bò loanh quanh bát hương trên ngôi mộ mà cậu Liên vẽ.

Anh Bông lòng bồi hồi xúc động lên kỳ đài thắp hương cho các liệt sĩ an nghỉ tại đây. Trời lặng gió vậy mà bảy nén hương đang âm ỉ cháy bỗng bùng lên như vui mừng, mách bảo anh đã tìm đúng ngôi mộ của anh trai mình. 11h trưa, cả nhà bắt đầu đào mộ. Xúc được vài xẻng là thấy xương ngay. Xương được vùi ngay dưới đất một cách sơ

sài, ráp xương lại thì thấy cậu Liên nói cực kỳ chính xác: chỉ còn hai xương chân và xương tay, xương sọ thì còn một mảnh khoảng 1/5. Anh Bông chích máu ở tay mình nhỏ vào xương thì thấy đông ngay trước sự chứng kiến của gia đình và chính quyền xã.

Trước đó, anh Bông tìm mọi cách để điện về gặp cậu Liên nhưng không thể nào gặp được nên lúc này, anh quyết định thu hài cốt và chuyển về quê. Chiếc xe chở đoàn người mọi ngày không được tốt lắm, hay bị pan, hỏng, vậy mà suốt quá trình đi tìm mộ xe chạy bon bon như có một sự trợ giúp vô hình.

6h sáng hôm sau, xe đến Nam Định. Anh Bông gọi điện lại cho cậu Liên lần nữa. Gặp ngay. Anh nói: "Xin cậu cho biết trường hợp ở Tiền Hải, Thái Bình đi tìm mộ ở Quảng Nam đã đào đúng mộ chưa ạ?". Cậu Liên nói ngay: "Chuyển rồi, đã chuyển mộ rồi còn gì nữa. Qua phà nữa là đến nhà mình rồi còn gì". Nước mắt của người thân liệt sĩ rơi ướt đẫm trên con đường về quê hương...

Thời gian sau này, gia đình có tìm hiểu thông tin từ nhân dân xã Quế Thọ và được biết trường hợp mất tích của anh Bường như sau: Đêm 15 tháng 6 năm 1972, tức (5 tháng 5 âm lịch), anh Bường cùng đơn vị đóng quan ở Quế Thọ (là vùng

đã được giải phóng), xuống Quế Sơn đánh địch. Do bị bom hoặc pháo, anh bị phạt từ hông trở lên vì vậy không ai nhận được ra anh. Anh được đưa về an táng tại thôn 5. Năm 1994, hài cốt anh được quy tập về nghĩa trang xã Quế Thọ với mộ chí ghi là liệt sĩ vô danh.

Hành trình tìm mộ chí của liệt sĩ Trần Xuân Bường suốt 26 năm qua đã không biết bao lần đi vào ngõ cụt nhưng nhờ khả năng ngoại cảm của ông Nguyễn Văn Liên, anh Bường đã tìm được về với quê hương và gia đình

(Thông tin do UIA cung cấp)

Nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng

Chị Phan Thị Bích Hằng hiện cộng tác với bộ môn "Cận tâm lý" của Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người

Quá trình làm việc của chị Phan Thị Bích Hằng trong vấn đề tâm linh đã mười bốn năm kể từ ngày đầu tiên khi tiếp xúc được với người âm. Trong mười bốn năm qua chị đã có những đóng góp nhất định trong việc tìm hài cốt liệt sĩ, tìm mộ và xác định được những ngôi mộ cổ có từ nhiều trăm năm nay. Những đóng góp của chị đã được xã hội và địa phương nơi chị sinh ra và lớn lên ghi nhận. Trải qua được quãng thời gian mệt mỏi, đau khổ vì bị nghi ngờ là điên khùng là dở hơi, chị đã hoàn toàn chứng minh cho chúng ta thấy là khả năng con người là vô cùng vô tận. Có những điều rất khó tin cho những ai hoàn toàn bác bỏ khả năng kì diệu của con người thì lại là niềm tin vô hạn đối với người khác. Bài viết này được chúng tôi viết

lại và biên tập trong những buổi gặp mặt và nghe chị nói chuyện.

CUỘC HÀNH TRÌNH VỀ CÕI ÂM

Năm 1990, Hằng bị chó dại cắn. Con chó cắn liên tiếp hai người. Hằng là người đầu tiên. Người thứ hai là cô bạn cùng tuổi học cùng lớp, vì cố tình đánh đuổi con chó, che chở cho bạn. Ở tuổi 17, hai đứa thấy hoàn toàn bình thường, quên ngay việc bị chó cắn, coi như không có chuyện gì xảy ra. Tôi chỉ mong bạn được đi học đại học vì tôi đã được gọi vào trường rồi. Sau thời gian khoảng gần một tháng, bạn tôi có triệu chứng lên cơn sốt, co giật và nhiều triệu chứng khác. Chúng tôi sinh ra ở một vùng nông thôn tỉnh Ninh Bình, điều kiện đến bệnh viện bấy giờ không phải khó khăn, nhưng cha mẹ mải làm việc, thêm nữa nghĩ chúng nó đang tuổi mới lớn, chuyện sứt sẹo chân tay là chuyện thường không ai để ý đến. Ngày cuối cùng tôi gặp lại bạn, bạn tôi không nói được nữa, hàm răng cứng lại thì lại nghĩ là đau răng, đi nha khoa kiểm tra nhưng hoàn toàn không phải. Về đến nhà, có một bác sĩ ở bệnh viện quân y 5 Ninh Bình nói tất cả biểu hiện của cô bé này cho thấy là người bị bệnh dại. Đứng cạnh bác sĩ, nghe thấy như vậy, hơn ai hết, chỉ tôi biết bạn bị chó cắn, và cảm thấy

tử thần bắt đầu nắm tay mình. Tôi chỉ nói với bác sĩ được một câu "Đúng như vậy". Bác sĩ hỏi tại sao, tôi trả lời "Vì cháu cũng bị chó cắn. Hai đứa bị cùng một lúc". Khi tôi ngất đi rồi tỉnh lại, bạn tôi đã qua đời. Lúc ấy, mọi người mới biết, tay tôi chỉ buộc rất đơn giản chiếc khăn mùi xoa, vết thương vẫn chưa khỏi, bị nhiễm trùng vì làm những việc khác.

Gia đình đưa đi chữa nhiều nơi nhưng họ đều lắc đầu bệnh này không thể chữa khỏi từ xưa đến nay. Đến nhà một ông thầy lang theo Thiên Chúa Giáo, ông nói câu đầu tiên "Chúa lòng lành sẽ che chở cho con". Ông nói với người con trai ra nghĩa địa lấy ngay một mảnh ván thô của người bốc mộ ngày hôm qua, thêm một vài vị thuốc bào chế cho tôi. Để giành giật giữa cái sống với cái chết, cái gì tôi cũng uống, cái gì tôi cũng ăn, hy vọng lấy một phần nghìn sự sống. Uống thuốc rồi, ông dặn sau ba tiếng đồng hồ, cháu sẽ cảm thấy nóng khắp người, lên cơn sốt mê man, lên cơn sảng, thậm chí lên cơn điên cắn xé, xong thì hết cơn, theo dõi nếu ba ngày sau cháu hết cơn thì ông bà yên tâm con mình sống, còn nó lên cơn trở lại thì cháu không sống được nữa, tôi rất muốn cứu cháu nhưng khả năng của tôi chỉ đến thế. 7 giờ tối tôi uống thuốc, 9 giờ tối tôi lên cơn đúng như lời ông thầy lang,

khoảng 11h đêm tôi thiếp đi. Ngày thứ nhất, ngày thứ hai không thấy triệu chứng gì. Ngày thứ ba, ông anh cô bạn từ bên Đức nghe tin em mất về, tôi cùng gia đình ra mộ bạn thắp hương vì từ hôm bạn mất, tôi không được ra mộ. Tạm biệt bạn từ ngôi mộ quay trở lại, cách ngôi mộ độ 30 mét, tôi cảm thấy một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng. Tôi nói: "Đưa nhanh em về, em bị điên rồi", từ đấy không biết gì nữa.

Đến lúc 1h đêm, gia đình không còn tia hy vọng, tôi hoàn toàn tắt thở. Ở quê, những người trẻ được khâm niệm rất nhanh, không bao giờ tổ chức lễ tang kèn chống, bởi ông nội còn, bố mẹ còn. Có một ông cụ, là ông thầy dạy chữ nho ở làng, rất giỏi tử vi, sau một hồi tính toán, ông bảo: thứ nhất, chưa qua giờ Thìn, không được khâm niệm cháu; thứ hai, cứ để nó nằm như thế, không được thắp hương. Bác sĩ nói tốt nhất đậy mặt lại, để gia đình đi chuẩn bị cho cháu, tại sao cụ lại nói như vậy để người ta nuôi một hy vọng bệnh hoạn. Ông cụ nói: Các anh thì cả một nền y học hiện đại, tôi thì chỉ tàn hương nước thánh, nhưng tôi khẳng định nó không thể chết. Cả gia đình tôi rất hoang mang. Năm đó thị trường chưa như bây giờ, việc mua đồ rất khó khăn. Mọi người ai đi mua gỗ cứ đi, ai ngồi chờ cứ chờ, 1 giờ đêm, tôi chính thức tắt thở.

QUAY VỀ VỚI CUỘC SỐNG VÀ KHẢ NĂNG BÍ ẨN

Bố tôi công tác ở xa. Trong những ngày tôi khắc khoải chờ chết sau sự ra đi của bạn, tôi hỏi bố tôi năm 1988 tổng bí thư Lê Duẩn mất, họ bắn bảy loạt đại bác để làm gì, bố tôi trả lời để linh hồn mau siêu thoát. Tôi nói, khi con mất, con không vinh dự được bắn đại bác, bố bắn cho con bảy phát đạn, con cũng mau siêu thoát để trở về với bố mẹ. 7 giờ sáng, bố tôi về. Bố tôi khóc, có bao nhiêu đạn trong bao ông bắn hết. Tôi nghe tiếng nổ tỉnh dậy, phản xạ đầu tiên là lao ra phía đó, gọi "Bố ơi!". Tôi đạp phải những các tút bật lại và ngã xuống sân. Mọi người đưa vào trong phòng. Sau khoảng nửa tiếng, tôi tỉnh lại hoàn toàn, cảm giác không trọng lượng, như đang bay, nhìn mọi người như ở một thế giới khác. Trong 30 phút bất tỉnh vì ngã đập đầu xuống sân, tôi thấy bà nội và bà ngoại, cả hai người đã mất, gọi tôi. Tôi đi qua một cây cầu bắc qua một dòng sông, bà ngoại bên kia vẫy tay, bà nội thì đứng bên bờ bên này kéo lại. Bên kia còn có rất nhiều người đang đón mà không biết là ai. Tôi tuột khỏi tay bà, hốt hoảng vì sợ ngã nên gọi "Bà ơi!", đó cũng là câu mọi người nghe tôi nói đúng lúc tỉnh dậy.

Khi nhìn mặt những người xung quanh mình, tự nhiên tôi cảm giác cuộc sống của họ còn được

bao nhiêu. Vài tháng, tôi đi lăng nhăng, thấy ai sắp chết là tôi nói cho họ biết, không ít lần bị ăn đòn, ăn chửi. Trong làng có ông Vũ Văn Trác nhà ở gần trường học, mới hơn 50 tuổi, khỏe mạnh, quý tôi, đi đâu về nhìn thấy cũng bảo "Chào cô giáo ạ!", cái gì có cũng cho tôi. Tôi là con nhà giáo, ngày nhỏ học rất giỏi. Một hôm, tôi nhìn ông bảo: "Ông ơi, chắc là ông sắp chết rồi. Thôi ông đừng đi làm nữa cho khổ! Ông về đi!". Ông sững sờ: "Cô giáo nói tôi cái gì đấy?". "Cháu bảo là ông sắp mất rồi, đừng đi làm nữa!". Sẵn cái roi đánh trâu đi cày về, ông quay lại: "À, tưởng là con cô giáo mà tao không dám đánh à? Bố mày có là đại tá, chứ là đại tướng thì hôm nay tao cũng phải cho mày một trận, láo toét!". Tất cả mọi người ở làng hai bên đường chứng kiến ông này rất quý con bé này sao hôm nay lại đuổi đánh nó dữ dằn thế. Tôi vừa chạy vừa quay lại bảo: "Không, ông chết thật mà." Đến nhà, ông nội tôi chắp tay: "Tôi lạy ông! Cháu nó bị dở dở ương ương, nhà tôi đã khổ lắm rồi. Thôi, ông đừng làm cháu khổ thêm nữa, ông đừng đánh nó, ông biết nó hâm rồi mà." Ông kia quyết không tha: "Tại sao nó rủa tôi sắp chết? Tôi không tha cho con này, tôi phải đánh cho nó một trận." Ông đánh được mấy cái, tôi đau, tức, khóc nhưng vẫn bảo: "Cháu bảo ông chết thật rồi ông không tin

cháu à? Thử mấy ngày nữa thì sẽ biết, chỉ từ nay đến 15 tháng 7 thôi...". Cuộc sống cứ như thế trôi qua, đến ngày truyền thanh 3 cấp của xã đọc tin cáo phó cụ Vũ Văn Trác chết hồi 2 giờ chiều ngày 15 tháng 7, cả làng ngã ngửa ra. Thời gian tôi nói và thời gian ông mất quá gần.

Tiếp đến là chú Bùi Văn Chai, chủ nhiệm hợp tác xã thêu xuất khẩu xã Khánh Hòa nơi tôi sống, bạn rất thân của mẹ tôi. Đó là năm 1989. Tôi bảo chú, giữa hội trường ủy ban nhân dân xã, rất nhiều người chứng kiến, đến tháng giêng là chú chết đấy, có bao nhiêu hợp đồng xuất khẩu chú bàn giao lại hết đi, nếu không đến lúc đấy chết lại không kịp. Chú nói: "Anh chị phải về dạy bảo con. Cứ để nó luyên thuyên như thế là không được." Đầu tháng giêng, chú bị đau bụng, đi khám bệnh và được phát hiện bị hoại tử đường ruột, 24 tháng giêng chú mất. Người ta bảo tôi bị ma ám, nói ai là người ấy chết, tốt nhất là tránh đi.

Khả năng đó của chị Hằng làm tất cả mọi người trong gia đình chị vô cùng đau khổ, mẹ và chị tôi là giáo viên dạy giỏi nhiều năm, các phụ huynh học sinh trước đây rất tin tưởng phấn khởi cho con học lớp mẹ tôi, giờ lại tự động chuyển con sang lớp khác. Chị phán đoán được tình trạng sức khỏe người ta như thế nào, rồi phán đoán được suy nghĩ

của người ta và ước gì một ngày nào đấy ngủ một giấc dậy quên khả năng ấy đi. Nhiều người suy nghĩ rất tốt, nhưng những suy nghĩ xấu xa lại nhiều hơn.

Làng chị có ngôi chùa bà Huyền Trân Công Chúa đã tu. Ở Chiêm Thành về, bà không lấy chồng nữa mà về tu ở đấy. Gia tộc họ Trần, ông Trần Thái Tông và một số công thần nhà Trần cũng về đấy. Cả một bãi rộng mênh mông mà bây giờ là sân vận động bóng đá từng gọi là mả nhà Trần. Tôn thất nhà Trần chết đi đều chôn ở khu vực này. Nhà ông chú ruột chị Hằng ai cũng bị bệnh kỳ lạ, teo một bên chân, ngoẹo một bên đầu, hoàn toàn về bên phải. Hồi bé xưa chị chơi ú tim trẻ con buổi tối rất hay nhìn thấy bóng người trong vườn nhà chú. Hai chú cháu ra đào bới, thấy một lớp ngói, như ngói lợp của một cái lăng lâu năm đã mục, gạt ra thấy một lớp đất đỏ, gạt lớp đất đỏ thấy một cỗ quan tài đồ sộ. Người ta nghiên cứu lớp vỏ bên ngoài là vỏ hến, vôi, mật trộn lẫn với nhau, không phải bê tông nhưng vô cùng rắn. Bên trong có một quan tài chạm trổ óng ánh rất đẹp, bật nắp ra thấy hình một người đàn ông nằm dọc, nước vàng khánh. Chính chị Hằng là người đầu tiên nhảy xuống thò tay sờ thấy tan hết ra toàn xương người với những đồng tiền, một vài vật dụng linh tinh, Ủy ban xã vào lập biên bản, cán bộ văn hóa

đến làm việc. Ở cơ quan cấp huyện, cấp xã, họ cũng chỉ dừng lại ở mức độ đó. Ngôi mộ được xác định là của một ông tướng đời Trần, có thể cách đó khoảng 700 năm. Sau sự kiện trên, mọi con mắt nhìn vào chị Hằng đã khác đi, nhất là sau khi chị tìm thấy ngôi mộ của gia đình chị.

Đúng ngày giỗ cụ 12 tháng 4, chị thử đi tìm. Trớ trêu, ngôi mộ nằm trên đường đi, chị rủ thêm người anh trai ra đào. Mấy chú bảo vệ ở xã nhìn thấy bảo: Con ông bộ đội đi ra phá đường. "Không, cháu nhìn thấy có mộ ở đây". "À, thế thì đem xẻng cuốc ra đây thử đào xem con dở hơi này nó nói có đúng không?". Sâu gần 2 met, tôi với tay lên mới tới mặt đất thì thấy một tấm bên trên khảm chữ không đọc được. Hai anh em đem rửa, cả họ đang ăn cỗ. Ông nội tôi hơn 80 tuổi được gọi, chạy ra đến nơi, đọc một bên là "ẩm thủy quy nguyên", một bên là "Vinh quy bái tổ". "Đúng mộ ông nội tôi đây rồi", ông lăn ra khóc.

Trước đấy, mọi người còn bảo do chị học nhiều nên ngộ chữ. Và việc chị đi thi đậu đại học chỉ sau mười lăm ngày ôn thi cũng được coi là kì lạ. Là dân khối xã hội, nhưng cố tình chứng minh cho gia đình, chị quay ngoắt sang thi khối A, đại học Kinh tế quốc dân. Quá quyết tâm và chị đậu đại học với kết quả không ngờ, gần 24 điểm.

Trong thời gian đi học, chị làm cộng tác với Viện Khoa học thể dục thể thao, do bác Nguyễn Văn Cừ làm viện trưởng. Bác Cừ, một số anh trong ban quản lý di tích lịch sử, nhất là anh Nguyễn Văn Chiến, trợ lý của bác Cừ,cầm máy ghi âm theo Bích Hằng nhiều lần để nghiên cứu. ở Bộ văn hóa có chú Phí Đình Thiệm, cô Hoàng Thị Vân và nhiều người ủng hộ nhiệt liệt, về động viên gia đình chị Hằng.

Trong thời gian cộng tác với trung tâm được khoảng 6 tháng Chị Hằng mong muốn làm được điều gì đó cho quê hương nên xin các bác các chú cho người giúp về khảo sát lại di tích lịch sử chùa Dầu từ đời nhà Trần, 700 năm nay. Sau khi về khám phá, kiểm nghiệm thông tin, nói chuyện, tiếp xúc với những nhân vật đã xây dựng chùa, tất nhiên là chết cách đây 700 năm rồi, trong đó có cả bà Phan Thị Vinh, nhũ mẫu của Huyền Trân Công Chúa, họ nhiều đời của nhà chị Hằng. Chùa bị giặc Pháp đốt, phá tan tành, những bát hương đá bị vùi xuống đất. Người xưa cho biết tòa sen như thế nào, bát hương ra sao, có bao nhiêu sắc phong chứng chỉ từ các đời vua. Những gì thu thập được xác nhận hoàn toàn đúng bởi ban văn hóa. Huyện trình lên tỉnh, tỉnh trình lên bộ. Chùa được công nhận là di tích lịch sử văn hóa.

KHI KHẢ NĂNG ĐƯỢC THỪA NHẬN

Sau một thời gian tìm mộ, chị Hằng đã trải qua những khó khăn và dằn vặt. Rồi từ khi nói chuyện được với người âm chị lại chuyển sang một giai đoạn khác. Chị đi hỏi hết các ngôi mộ xem họ nói gì. Về hỏi người nhà mình thì chuyện gì mình cũng biết rồi, cứ ba đời bốn đời nhà người ta lôi ra kể, nói chuyện. Chính chị cũng không dám tin vào khả năng này của mình cho đến khi chị giúp gia đình đại tá Tạ Doãn Địch ở 24A Tăng Bạt Hổ tìm được mười mấy ngôi mộ. Sau khi giúp xong cũng nói chuyện với các cụ nhưng rất ít. Đêm hôm ấy, một cô bé chạy về, ôm mặt khóc: "Tại sao lại không tìm tôi, tìm hết mọi người thiếu mỗi mình tôi?". "Cô là ai?". Cô dắt tay ra chỉ vào đống đá :"Đây này, cháu lên, cháu sẽ nhìn thấy đống đá hộc (?). Cô tên là Đóa". "Cô người nhà ai?". Cô bảo: "Người nhà mà hôm qua cháu vừa đi tìm mộ xong. Sau đó gia đình về khai quật, vứt hết đá ra, dưới lớp đất lấy được hài cốt của một cô bé hơn mười tuổi, bây giờ xây mộ lại rồi. Đó chính là bà cô chết non của gia đình Đại tá Tạ Doãn Địch. Càng ngày khả năng của chị Hằng càng mạnh hơn và đã có sự phản hồi của người âm nếu mộ tìm bị nhầm lẫn hay thiếu sót. Chí ít đến lúc đấy có 2 trường hợp người ta phản

hỏi lại là sai. Một người là nhầm lẫn, một người là thiếu sót.

Những ngày đầu chưa có kinh nghiệm, người ta nói đến lúc nào thì chị phải nói đến lúc đấy, người ta nhắn gì cũng phải nghe, nhất là đi ra nghĩa trang liệt sĩ thì cứ ngồi mấy tiếng đồng hồ không bao giờ ghi hết nổi. Đến giờ, chị đã biết cách ngắt vì sức khỏe mình đến mức độ nào thôi. Những năm tháng đầu tiên ấy, chị tìm được rất nhiều liệt sĩ nhắn nhủ như vậy, có khi họ là đồng đội. Ví dụ, "Chú có thằng bạn chết trong Bình Dương", về gặp chú bảo mộ nó đang nằm ở chỗ đấy, lô cao su số mấy, ai là người phụ trách lô cao su ấy, hàng ngày đi cạo mủ cao su. Đó là trường hợp tìm cho liệt sĩ Nguyễn Văn Nhợi ở Vĩnh Phúc. Tôi được cho biết, đi lên lô cao su ấy, của nông trường ấy, có một chị đang cạo mủ cao su, có đặc điểm là bao giờ cũng đi cùng con, mẹ đi trước con theo sau. Gia đình họ vào tìm, bảo cả nông trường có cô này không có chồng nhưng có một đứa con, đi đâu cũng dắt theo lẽo đẽo. Bác bảo ở lô cao su ấy, cái bát cạo mủ gần gốc cây bác nằm bị mẻ...

HÀNH TRÌNH TÌM MỘ CỦA CHỊ HẰNG

Những ngày đầu tiên đi tìm mộ đối với Phan Thị Bích Hằng hết sức khó khăn. Khi đó, chị chưa

biết "nói chuyện" với người đã chết, mà chỉ "nhìn" thấy hình dáng họ như thế nào mà thôi, họ già hay trẻ, da trắng hay đen, béo hay gầy và trên cơ thể có những đặc điểm gì đặc trưng. Chính vì thế, có những trường hợp trông hình thức thấy nhang nhác nhau dẫn đến nhầm lẫn đáng tiếc.

Đó là một kỷ niệm đi tìm liệt sĩ chống Pháp hy sinh ở trận Chùa Cao (Ninh Bình). Chị tìm thấy hài cốt liệt sĩ này ở dưới ruộng, gần bốt Chùa Cao. Chị "trông" thấy ông mặt vuông chữ điền, râu quai nón, rất giống con trai ông, nhờ Hằng tìm mộ. Bích Hằng khẳng định đúng là ngôi mộ của liệt sĩ và để nghị gia đình đắp đất lên để hôm sau tiến hành đào hài cốt.

Tuy nhiên, đêm đó, khi đang ngủ, tự nhiên có một bác bộ đội đi cùng một người nữa giật giật chân kéo chị dậy và bảo: "Này này, cậu dậy đi tớ bảo cái này. Hôm nay cậu làm thế là không được nhé. Cậu nhầm rồi. Cậu lại chỉ mộ cậu liên lạc của tớ. May mà vợ con tớ chưa đem về đấy nhé. Nếu mà đem về nghĩa trang rồi thì hóa ra tớ vẫn phải nằm lại ngoài ruộng mà cậu liên lạc lại được cả nhà tớ kêu bằng bố. Nhìn đây này, cậu liên lạc mới chỉ 23 tuổi, còn tớ đã ba mấy tuổi rồi. Tớ có cái mụn ruồi ở mũi, cậu nhìn thấy chưa, rất to. Ngày xưa bố

vợ suýt không đồng ý gả con gái cho tớ vì bảo cái mụn ruồi ấy là chết yểu, con gái ông lấy tớ sẽ góa chồng sớm. Dù có cái mụn ruồi quái quỷ ấy nhưng tớ vẫn đẹp giai nên cô ấy vẫn mê và quyết lấy tớ. Đây này, nhìn nhé, ở cái chỗ đất này, tớ ném cành hoa cúc Vạn thọ ở chỗ này nhé. Mai cậu nhớ phải lên sớm không trẻ con nó nghịch lại lấy đi mất".

Đúng như dặn dò, hôm sau Hằng dậy thật sớm, một mình đi xe xuống chỗ mô đất đắp hôm qua. Hằng chợt rùng mình vã mồ hôi giữa mùa đông giá rét khi thấy cách chỗ nấm đất khoảng 5m, trên nền cỏ ướt đẫm sương đêm có một cành cúc Vạn thọ. Phía dưới cành cúc vạn thọ chị "nhìn thấy" hài cốt của người liệt sĩ chống Pháp mà đêm trước đã dựng chị dậy chỉ dẫn.

Ngay lập tức, chị đến gia đình xin lỗi và thuật lại chuyện liệt sĩ về báo cho chị tối hôm trước. Khi nghe Hằng kể đến đoạn nhìn thấy bác liệt sĩ có cái mụn ruồi to tướng trên cánh mũi thì bà cụ, là vợ của liệt sĩ òa lên khóc và khẳng định: "Đúng là mộ chồng tôi rồi".

Ngay hôm ấy, cả gia đình họ hàng cùng đi đào chỗ Hằng chỉ và thấy ngay hài cốt. Hài cốt người chiến sĩ này nằm dưới mảnh ruộng mà từ nhiều năm nay người ta vẫn cày bừa, trồng cấy. Sau đó,

hài cốt đó được đưa về quê nhà, còn hài cốt người liên lạc được đưa vào nghĩa trang Chùa Cao.

Trường hợp đầu tiên mà chị Bích Hằng phát hiện ra khả năng "giao tiếp" của mình với các "vong" là khi "gặp" mẹ của giáo sư Mai Hữu Khuê, giảng viên Trường đại học Kinh tế Quốc dân. Khi chị đi tìm, liền "thấy" một bà cụ. Đứng trước cụ, chị cảm thấy như có tiếng nói, "thấy" cái miệng lắp bắp mà không hiểu cụ nói gì.

Chỗ bà cụ nằm là một cái vũng nước rất bẩn. Hằng liền cất giọng: "Cụ ơi, cụ nói cái gì đấy?". Hằng đột nhiên "nghe thấy" cụ gọi: "Cháu ơi!". Tim chị như muốn vỡ ra vì sung sướng, bởi chị đã nghe được âm thanh phát ra từ phía người chết.

Bà bảo: "Bà tên Kính, nhắn hộ cho bà là mộ bà ở đây mà các con tìm mãi không thấy. Con bà là Khuê". Nghe được thông tin đó, Hằng kể lại cho dân làng. Dân làng bảo con bà ấy làm to lắm, rồi họ nhắn cho ông Khuê về nhận mộ mẹ.

Từ khi "trò chuyện" được với người chết, chị Hằng cứ lang thang đến khắp các ngôi mộ để "nghe" người chết "nói", rồi tìm cách chỉ dẫn cho thân nhân họ. Chính vì có khả năng đặc biệt này mà Bộ môn Cận tâm lý, Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người đã nghiên cứu đề tài TK06, có

nghĩa là "tìm ngược", tức người chết tìm người sống.

Đề tài này đã thành công ngoài sức tưởng tượng. Đã có rất nhiều liệt sĩ vô danh thông báo cho người nhà biết được mình đang nằm ở đâu, đến để đào hài cốt đưa về quê thông qua các nhà ngoại cảm.

Sự kiện gây xúc động lớn mới diễn ra gần đây là hành trình xác định tên cho các liệt sĩ nằm dưới những ngôi mộ vô danh ở nghĩa trang Điện Biên Phủ và cuộc "đi tìm" người thân, đồng đội còn sống của các liệt sĩ thông qua các nhà ngoại cảm.

Hầu hết những cuộc nhắn đi đến địa chỉ này, địa chỉ kia, tìm người này người kia... của người chết đều chính xác đến kinh ngạc.

Cũng chính vì cách tìm ngược đó mà Bích Hằng làm được những việc đáng trân trọng. Trong những chuyến đi tìm mộ thất lạc cho gia đình nào đó, đều có rất nhiều người chết "đi theo" nhờ cậy. Trên đường đi tìm mộ, cứ "thấy" chỗ nào có hài cốt, chị thắp nén hương, "họ" liền túm ngay lấy, nói: "Tôi tên là thế này, người nhà tôi là người này, ở nơi này...".

Thế là cuối cùng gia đình nhờ mình đi tìm mộ vẫn chưa tìm thấy thì đã lại tìm được cho nhiều người khác. Để đi được đến nơi có ngôi mộ cần tìm

thì phải trò chuyện, giúp đỡ không biết bao nhiêu người.

Trong chuyến đi tìm mộ ở xã Vô Tranh (Phú Lương, Thái Nguyên), chính qua những lời "nhắn nhủ" của người âm dọc đường đi tìm mộ mà chị đã tìm thấy mộ cụ Lương Ngọc Quyến, lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên đầy bi tráng diễn ra năm 1917.

Những người nằm dưới đất, nơi chị Hằng đi qua "nhắn" rằng: "ở phía đồi bên kia có một người lão thành, là người có công với nước rất nhiều, nếu cháu có thể quá bộ qua đó thăm ông ấy thì tốt". Tuy nhiên, khi đó đường đi quá xa, nên chị xin lỗi, từ chối, chỉ ghi lại thông tin mà "họ" cung cấp. Chị còn phải đi tìm cho gia chủ, cho người nhờ mình xong đã.

Khi về Hà Nội, từ những thông tin mà những người đã chết cung cấp, Hằng nhắn cho anh Lương Quân, là cháu nội cụ Quyến. Một thời gian sau, Hằng tiếp tục lên Thái Nguyên tìm mộ. Trong quá trình đi tìm lại gặp một "linh hồn" và người này giới thiệu với chị là nhà báo Thôi Hữu, rồi ông lại nhắn rằng: "Bên kia đồi có người đức cao vọng trọng, là cụ Lương Ngọc Quyến".

Vậy là hành trình tìm mộ cụ Lương Ngọc

Quyến, người đã yên nghỉ gần thế kỷ giữa cánh rừng đại ngàn đã diễn ra hết sức kỳ lạ, xúc động.

Hồi đi tìm mộ cụ sư tổ chùa Vua, phố Thịnh Yên (Hà Nội) để lại cho chị nhiều kỷ niệm nhất về lòng vị tha cũng như nghĩa tình của... người chết. Trước đây chùa Cua rộng lắm, sau khi mất, cụ sư tổ được an táng trong khuôn viên nhà chùa. Tuy nhiên, khi đất cát lên giá, người dân lấn chiếm đất chùa, dựng nhà dựng cửa làm mất mộ cụ.

Bích Hằng lội xuống hồ nước tìm nhưng không thấy. Đêm đó, nhà chùa thắp nến sáng rực cả khu vực quanh chùa, thế rồi sư tổ lên gặp chị. Sư tổ "kể" tỉ mỉ đã chết như thế nào. Cụ tên thật là Hoàng Đình Điều, người Lạng Sơn, từng là một tướng quân, dưới quyền "Hùm xám Yên Thế" Hoàng Hoa Thám.

Sau khi giặc Pháp bắt được cụ Đề Thám thì cũng bắt được cụ. Tuy nhiên, cụ trốn được và tìm về chùa này tu. Dù tu thiền, song cụ vẫn hoạt động cách mạng bằng cách nuôi giấu cán bộ. Trong số những cán bộ cách mạng được cụ nuôi giấu ngày đó có cụ Nguyễn Phong Sắc, Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ, Chủ tịch Phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh...

Cũng là cơ duyên, vì cụ Nguyễn Phong Sắc đã được Bích Hằng tìm thấy năm 2002 và Tỉnh ủy

Nghệ An đã xây tượng đài cụ Nguyễn Phong Sắc ở xã Phúc Lộc, huyện Nghi Lộc. Cụ "bảo", mộ cụ hiện nằm dưới hai ngôi nhà, chứ chỗ mọi người đắp đất, thắp hương không phải.

Khi đó, chị Hằng còn "nhìn thấy" hàng nghìn môn sinh, những người tự vệ đó đứng xếp hàng lối nghiêm trang sau cụ sư tổ. Những người đi theo cụ đều "tó ra" bất bình, vì cụ là người đức cao vọng trọng, có công với cách mạng, vậy mà không những người đời không biết đến mà lại bị người ta lấn chiếm đất xây đè lên.

Cụ "than" với chị Hằng rằng, hai gia đình xây đè lên mộ cụ đều gặp những chuyện tai ương, rồi làm ăn thất bát. Cụ thương họ lắm. Cụ là người xuất gia, không muốn làm người đời phải khổ, việc hai gia đình nọ gặp nhiều chuyện bất hạnh là do những nghĩa quân đi theo cụ bất bình nên mới gây ra như vậy.

Cụ còn nói với chị Hằng: "Làm được cho đời mới tốt, chứ cái thân xá lợi thì nghĩa lý gì". Sư cụ không đồng ý cho mọi người đào bới hài cốt cụ. Lúc đó, cụ Nguyễn Phong Sắc cũng về nói với Bích Hằng: "Cụ nằm thế này không được, người ăn mày cũng còn được chôn cất tử tế, đằng này là cụ..." .

Cụ sư tổ "kể" tiếp: khi an táng cụ chẳng có cái

gì, chỉ có mỗi nậm rượu chôn theo. Ngày đó, khi luyện võ xong, cụ thường cùng cụ Đề Thám chén tạc chén thù. Khi chết, cái nậm rượu đó vẫn đeo bên mình. Có thể xương cốt không còn, nhưng cái nậm rượu đó thì vẫn còn nguyên vẹn."

Như vậy, theo Bích Hằng, dưới cõi âm, người chết vẫn nhớ người sống. Tuy nhiên, dù theo đạo nào, "người âm" cũng mong người đời không quên lãng họ. Họ sẽ còn sống đến khi ta còn nghĩ đến họ. Họ là những người rất tình nghĩa

Cụ sư tổ chết bao nhiêu năm rồi mà vẫn "dặn dò" chị Hằng kỹ lưỡng, khi nào đi chùa, thì nhớ thắp hương cho cả cụ Đề Thám, cho cả những nghĩa quân, chiến sĩ tự vệ đỏ, tự vệ thành. Cụ cũng "kể" thêm rằng, cụ đã truyền hết võ nghệ cho Hoàng Hoa Phồn, chỉ tiếc rằng anh ta không nối tiếp được sự nghiệp lừng lẫy mà lại chết sớm... Khi nghe chị kể lại như vậy, những người được chứng kiến, có rất nhiều cán bộ, các nhà sử học đều xúc động rơi nước mắt.

Hồi đi tìm một chiến sĩ cách mạng ở công viên Lê Thị Riêng thì lại "thấy" một lính Sài Gòn. Người lính ngụy ấy cứ níu chân chị để "nhờ" chị nhắn nhủ mấy câu. Khi tìm thấy hài cốt của người lính ấy thì thấy chiếc dây chuyền platin sáng lấp lánh.

Anh ta muốn "nhờ" chị nhắn vài lời với gia đình nhưng lại sợ những liệt sĩ ở cạnh biết, tức là những chiến sĩ cách mạng chôn gần đó. Nhưng cụ Phan Sào Nam hiện lên "nói": "Khi về cõi âm rồi thì không nên phân biệt bên này hay bên kia nữa. Chúng ta đều là những linh hồn cần được giúp đỡ. Cậu cứ việc nhắn nhủ cho gia đình đi".

Bích Hằng kể rằng, chị "nhìn thấy" người lính Sài Gòn đó cứ run rẩy, lóng ngóng, sợ sệt. Khi đó, cậu ta có "nói" với chị: "Nếu ai thích chiếc dây chuyền thì có thể cho". Trên chiếc dây chuyền đó có gắn một miếng vàng rất đẹp, tuy nhiên, chẳng ai dám lấy cả. Thế là lại vùi xuống chỗ cũ rồi ghi lại thông tin để báo cho gia đình người lính này biết, vào mang hài cốt về.

Cuộc đi tìm kiếm mộ ở Vĩnh Thạnh, Bình Định cũng là một kỷ niệm hết sức đáng nhớ của Bích Hằng. Khi đào mộ anh bộ đội thì thấy cái biển tên ở trước ngực ghi là Trung tá Nguyễn Hữu Túy tức là lính Sài Gòn. Mọi người đều giật mình, nhưng lại nghĩ, hay là anh bộ đội lấy áo lính Sài Gòn mặc cải trang, rồi bị bắn chết.

Thế nhưng, lúc đó chị nghe thấy "tiếng gọi" phát ra từ bụi cây: "Không phải, tôi nằm bên này cơ!". Lúc đó có một anh cùng trong đoàn đi đào

mộ, là xã đội trưởng ào đến căm phẫn hét lên: "Cái thằng này ác ôn lắm, chính nó đã giết bố tôi đấy".

Anh kể rằng, hồi gần 10 tuổi, anh tận mắt chứng kiến bọn lính Sài Gòn đóng đinh bố anh vào cây dừa và chính tên Túy đã dùng lưỡi lê rạch từ ngực bố anh xuống rồi moi gan bố anh ra ngoài. Khi đó, bố anh là cán bộ của ban tuyên huấn xã, tích cực tuyên truyền cách mạng.

Anh căm phẫn, định lấy hòn đá ghè vào đống xương cốt. Chị Hằng hết mực ngăn cản: "Người ta bây giờ cũng chỉ còn là nắm xương tàn. Anh có làm vậy bố anh cũng không sống lại được. Tốt nhất là cứ bốc hài cốt người ta lên, chôn cất cẩn thận, rồi người ta phù hộ cho, sau đó đi tìm tiếp mộ anh bộ đội giải phóng".

Thế nhưng, anh ta kiên quyết: "Ai làm việc đó thì làm, tôi nhất định không làm". Người dân ở đó cũng đều chứng kiến cảnh bọn lính Sài Gòn giết hại, moi gan bố anh xã đội cùng 6 người khác nên rất căm phẫn, nhất định không chôn hài cốt người lính này, mặc cho Hằng khuyên nhủ thế nào.

Cuối cùng chị phải bỏ tiền, ra Quy Nhơn mua chiếc tiểu, bỏ hài cốt vào rồi mai táng. Tuy nhiên, khi Hằng đặt bát hương, thắp hương thì mọi người trong làng lại xô ra không cho chị thắp. Gia đình

người lính kia đều ở bên Mỹ cả nên không biết nhắn nhủ ra sao.

Khi đó, anh bộ đội hiện lên "dặn" Hằng nói với mọi người thế này: "Nếu mọi người không thắp hương cho anh ta thì anh bộ đội sẽ không cho tìm hài cốt của anh đâu. Thắp cho anh ấy nén nhang thì anh ấy sẽ chỉ chính xác chỗ anh bộ đội nằm".

Nghe Bích Hằng nói vậy, người dân trong vùng mới cho cô thắp nhang. Người lính Sài Gòn này đã "dắt" Hằng đến bên bụi cây rất lớn và chỉ chính xác chỗ anh bộ đội nằm và khi đào thì thấy ngay hài cốt. Hằng bảo với dân làng: "Vậy là anh ta đã lấy công chuộc tội rồi, mọi người không nên căm thù nữa nhé!".

Anh bộ đội "kể" với Bích Hằng, hồi đó, anh là lính đặc công, bị Túy bắt được, nhưng khi hắn đang áp giải thì anh đã sử dụng võ thuật đá văng khẩu súng, rồi cướp lưỡi lê của nó giết nó luôn. Tuy nhiên, vừa giết được nó thì anh lại bị trúng đạn bởi một tên đi phía sau.

Trong bài nói chuyện của mình chị Hằng cũng đã giải đáp vô cùng nhiều những thắc mắc và cũng nói ra nhiều những vấn đề bất cập trong việc đi tìm mộ và thân nhân những người do quá mong muốn tìm được người thân nên cũng nói ra những điều

khiến chị đau lòng: Trong các cuộc tìm kiếm hài cốt cũng có nhiều chuyện buồn vì không phải cuộc tìm kiếm nào cũng thành công. Nếu không tìm được mộ thì quả thực rất khó nói với gia đình người quá cố, vì họ đặt niềm tin vào mình quá lớn.

Chị cũng mong những gia đình mà chị không giúp được hãy thông cảm cho những nhà ngoại cảm bởi không phải lúc nào cũng thành công.

DIỆU TÂM

Chị Năm Nghĩa tìm mộ liệt sĩ với khả năng đặc biệt

Sự tuyệt diệu và bí ẩn của tuần lễ đi tìm mộ liệt sĩ với cô Năm Nghĩa ở Kon Tum (tháng 6 năm 2004).

Cô Vũ Thị Minh Nghĩa - thường gọi là Cô Năm Nghĩa, không chỉ có "khả năng đặc biệt " trong việc tìm mộ liệt sĩ, mà còn là người đức độ, bình dị, trực tiếp cùng các gia đình tìm được hàng ngàn hài cốt liệt sĩ ở khắp mọi miền đất nước (cả trên đất bạn Lào, Cămpuchia...). Với khả năng và đức độ ấy, cô Năm Nghĩa đã được Liên hiệp Khoa học Công Nghệ Tin học ứng dụng UIA, Viện khoa học hình sự – Bộ công an, Trung tâm bảo trợ văn hoá kỹ thuật truyền thống (RCTCT) mời tham dự "Chương trình khảo nghiệm khoa học nghiên cứu khả năng đặc biệt của con người và ứng dụng trong việc tìm mộ liệt sĩ thất lạc".

Cô đã được nhiều người viết bài đưa tin ca ngợi trên các báo chí và truyền hình. Trong phạm vi bài

viết này, tôi chỉ nêu những chứng kiến trực tiếp tai nghe, mắt thấy trong một chuyến đi tìm mộ liệt sĩ cùng các gia đình, nhằm cung cấp thêm thông tin cho những ai quan tâm đến nghĩa cử đối với những người đã hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Chuyến đi Kon Tum tìm hài cốt liệt sĩ tháng 6 năm 2004 của chúng tôi có 4 gia đình ở Đồng Nai và Bà Rịa – Vũng Tàu, cả 4 gia đình đều có niềm tin sẽ tìm đươợc hài cốt ngươời thân , bởi thông tin các liệt sĩ (Qua cô Năm Nghĩa cho biết) là khá chi tiết và cụ thể. Liệt sĩ Nguyễn Đức Tâm, chồng chị Bùi Thị Ngoạt ở phường Tân Hiệp TP Biên Hoà tỉnh Đồng Nai và liệt sĩ Hoàng Văn Trọng, bố của anh Hoàng Văn Thọ ở xã Bình ba huyện Châu Đức tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hài cốt hai liệt sĩ đã được quy tập vào Nghĩa trang thị xã Kon Tum, mộ là vô danh, nhưng được liệt sĩ chỉ dẫn tường tận, có cô Năm Nghĩa hỗ trợ hướng dẫn và được địa phương quan tâm tạo điều kiện thuận lợi, cả hai liệt sĩ đều đã được đặt bia liệt sĩ, mang lại niềm vui hạnh phúc cho các liệt sĩ và cho cả những người thân của gia đình.

Sau đây xin dành thời gian giới thiệu quá trình tìm hai mộ liệt sĩ còn nằm ngoài bìa rừng và trong rẫy nhà dân:

LIỆT SĨ ĐOÀN VĂN CỜ

Sinh năm 1938, quê ở Bình Minh, Kiến Xương, Thái Bình, hy sinh năm 1969 tại chiến trường phía Nam, trên địa bàn huyện 40 tỉnh Gia Lai - Kon Tum. Người đi tìm là em gái Đoàn Thị Duyên và em rể Nguyễn Minh Châu, ở số nhà 84 Bà Huyện Thanh Quan, thành phố Vũng Tàu. Thông tin được liệt sĩ chỉ dẫn trước (thông qua người phiên dịch là cô Năm Nghĩa): từ trung tâm huyện Đắc Tô tới khu vực mộ anh ở ngoài rừng là khá xa, phải qua những cái cầu, cống và những nhà Rông của đồng bào dân tộc như thế nào... Anh còn chỉ rõ : Mộ chôn phía tây một con suối, vị trí mộ cách con suối khoảng 20 bước chân, đầu hướng phía núi, chân quay phía suối. Sau 35 năm, mộ đã bị nước mưa sói mòn, không còn dấu vết nấm mồ, nhờ đất đồi cứng mà chưa bị cuốn mất mộ, liệt sĩ chỉ dẫn tiếp.

Trên mộ có những cây cỏ mắc cỡ trổ hoa màu tím , tấm vải bạt bố lúc chôn , hiện có mảnh nổi trên mặt đất. Mộ anh ở vị trí đầu tiên, kế đó phía bên trái còn có 4 ngôi mộ liệt sĩ nữa.

Anh còn thúc giục: các em hãy nhanh chóng đưa anh về, mùa mưa này chắc anh không trụ nổi nữa, nước có thể cuốn trôi hài cốt các anh xuống

suối. Anh còn dặn : Khi đi tìm cứ vào đơn vị bộ đội ở huyện hỏi, sẽ có người dẫn chỉ đường, chứ mình biết đâu mà tìm.

Nghe anh nói, ai cũng vui mừng. Lần theo những thông tin ấy, với sự hỗ trợ của cô Năm Nghĩa, đoàn đã tiến hành đi tìm. Ngày đầu đoàn vào Trung đoàn 66 tại KonTum trình bày các thông tin, ban chỉ huy trung đoàn đã hướng dẫn đoàn tới trung đoàn 24 ở Đắc Tô, nơi đơn vị anh Cờ chiến đấu trước đây. Tới trung đoàn 24 đã quá trưa, nhưng vẫn được trung đoàn đón tiếp rất chu đáo. Sau khi nghe chúng tôi trình bày việc đi tìm mộ liệt sĩ, ban chỉ huy trung đoàn đã cử đồng chí đại uý Đào Quốc Phòng - Đại đội trưởng trinh sát cùng đi với đoàn. Bằng nghiệp vụ chuyên môn, anh Phòng đã xác định khu vực mộ trên bản đồ cách đơn vị hơn 40km ở Ngọc Hồi, khu vực ngã ba Đông Dương. Đường từ đơn vị tới khu vực ấy rừng núi trùng điệp, thế mà anh Phòng vẫn đưa đoàn tới địa điểm chính xác một cách bất ngờ. Tại đây cả khu vực chỉ là đồi núi nương rẫy mênh mông, không một nấm mồ nào có mô đất gọi là mộ. Anh Phòng, cô Năm và cả đoàn tìm quanh khu vực khá lâu và vất vả. Nhờ linh cảm đặc biệt của cô Năm, đã phát hiện được ngôi mộ như những thông tin anh Cờ đã nói. Kế mộ anh, bên trái cũng có ngôi

mộ như anh Cờ đã cho biết trước. Đúng là chỉ có bộ đội dẫn đường mới thấy, nhiều ý nghĩ cứ vơ vẩn trong đầu tôi, sao anh Cờ chỉ được đơn vị bộ đội này, chẳng lẽ các liệt sĩ lại "điều động" được cả công việc của đơn vị bộ đội như vậy chăng???. Tôi báo tin về cho gia đình tôi biết, cả nhà đều mừng rỡ, con dâu cả vui mừng gửi ngay tin nhắn " Vậy hả bố, thật là một sự tuyệt diệu và bí ẩn".

Ngày hôm sau cả đoàn chúng tôi đã tiến hành bốc hài cốt anh Cờ với cả niềm vui phấn khởi. Mộ anh, xương tuy đã mục nát, nhưng những vật kỷ vật của anh vẫn còn : tấm vải bạt bó anh lúc hy sinh, vẫn gắn bó với anh - là cái chiếu anh nằm qua ba mươi năm năm sương gió - cái bình tông đựng nước uống của anh (vật dụng của anh hàng ngày) vẫn còn được cái quai nhựa. Hài cốt và những kỷ vật ấy, tuy không còn nhiều, nhưng đủ làm an ủi gia đình, họ hàng qua bao năm chờ mong. Hài cốt anh đã được đưa về quê ở Thái Bình, được địa phương tổ chức lễ đón nhận hài cốt liệt sĩ rất trọng thể, và được an táng tại nghĩa trang liệt sĩ huyện nhà. Bà con quê hương tới viếng thăm, được chứng kiến xem toàn bộ quá trình tìm kiếm, bốc hài cốt qua các thước phim ghi trực tiếp và những tấm hình chụp, đều xúc động, rất nhiều người ca ngợi cô Năm Nghĩa về khả năng đặc biệt, về tính kiên trì và

lòng thiết tha vì nghĩa cử với các liệt sĩ. Những gia đình có liệt sĩ chưa tìm thấy mộ đều mong mỏi tìm gặp được cô Năm Nghĩa, để có thể đi tìm được hài cốt liệt sĩ của gia đình mình .

TÌM LIỆT SĨ NGUYỄN NGỤ - KHÓ KHĂN VÀ KỲ TÍCH BẤT NGỜ:

Quê liệt sĩ ở xã Đức Hương, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Hy sinh năm 1965 tại chiến trường phía Nam. Người đi tìm: Con gái Nguyễn Thị Huệ, con rể Hoàng Văn Chí, hiện ở xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Thông tin ông Ngụ về báo rằng (qua người phiên dịch là cô Năm Nghĩa): Ông hy sinh ở chiến trường Gia Lai – KonTum, phần mộ còn ở phía tây thị xã KonTum, cách thị xã khoảng 2km, mộ nằm trên rẫy nhà bác Hai Tân, Trên rẫy bác Hai Tân chỉ có một ngôi mộ . Đoàn đã dò hỏi ra khu vực ông Ngụ cho biết là Phường Nguyễn Trãi, đoàn tới đặt vấn đề với ông chủ tịch UBND phường. Mọi người đều hăng hái, nhiệt tình với trách nhiệm cao, đã tiến hành rà soát phát hiện có hai người tên Tân, nhưng không có rẫy. Mặc dù vậy chúng tôi vẫn đặt vấn đề nhờ phường tiếp tục tìm giúp, giữ liên lạc bằng điện thoại trong khi đoàn đi tìm hài cốt liệt sĩ Đoàn Văn Cờ.

Trong thời gian đoàn lên Đắc Tô - Tân Cảnh chúng tôi nhận được điện của anh Dương báo đã

tìm được hai ông Tân ở xã Đoàn kết (trước đây thuộc phường Nguyễn Trãi). Trong đó nhà bác Hai Tân có rẫy, trên rẫy cũng có một ngôi mộ như chỉ dẫn . Cả đoàn chúng tôi vui mừng không sao kể xiết. Hoàn thành nhiệm vụ tìm hài cốt liệt sĩ Đoàn Văn Cờ, chúng tôi trở lại KonTum cùng ông Dương tới thẳng nhà Hai Tân. Được Hai Tân trao đổi rất tâm huyết, ông khẳng định những thông tin về ngôi mộ trên rẫy nhà ông là đúng như đoàn đã nêu, rẫy nhà ông mua của nguười khác, khi mua đã có ngôi mộ này, nhưng ngôi mộ có chủ , chủ ngôi mộ hiện còn sống là vợ và con, hàng năm vẫn ra cúng viếng, đắp mộ thắp nhang.

Từ lúc này trong đoàn đi có những nhận định khác nhau về những thông tin của ngội mộ này, nhưng đều có chung ý nghĩ ngôi mộ ấy chắc là của liệt sĩ Nguyễn Ngụ còn quan hệ của người chủ ngôi mộ này với người đã khuất cũng có những giả thiết giống nhau. Riêng hai anh em Chí và Huệ khẳng định đó là mộ bố rồi, một mực yêu cầu mọi người can thiệp để đưa hài cốt bố về, chứ nhất định không chịu về, vì bố đã mách bảo kỹ trước khi đi. Cô Năm Nghĩa bình tĩnh trấn an tư tưởng gia đình và những người trong đoàn: "vấn đề mồ mả phải hết sức thận trọng, tranh chấp về đất đai con dễ

giải quyết, còn tranh chấp mồ mả là rất phức tạp, phải bình tĩnh, cần có thời gian tìm hiểu kỹ mới đi đến kết luận được". Hai anh em vẫn không chịu, chúng tôi tìm giải pháp đến nhà Đức Tân (là người thứ hai có tên Tân) tìm hiểu thêm. Nhà Đức Tân cũng có vườn khá rộng, có quán cà phê giải khát tương đối lớn. Đức Tân vắng nhà, chúng tôi quan sát vườn không hề có ngôi mộ nào.

Tại quán Đức Tân có cuộc tranh luận xoay quanh ngôi mộ trên rẫy Hai Tân, nhiều ý kiến nói là nên tạm dừng ở đây, nhờ anh Dương và chính quyền địa phương tìm hiểu nguồn gốc ngôi mộ này. Song cô Huệ và anh Chí vẫn rất thổn thức, bồn chồn, buồn bã, có ý giận dỗi gay gắt cả với anh em trong đoàn. Hai anh em nói là quyết ở lại làm rõ, không tìm được mộ bố thì không về. Nhiều ý kiến phân tích giải pháp, an ủi, trong đó cô Năm Nghĩa với tình cảm chân tình, cô khẳng định : các em phải thật bình tĩnh, nếu ở lại mà giải quyết được, dù có thêm năm, bảy ngày chị cũng sẵn sàng ở lại với các em.

Câu nói của cô Năm Nghĩa chứa đựng biết bao tình thương yêu đầy trách nhiệm không chỉ với người thân đi tìm, mà còn nói lên cả bao tâm huyết đối với các liệt sĩ. Sau khoảng thời gian tranh luận,

chúng tôi thống nhất phương án nên trực tiếp tới thẳng gia đình chủ ngôi mộ, làm sáng tỏ.

Khi tới gia đình này, vợ và con chủ nhà khẳng định đó là ngôi mộ của gia đình, ông mất năm 1974, trong khi liệt sĩ Ngụ mất năm 1965. Nhiều người trong đoàn tưởng chừng như đã thất vọng, song vẫn kiên trì làm rõ và thật bất ngờ, gia đình cho hay trong khi mai táng mộ ông,ở cạnh ngôi mộ của gia đình, đã có một ngôi mộ, không biết của nhà ai, từ đó cũng không thấy có người trông nom, lúc đầu có mộ, nhưng dần dần đất lấp phẳng phía dưới chắc chắn còn mộ, mọi người trong chúng tôi thở phào nhẹ nhõm .

Nhưng để chắc chắn có cơ sở hơn, chúng tôi tiếp tục tới gia đình người bán đất cho gia đình Hai Tân, gặp cụ già trên 80 tuổi, cụ khẳng định: Không phải mộ của gia đình tôi, trong chiến tranh họ chôn không biết từ ngày nào, chỉ biết có mộ và không thấy ai nhận từ lâu rồi . Tới lúc này chúng tôi nhẹ nhõm yên tâm là mộ ông Ngụ ở cạnh ngôi mộ kia. Chúng tôi đã mời các gia đình, chính quyền địa phương và bà con các gia đình xung quanh chứng giám việc khai quật ngôi mộ bên cạnh ấy.

Mọi người tham dự tại hiện trường đều trầm trồ ca ngợi người nào tìm ngôi mộ quá tài giỏi, họ đâu

có biết chính là cô Năm Nghĩa, người đang tự tay đào khai quật mộ cũng chính là người phát hiện. Những người trong đoàn cũng không ngờ, được chứng kiến những thông tin do liệt sĩ Nguyễn Ngụ cho biết (qua cô Năm Nghĩa)lại có mức độ chính xác đến như vậy.

Hài cốt liệt sĩ Nguyễn Ngụ đã được đưa về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai, gần nơi các con ông sinh sống. Sự thật trong suốt quá trình đi tìm mộ liệt sĩ Nguyễn Ngụ đã được quay phim, ghi hình khá đầy đủ, là minh chứng sống có giá trị trước hết cho gia đình dòng tộc của liệt sĩ Nguyễn Ngụ, đồng thời cũng là những tư liệu thực tế có thể cung cấp cho các nhà khoa học đang quan tâm nghiên cứu.

Chúng tôi, các gia đình trong chuyến đi tìm hài cốt liệt sĩ trên đây, xin bày tỏ lòng mến phục và ngưỡng mộ cô Năm Nghĩa và các nhà ngoại cảm do 3 cơ quan là: Liên hiệp Khoa học UIA, Viện khoa học hình sự Bộ Công an, Trung tâm bảo trợ Văn hoá kỹ thuật truyền thống đang bảo trợ và quản lý. Chúng tôi cũng hy vọng rằng, với sự quan tâm của Đảng,Nhà nước, cán bộ ngành trung ương và trực tiếp là lãnh đạo các địa phương, cô Năm Nghĩa và các đồng nghiệp trên lĩnh vực có tính

huyền thoại còn nhiều bí ẩn mới mẻ này sẽ tiếp tục hỗ trợ các gia đình tìm được nhiều hài cốt liệt sĩ, góp phần làm giảm nỗi đau mất mát của biết bao gia đình liệt sĩ .

NGUYỄN MINH CHÂU
Nguyên chuyên viên cao cấp
Văn phòng tỉnh uỷ Bà Rịa- Vũng Tàu

Nhà ngoại cảm Đỗ Bá Hiệp

Tại Việt Nam, những người có khả năng nhìn xuyên qua mặt đất và tìm ra thi hài người mất tích không hiếm. Một tài liệu được đăng tải trong báo Nguyệt san Thế Giới mới xuất bản tại thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 3 năm 1993 có nhắc đến một người có khả năng siêu phàm vì người ấy đã nhìn xuyên được vào lòng đất, người Việt Nam này có tên là Đỗ Bá Hiệp.

Như đã trình bày từ trên anh Hiệp có thể dùng mắt trần để tìm kiếm những gì bị chôn sâu trong lòng đất vì thế hiện nay tại Việt Nam (nơi mà chiến tranh đã khiến cho bao nhiêu người phải chết và thân xác họ thất lạc khiến một số lớn thân nhân không thể tìm thấy để đem về mai táng) nhiều người đang cần đến anh để tìm kiếm những thi hài, thân xác của người thân bị thất lạc. Anh Hiệp còn có khả năng đoán định được thân xác, hài cốt nào là của thân nhân nào, một điều mà các nhà khoa học khó mà giải thích được tại sao, nguyên nhân nào đã giúp anh có khả năng lạ lùng ấy.

Điều đặc biệt là anh Hiệp cũng như bao nhiêu người có khả năng nhìn xuyên qua lòng đất chỉ thực hiện các khả năng của mình khi cần thiết phải giúp đỡ ai hay làm việc đáng làm chứ không bao giờ dùng khả năng ấy để mưu cầu lợi riêng cả. Lúc đầu, nhiều người sống gần anh Hiệp không thấy có điều gì khác lạ ở người anh ngoài công việc thường ngày là nghiên cứu khoa học. Nhưng dần dần những tin đồn về anh lan dần mãi ra khi biết anh có khả năng kỳ lạ nhưng anh hay dấu giếm và không muốn khả năng mình trở thành những bàn tán xôn xao cho mọi người.

Nhưng dần dần anh không còn dấu được nữa, nhất là sau vụ ông Nho ở thành phố Hồ Chí Minh ra tận ngoài Bắc để nhờ anh tìm và chỉ ngôi mộ của cụ thân sinh mình và anh Hiệp đã chỉ đúng nơi chôn thân xác của người quá cố một cách chính xác.

Được biết hai vợ chồng ông Phạm Huy Nho hiện cư ngụ tại số nhà 27 đường phố Đông Du. Trước đó khoảng 50 năm, gia đình ông Nho ở Hà Nội và sau đó ông Nho vào Thành phố Hồ Chí Minh lập nghiệp. Đã bao lần ông và vợ đi Hà Nội để tìm cho được ngôi mộ người cha nhưng không thể nào tìm thấy vì qua bao nhiêu năm xa cách, hơn nữa lại trải qua các cuộc chiến tranh bom đạn,

ngôi mộ coi như đã bị san bằng hoàn toàn.

Về sau, khi nghe tin anh Đỗ Bá Hiệp có khả năng phát hiện các thi hài trong lòng đất cùng biết luôn các liên hệ thân thuộc của thi hài đó với thân nhân, ông bà Phạm Huy Nho đã hối hả đi Hà Nội. May mắn là họ đã gặp anh Hiệp và được anh nhận lời giúp đỡ.

Sau khi nghe ông Nho trình bày về ước vọng của mình là tìm cho được mộ của người cha, anh Hiệp ngồi yên lặng một lát, mắt nhìn vào khoảng không rồi sau đó anh chậm rãi nói với hai vợ chồng ông Nho như sau:

- Ông bà cứ yên tâm , thế nào tôi cũng tìm ra mộ cụ thân sinh của ông thôi. Theo tôi thấy thì mộ của cụ hiện đang nằm ở một vị trí gần góc một đám ruộng lớn, mai mốt tôi sẽ cùng với ông bà đến đó.

Anh Hiệp còn cho ông bà Nho biết thêm một số chi tiết khác về người quá cố như sau:

- Ông cụ mất tại ngoại ô Hà Nội, tại làng Vẽ, khoảng 54 hay 56 tuổi. Riêng cụ bà thì mất tại Thành phố Hồ Chí Minh và cụ bà sống rất thọ, đến 90 tuổi.

Sáng hôm sau anh Hiệp cùng hai vợ chồng ông bà Nho đi xe đò về làng Đông Ngạc. Làng này

thường gọi là làng Vẽ (thuộc huyện Từ Liêm Hà Nội). Khi ba người đi vào một vùng ruộng khô rộng lớn, anh Hiệp đảo mắt nhìn quanh như tìm kiếm cái gì và cuối cùng anh bước đến một khoảng đất, chỉ tay vào một nấm đất đất nhỏ ở góc ruộng rồi nói:

- Đây chính là ngôi mộ của cụ thân sinh ông đây. Sau đó anh Hiệp lại chỉ tay về một gò đất cao ở đằng xa và nói:

- Còn gò đất kia là nơi có ngôi mộ tổ của gia đình ông. Có lẽ ông không biết. Sau này nếu có điều kiện ông nên tu sửa lại cho đàng hoàng. Hai vợ chồng ông Ngo rất ngạc nhiên, họ nhìn sững vào anh Hiệp và thầm hỏi tại sao người ông trẻ tuổi này lại biết rõ về mồ mã người thân của dòng dõi gia tộc họ được. Hai vợ chồng ông Nho đang ngơ ngác thì anh Hiệp lại chỉ tay xuống cái nấm đất nhỏ nơi góc ruộng và nói:

- Tôi chỉ cho hai ông bà thêm một điều nữa để khẳng định là dưới nấm đất này là hài cốt của ông cụ nhà. Đặc biệt nhất là cụ thường để râu hình chữ nhân và khi mất vẫn để y nguyên kiểu râu ấy.

Ông Nho vô cùng kinh ngạc và xúc động vì quả thật bức ảnh của cụ thân sinh ông hiện còn thờ ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng cho thấy ông cụ để râu theo kiểu chữ nhân. Làm sao ở Hà Nội mà anh

Hiệp lại có thể biết được mặt mũi, cách để râu của ông cụ? Nhưng điều kỳ lạ hơn nữa là sau đó , anh Hiệp còn cho biết cuộc sống của gia đình ông Nho lúc ông còn bé. Anh Hiệp nhìn vào khoảng không như đọc từ những dòng chữ trong không gian rồi chậm rãi kể tiếp :

- Hồi đó, gia đình ông cũng thuộc vào hàng khá giả ở trong vùng. Ông cụ có ruộng vườn nhà cửa nhưng sống đạm bạc. Có điều đáng nói là ông cụ rất xung khắc với ông.

Ông Nho nhìn vợ gật đầu mấy cái tỏ dấu hiệu công nhận điều anh Hiệp nói là đúng.

Một lát sau anh Hiệp lại hỏi :

- Có điều lạ là có lẽ anh có một người anh em ruột phải không?

- Dạ có! Tôi có một người em ruột. Anh Hiệp cướp lời:

- Nhưng anh ấy đã qua đời!

- Phải, nhưng làm sao anh lại biết được.

Anh Hiệp lại nhìn vào khoảng không và nói :

- Vì tôi đã thấy, tôi thấy họ đến trước mặt tôi. Hai người, ông cụ và người thanh niên có gương mặt giống ông. Họ rất vui mừng khi biết hai ông bà đã có ý đi tìm mộ chí của họ để thăm viếng.

Tự nhiên một luồng hơi lạnh xuyên suốt vào cơ thể hai vợ chồng ông Nho khi nghe anh Hiệp nói câu đó. Rồi anh Hiệp lại tiếp lời:

- Lòng thành tâm và tình máu mủ ruột thịt, sợi dây liên lạc tâm linh đã dẫn dắt họ đến. Tôi thường thấy được họ, họ ở cõi giới khác, họ cũng có thiện tâm và nhiều ao ước, không có gì để sợ sệt. Có điều là không hiểu tại sao tôi lại không thấy được ngôi mộ của người anh hay người em của ông ?

Ông Nho nói:

- Tôi có người em trai đúng như anh đã nói. Em tôi đã mất lúc chưa đầy ba mươi tuổi và an táng tại Nam Định.

Câu chuyện hai vợ chồng ông Nho nhờ anh Hiệp tìm ngôi mộ của cụ thân sinh chẳng mấy chốc lan truyền khắp Hà Nội , sau đó lan cả vào phía Nam. Nhiều người nôn nóng chờ đợi có dịp được gặp anh Hiệp để nhờ anh chỉ chỗ chôn cất của người thân đã thất lạc. Trong khi đó anh Hiệp càng ngày càng bận rộn trong công việc giúp đỡ nhiều người để tìm kiếm thi hài, mộ chí những người bị mất tích. Nhiều chuyện có thật kể về khả năng lạ lùng của anh Hiệp được nhiều người truyền miệng nhau và cả báo chí cũng đăng tải.

....Anh Hiệp sống với mọi người, với mẹ, vợ và

hai con, bình thường, rất bình thường và giản dị, trong một căn hộ quá chật hẹp của một chung cư. Anh giản dị rất mực, xuyềnh soàng trong ăn mặc, song lại rất giàu nhiệt tình, vô tư, trung thực và hào hiệp, đã giúp ai là chu đáo tận tình đến nơi đến chốn và tuyệt nhiên không cầu lợi. Chỉ có điều (có lẽ các nhà khoa học sẽ tìm được cách lý giải chăng), từ hai mươi năm nay , một ngày đêm hai mươi tư tiếng anh chỉ ngủ có hai tiếng mà vẫn cảm thấy bình thường.

Câu chuyện có thật sau đây đã chứng minh về khả năng kỳ diệu có tính cách siêu phàm mà anh Đỗ Bá Hiệp đã có được. Có lần, một người đàn bà Hoa Kỳ sang Việt Nam với mục đích là tìm kiếm thi hài của người con trai bà lúc chiến đấu ở Việt Nam. Người lính Mỹ này đã tử trận trong một cuộc hành quân ở Tây Ninh. Người đàn bà này khi đến Thành phố Hồ Chí Minh, bà chỉ có trong tay độc nhất một lá thư của con trai bà đã gởi cho bà trước khi tử trận, tuy nhiên bà rất tin tưởng rằng bà sẽ tìm thấy được hài cốt con bà vì bà đã nghe và tin rằng ở Việt Nam hiện đang có một người có khả năng siêu linh có thể tìm được hài cốt người chết bị thất lạc và bà đã liên lạc và yêu cầu được giúp đỡ.

Anh Hiệp đã sẵn sàng đi Tây Ninh với người

đàn bà Hoa Kỳ cùng với một số nhân viên nhà nước. Khi họ đến được nơi mà theo linh cảm của anh Hiệp thì: "Tôi không nghĩ rằng con bà ở khoảng đó", họ xuống xe và đi bộ. Qua một khoảng cây cối rậm rạp, họ đến một bãi đất hoang có nhiều gò đống. Bỗng nhiên anh Hiệp dừng lại nhìn chăm chăm về phía trước rồi quay qua nói với người đàn bà Hoa Kỳ:

- Con bà đang đến đó, anh ta có vẻ hớn hở vì đã gặp được bà. Tuy nhiên anh ấy chạy khập khễng.

- Người đàn bà Hoa Kỳ vừa rơm rớm nước mắt vừa tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Trời ơi! Ông thấy con tôi sao ? Đúng, đúng là con tôi bị chân thấp chân cao.

Rồi bà lôi từ xách tay ra một tập ảnh trao cho anh Hiệp, bà nói:

- Ông hãy xem qua và nhận dạng con trai tôi có giống như người ông vừa nói mới chạy đến đó không?

Anh Hiệp đỡ lấy tập ảnh và vội vàng xem qua từng tấm và anh dừng lại ở một tấm hình rồi nói:

- Đây, thưa bà, đây chính là con trai bà. Người đàn bà Hoa Kỳ run run đỡ lấy tấm hình, và ép sát vào ngực mình, nước mắt tuôn tràn. Bà nghẹn ngào nói:

- Ông Hiệp! Ông là một con người siêu đẳng, ông là ân nhân của tôi. Tôi chưa bao giờ thấy và biết được những sự màu nhiệm lạ thường như bây giờ. Ông đã chỉ đúng con tôi. Vậy xin ông hãy chỉ cho tôi hài cốt của con tôi....

Anh Hiệp lại dẫn người đàn bà Hoa Kỳ tiến về phía trước khoảng hai mươi thước rồi dừng lại. Anh đảo mắt nhìn xuống đất rồi chỉ tay vào một vùng đất đầy cỏ rậm, anh với với những người đi theo :
- Chúng ta hãy đào ở chỗ này. Tôi nghĩ hài cốt của người lính Mỹ ấy đã vùi dập vội vàng tại vị trí này. Tức thì những lưỡi cuốc xẻng lẹ làng đào xới cỏ và chỉ mười phút sau đã lộ diện bộ hài cốt.

Chuyện lạ về khả năng đầy vẻ siêu linh thần bí của anh Hiệp ngày càng được lan truyền ra vì chính ngay cả các nhà khoa học, các nhà địa chất, những chuyên gia khoa học nước ngoài đã chứng kiến tận mắt những gì anh Hiệp đã làm và họ cũng chưa tìm ra được lời giải thích.

Nhà ngoại cảm Đoàn Việt Tiến

Đôi mắt sâu thẳm, dáng người nhỏ nhắn, thích nơi yên tịnh, trầm tư ít nói, làm việc bất kể thời gian sớm tối, không có thời gian cho riêng mình, tưởng chừng như nhà ngoại cảm Đoàn Việt Tiến là người rất khó gần gũi, nhưng những ai một lần gặp anh đều cảm nhận nơi anh một trái tim nhân hậu và tấm lòng cởi mở bao dung

Hiện anh là chuyên viên tìm mộ bằng phương pháp ngoại cảm, chăm sóc sức khỏe cộng đồng bằng liệu pháp tâm lý và năng lượng sinh học, nghiên cứu khoa học năng lượng cảm xạ và dịch lý, nghiên cứu tiềm năng của con người. Nhờ khả năng ngoại cảm của anh, mà có rất nhiều liệt sĩ vô danh được trả lại tên và tìm được người thân. Ngoài ra, anh còn góp thêm sắc màu cuộc sống với những bức tranh tuyệt tác mà không phải bất cứ họa sĩ nào cũng thực hiện được. Anh đã vẽ rất nhiều chân dung của các lãnh tụ và danh nhân thế giới như Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Tôn Đức Thắng, nữ tướng Nghuyễn Thị Định, Bồ tát Thích Quảng Đức, Carl Marx, Lenin, Fidel castro... Ngày

1 tháng 1 năm 2005. anh được Trung tâm sách kỷ lục Việt Nam xác lập kỷ lục là họa sĩ việt Nam duy nhất vẽ tranh bằng tay trên kính. Nhân ngày hội ngộ các kỷ lục gia lần thứ 6 do Báo Giác Ngộ tổ chức và Trung tâm Sách kỷ lục Việt Nam tổ chức, phóng viên báo Giác Ngộ đã có cuộc trao đổi ngắn với anh.

- Xin anh cho biết khả năng đặc biệt của anh có phải là do thiên phú?

Chỉ một chút thôi. Tôi có khả năng như ngày hôm nay phần lớn là do sự khổ luyện. Để vẽ được một tác phẩm hoàn hảo, tôi đã phải luyện vẽ trong mười năm. Trong thời gian dài khổ luyện đó, một người duy nhất luôn bên cạnh cùng thức khuya dậy sớm giúp tôi trong mọi việc, đó là người mẹ kính yêu của tôi. Mẹ thường thức khuya soi đèn dầu cho tôi vẽ và chỉnh sửa từng nét vẽ trong tranh cho tôi. Tôi có được khả năng như vậy là nhờ vào một phần rất lớn sự hy sinh của mẹ. Khả năng ngoại cảm của tôi cũng phải do công phu tu tập. Để duy trì được khả năng ngoại cảm, tôi cũng phải ngồi thiền, tịnh tâm mỗi ngày.

- Từ khi nào anh phát hiện ra khả năng ngoại cảm của mình?

Vào đêm 26 tháng 3 năm 2003, trong lúc ngủ

thiếp đi sau khi mệt lả vì vẽ tranh để kịp triển lãm, tôi thấy mình được truyền một nguồn năng lượng lạ rất mạnh đến nỗi tôi cảm nhận một sự đau đớn thể xác tột độ. Sáng dậy, tôi phát hiện ra mình có khả năng vẽ hai tay cùng một lúc và có thể làm hai việc khác nhau cùng một thời điểm. Lúc đó tâm tôi hết sức hoang mang, tôi liền tới một ngôi chùa xin quy y và được đặt pháp danh là Thiện Thông. Sau 100 ngày bị hành hạ thể xác, sau một cơn mưa giông dữ dội ở Bến Tre, tôi thấy mình hết đau đớn và bắt đầu có khả năng ngoại cảm. Tuy nhiên, tôi vẫn thấy rằng quá trình khổ luyện vẽ tranh bằng tay đã giúp tôi rất nhiều trong việc rèn luyện khả năng tâm thức nhạy cảm của mình.

- Được biết anh đã sử dụng khả năng ngoại cảm của mình để đi tìm kiếm mộ liệt sĩ, vẽ chân dung người đã mất từ người trực diện, khám chữa bệnh... Anh có thể cho biết rõ hơn về cách thực hiện những công việc này?

Tôi nhận được thông tin bằng cách giải mã các tần sóng năng lượng. Trong vũ trụ có 12 kênh tần số sóng năng lượng (tần số âm) chính và hằng hà sa số tần số phụ, mỗi kênh có một ngôn ngữ riêng và chuyển động theo hình tròn hoặc hình răng cưa ngược chiều kim đồng hồ. 12 tần số âm (các

electron) chuyển động để tạo ra tần số dương (neutron) chuyển động theo chiều kim đồng hồ. Các thiết bị máy điện tử chỉ đo được tần số dương này, đó là sự chuyển động của neutron và nó được biểu hiện ra bên ngoài qua 5 thức giác quan. Khi giải mã thông tin thì tâm thức dựa vào sự chuyển động của các tần số sóng để biết thông tin nhận được là đúng hay sai. Nếu tần số sóng chuyển động tròn cho đáp án thông tin là đúng, còn nếu chuyển động theo hình răng cưa hay hình Sin thì thông tin đó là không chính xác. Ví dụ, khi có một người nhờ tôi tìm mộ bị thất lạc thì qua giọng nói của người đó, tôi nhận được tín hiệu tần sóng Gene di truyền của người đó. Mỗi người đều mang trong mình một hệ gene di truyền. Hệ gene này là một tích hợp gene của cha mẹ ông bà nội ngoại tổ tiên. Như các bạn cũng biết, gene do các nhiễm sắc thể tạo thành, nhiễm sắc thể do các phân tử tế bào tạo nên, phân tử do các nguyên tử hợp thành, và mỗi nguyên tử được cấu tạo bởi các electron (điện cực âm) và một neutron (điện cực dương). Chính sự chuyển động của các electron và neutron tạo ra năng lượng sinh học, hay còn gọi là trường sinh học. Nên khi nhìn hay nghe một người nói, tôi bắt được tần số sóng năng lượng sinh học của người

đó, từ tần số sóng năng lượng này, tâm thức tôi lên lập trình mở mã số lệnh để tìm kiếm đối tượng muốn tìm, khi ấy tôi dùng năng lượng rà tìm tần số sóng của người thân mà người này muốn tìm vì họ có cùng hệ tần số sóng trường sinh học. Khi rà được tần số sóng rồi, tôi phóng năng lượng về hướng đó thì có hiện tượng năng lượng bức xạ để giải mã theo hệ âm dương. Từ sự giải mã này, tôi có thể khoanh vùng không gian theo từng mã vùng từ vĩ mô tới vi mô, như từ tỉnh tới huyện, tới xã rồi tới thôn ấp... để xác định vị trí ngôi mộ. Việc vẽ chân dung người đã khuất cũng tương tự như vậy.

- Vâng, quả là một việc làm rất khoa học vô cùng thú vị, và đầy ý nghĩa. Vừa rồi anh có nhắc tới việc ngồi thiền tịnh tâm để duy trì khả năng ngoại cảm, anh có thể giải thích rõ hơn không?

Như tôi đã nói, hệ số tần sóng âm chuyển động tịnh, ngược chiều kim đồng hồ và hệ số tần sóng dương thì chuyển động ngược lại. Sự chuyển động của hai hệ tần số âm dương này tạo ra sự chuyển động của trái đất hay tâm thức. Nếu một người điều hòa hoặc hợp nhất được hai tần số sóng này thì tâm người đó sẽ có trạng thái nhẹ nhàng, bình an, tâm trí sáng suốt, và như vậy làm việc mới chính xác. Để tạo ra sự cân bằng này thì phải dùng

tâm thức để vận hành, tức là chuyển động tịnh. Và ngồi thiền tịnh tâm là một cách tạo chuyển động tịnh và điều hòa hai tần số sóng này vậy.

- Xin cám ơn buổi trò chuyện rất thú vị hôm nay. Chúc anh luôn có một sức khỏe tốt để tiếp tục khai thác tiềm năng của con người và phục vụ cho nhân loại.

Bây giờ nghe Tiến kể, tưởng như cách vẽ ngược lên mặt kính bằng mười ngón tay dễ như không. Thật ra, để có được thành công đầu tiên với bộ tranh tặng Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Anh Tiến đã phải trải qua mười năm khổ luyện với cái giá khá nhiều cay đắng. Tiến bắt đầu luyện tập vẽ chân dung Bác Hồ ngược lên kính bằng ngón tay từ năm 1990. Trước khi bức vẽ đầu tiên thành công vào ngày 19 tháng 5 năm 1999, Tiến đã vẽ hỏng hàng trăm bức. Thời gian mười năm dài đằng đẵng ấy, anh thương binh Đoàn Việt Tiến còn phải lo chuyện mưu sinh. Ban ngày, anh rong ruổi khắp miền Tây vẽ (bằng bút) quảng cáo, kẻ chữ, chân dung... theo "đơn đặt hàng" kiếm sống để đêm đêm luyện vẽ ngược bằng năm ngón tay trên kính. Lần mở các tập nhật ký, ngay cả Tiến dường như cũng không tin nổi anh đã phải trải qua trên sáu mươi lần dời nhà bởi sự

chuyển dịch vì cuộc mưu sinh! Bây giờ với những hợp đồng vẽ các bộ sưu tập tranh, cuộc sống của anh đã qua cơn bĩ cực. Nhưng nhớ lại những năm tháng khắc nghiệt của cuộc đời, giọng kể của Tiến vẫn bồi hồi...

Năm đầu tiên của thập kỷ 90, cha anh bệnh nặng khi Tiến vẫn đang còn túng bấn với "kiếp vẽ thuê" kiếm sống. Mẹ anh phải cầm cố mảnh vườn 4.000m^2 lo chi phí chữa bệnh cho cha. Cha anh vẫn không qua khỏi cơn bệnh hiểm nghèo. Cuộc sống không ổn định nơi đất khách Tiền Giang, mẹ và anh dắt díu nhau về quê ở nhờ trên đất một người bà con. Trong căn chòi nhỏ không có cả điện thắp sáng ở cái xóm nghèo Phú Xuân, Tiến vẫn miệt mài luyện vẽ tranh ngược lên kính bằng ngón tay. Mẹ Tiến kể: "Nhiều đêm thấy con loay hoay vẽ tới khuya dưới ánh đèn dầu, những ngón tay bê bết sơn, lòng tui như đứt ruột...". Còn Tiến khi nhớ lại quãng thời gian lắm nhọc nhằn này, anh nghĩ và biết ơn người đã có tác động không nhỏ vào sự thành công sau này của anh. Đó là người bác ruột - nhà văn Đoàn Giỏi. Chính nhà văn đã khẳng định với Tiến rằng khổ luyện vẽ bằng ngón tay ngược lên mặt sau của kính, thì cũng phải khổ luyện thể hiện cho được cái "thần" trong đôi mắt

của Bác mới có thể thành công với những bức vẽ chân dung Bác...

Năm năm sau (1995), anh Tiến lập gia đình. Nhưng hạnh phúc lứa đôi chỉ kéo dài được bốn năm. Có lẽ không chịu đựng nổi cái khắc nghiệt của cuộc sống thiếu hụt vật chất đeo đẳng, vợ Tiến bế đứa con thân yêu của hai người đi biệt không hẹn ngày trở lại. Bất hạnh của đời thường khiến tâm hồn người thương binh 3/4 bị dằn vặt, giằng xé. Nhưng nỗi đam mê nghệ thuật là sức mạnh giúp Tiến đứng lên, vượt qua nỗi đau tinh thần, năm ngón tay. Rồi cả mười ngón tay. Anh lao vào luyện vẽ. Vẽ, vẽ và vẽ, bốn năm - quãng thời gian từ lúc vợ anh bế con dời xa cho đến khi bức vẽ ngược trên kính đầu tiên thành công (1999) - cuộc sống của Tiến gần như gói gọn trong từ "vẽ".

Ngồi với tôi trong xưởng vẽ giữa không gian yên ắng của vùng quê, nhớ lại cuộc chia tay đã lùi xa bốn năm, tôi không thấy Tiến bộc lộ một biểu hiện trách cứ nào. Trong câu chuyện lan man quấn quanh về cuộc đời, về nghệ thuật, dù không ai nói ra, song anh và tôi hình như đồng ý với nhau rằng: Trong những khúc quanh, ngã rẽ của cuộc đời, lắm khi người ta phải có những quyết định lựa chọn đầy khó khăn. Như Tiến quyết tâm đeo đuổi niềm đam

mê vẽ cháy bỏng trong máu thịt. Như vợ anh quyết định chọn một lối đi khác, mà có lẽ theo chị, phù hợp với cách sống của mình hơn. Nghĩ như thế, người ta sẽ không trách cứ nhau. Nghĩ như thế, dù nỗi buồn có đầy ắp, dù nỗi đau không dễ nguôi ngoai, người ta vẫn yêu cuộc đời này. Để sống. Để làm việc - những công việc mình yêu thích....

LÊ NHƯ GIANG- NGUYỄN LY

Nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nghi

HỌC TRÒ CỦA TIÊN ÔNG GIÁNG TRẦN

Tôi tên là Nguyễn Thị Nghi, ở xã Lạc Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Đây là lần đầu tiên tôi được đến dự một Hội thảo khoa học lớn như thế này, tôi vô cùng bỡ ngỡ và xúc động. Bản thân tôi sinh ra và lớn lên ở nông thôn, ít được học hành, ít giao tiếp xã hội, chỉ biết làm nhiều nói thì ít, vì vậy phát biểu không tránh thiếu sót, kính mong qúy vị thông cảm và tha thứ.

Tôi chỉ được học hết lớp 7 vì hoàn cảnh gia đình đông anh chị em, tới 7 người. Tôi đã hai lần lập gia đình, hiện nay tôi được hai đứa con, một trai một gái. Khi cháu gái vừa ra đời được mười năm ngày thì cũng đồng thời nhận được tin bố cháu hy sinh, thế là tôi trở thành vợ của hai liệt sĩ. Tôi buồn cho số phận hẩm hiu của mình, tưởng như không thể có đủ sức lực nuôi dạy con mình nên người.

Sau khi chồng tôi mất được 5 năm, năm 1986 tự nhiên tôi bị ốm một trận thập tử nhất sinh, bệnh viện đã trả tôi về coi như hết đường cứu chữa. Dân

làng, họ hàng đến nhà thăm hỏi bảo rằng: Thôi có bệnh thì vái tứ phương. Gia đình đã đi cúng khắp nơi, mời nhiều thày về cúng nhưng cũng không hết bệnh. Suốt mấy tháng trời tôi chỉ uống được ít nước chao, đến tháng thứ tư tôi bị nôn ra mật xanh mật vàng, từ đó tôi chỉ còn uống được nước dừa, nước trà và nước giếng mà thôi. Ngoài ra không thể ăn hoặc uống bất cứ thứ gì khác vào người, người tôi gầy xọp, chỉ còn cân nặng 20kg, yếu đến nỗi không tự ngồi dậy được, phải có người nàng đỡ.

Sang tháng thứ năm, một hôm đang nằm ở giường, không hiểu một sức mạnh ở đâu tiếp vào người, tự nhiên tôi bật dậy và nhảy lên cái xà nhà ngay đầu giường cao chừng hai mét, tôi ngồi trên đó. Từ trên xà nhà, tôi bảo hai đứa em đang có mặt ở đó rằng hãy mời bố mẹ sang đây, và tôi đã nói với bố mẹ tôi rằng: " Bố mẹ phải tìm ngay một thầy cao tay nhất vùng này đến lập cho con một bàn thờ để con cúng Trời Phật, nếu không con sẽ chết ". Nhìn thấy nét mặt tôi thay đổi khác lạ không giống ngày thường, bố mẹ tôi lo sợ và đồng ý ngay, tôi tự nhảy xuống nền nhà mà không cần ai nâng đỡ, không hề đau đớn hoặc trầy xước gì. Nhảy xuống rồi tôi lại rơi vào tình trạng nằm liệt giường không tự ngồi dậy như ban đầu.

Bàn thờ được lập xong tôi cảm thấy người rất

dễ chịu như chẳng còn bệnh gì, cứ đến tối tôi vào tụng kinh niệm Phật, đến ngày thứ hai mươi thì đêm nào tôi cũng mơ thấy cụ già râu tóc bạc trắng đến bảo tôi đọc " Thiên thần tạo hóa, Bạch thổ thiên lai " và dạy tôi học chữ Thiên (chữ viết sớ ngày nay), học chữa bệnh, cho tôi chiếc đĩa và hai đồng tiền xu. Cứ đến 12 giờ tối là có người gọi tôi dậy học đến 2-3 giờ sáng. Ban đầu tôi cứ tưởng là mơ thôi, không có thật, nhưng nếu không dậy thì bị như bị đánh, nhéo không chịu nổi. Khi ngồi học, sau năm phút tĩnh tâm là tôi thấy các chữ Thiên hiện trên tường nhà, bên dưới là chữ quốc ngữ. Học liền ba tháng mười ngày và hàng ngày tôi ăn mỗi bữa ba muỗng cơm với nước trắng, muối hột và năm trái ớt. Bên tai tôi nghe lời nói "Ăn thế mới biết thương người nghèo. Phải giúp đời không thì chết". Ban đầu tôi chỉ chữa bệnh cho người thân trong gia đình, và người trong làng, sau đó thấy hiệu quả, tiếng lành đồn xa mọi người ở khắp nơi đến tìm tôi.

Việc làm của tôi hết sức đơn giản, chỉ có cái đĩa với hai đồng tiền xu để gieo xuống, không phải là gieo quẻ âm dương, mà khi gieo như vậy chính là lúc tôi nghe được lời của bề trên chỉ dạy phải làm như thế nào. Trong lòng đĩa khi đó sẽ hiện lên những hình ảnh như màn hình tivi.

Khi chữa bệnh tôi không dùng thuốc gì hết, chỉ có nước trắng tinh khiết đặt lên bàn thờ, sau đó tôi niệm phép và đưa bệnh nhân mang về nhà uống. Khi tìm mộ, chỉ cần cho tôi biết tên người mất, ngày mất, tôi chỉ ngồi ở nhà gieo tiền xu xuống đĩa là có thể nhìn thấy rõ hiện trường, sơ đồ đường đi và hiện trạng của ngôi mộ đó nằm ở đâu, đồ vật xung quanh ngôi mộ ra sao. Khi gặp được ngôi mộ, tôi biết người chết bị bệnh gì, đau ở đâu vì vong người đó nhập vào tôi, cụ thể nếu người ấy chết vì bị bệnh xơ gan cổ trướng thì tự nhiên bụng tôi sẽ bị trướng to lên, khi đó tôi rất mệt, nhưng xong thì trở lại bình thường có thể làm việc ngay được.

Suốt hơn 20 năm qua tôi không nhớ rõ đã giúp cho bao nhiêu người, chỉ biết mọi người đến với tôi ngày một đông thêm, đã có rất nhiều người viết thư cảm ơn và hài lòng với việc làm của tôi, song cũng không tránh khỏi sự nghi ngờ.

Tôi luôn tâm niệm lời dạy của bề Trên rằng:

Dù ai ghen tỵ tranh giành
Rủa nguyền đánh mắng tâm tình chẳng thay
Tâm con vẫn chẳng đổi thay
Bền vững dạ này như thép với gang

Chính vì lời dạy đó mà tôi vẫn tiếp tục làm việc nghĩa giúp đời, rồi lại được thấy niềm vui mọi người

đến với mình. Tôi cũng lấy tâm mình để đền đáp, làm việc tâm linh không thể " tà tâm " được, có lẽ vì thế mà bề Trên vẫn cho tôi được làm việc khó khăn này cho đến ngày nay.

Tôi không được một người thầy cụ thể nào truyền dạy, người thầy của tôi là vô hình. Tôi cũng không thể biết vì sao mình phải làm việc này và vì sao lại làm được, và cũng không biết tôi còn có thể làm được đến bao giờ, kết quả ra sao. Tôi kính nhờ các nhà khoa học giúp tôi hiểu và giải thích. Tôi xin chân thành cảm tạ. Tôi xin chân thành cảm ơn tất cả các vị đã tin tưởng đến với tôi, cảm ơn các bạn đã quan tâm và khích lệ.

NGUYỄN THỊ NGHI
(Nói chuyện tại một
Hội thảo Khoa học UIA)

Nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Phương

CHUYÊN GIA ĐÓN TIẾP VONG LINH

Mới gặp chị Nguyễn Thị Phương lần đầu tiên mọi người sẽ nghĩ rằng chị là một tiếp viên hàng không, hoặc một diễn viên điện ảnh. Dáng người rất chuẩn, nét mặt trái xoan điển hình, với đôi chân mày kẻ mảnh và cong vút, rất thanh tú khả ái, hài hòa với một mái tóc dài được chải bới gọn gàng và thanh lịch, ấy vậy mà duyên may thế nào từ khi mới 13 tuổi, vào năm 1987 chị xuất hiện một khả năng đặc biệt. Một cô bé đang học lớp 7 bước đi kiêu hãnh uy nghi, tay cầm quạt, miệng lẩm bẩm nói toàn những lời răn dạy của các cụ lớn tuổi, nói vanh vách những chuyện của người đã mất chưa ai từng biết. Khả năng đặc biệt mỗi ngày càng thêm linh nghiệm và đến nay đã 20 mươi năm, khu nhà của chị Phương trở thành nơi đón tiếp vài chục ngàn vong linh, những người từ cõi Âm trở về gặp lại người thân con cháu đang sống hiện tại ở Dương trần.

Khu nhà tại Nghĩa Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa có vườn rộng, có vài ao cá nằm ở một bên sông Mã, cách thành phố Thanh Hóa không xa , gần như liền kề với một đầu cầu Hàm Rồng hướng về phía Hà Nội và từ đó mọi người gọi chị với cái tên quen thuộc là Cô Phương Hàm Rồng.

Một người bình thường gặp được một vong linh hiện lên nói chuyện đã là một hiện tượng kỳ lạ, nhưng chị Phương đã tiếp xúc được hàng ngàn, hàng vạn vong linh là một chuyện rất ngạc nhiên, do vậy hiện tượng này đã được chú ý ngay, trở thành một đề tài nghiên cứu do tiến sĩ Ngô Kiều Oanh thuộc Viện Khoa học và Công nghệ Việt nam tự bỏ 50% chi phí thực hiện, 50% còn lại do các nhà nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Tiềm năng Con người đóng góp.

Do đề tài nghiên cứu vấn đề nhạy cảm, nên được chuẩn bị cơ sở pháp lý rất chặt chẽ gồm 10 văn bản, từ Văn phòng Chính phủ, Ban Khoa giáo TW Đảng, Bộ Khoa học Công nghệ, Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật, Tỉnh ủy và UBND tỉnh Thanh Hóa, và sự đồng ý của gia đình chị Phương. Ngoài ra có nhiều vị lãnh đạo của tỉnh Thanh Hóa trực tiếp tham gia chứng kiến các buổi đón tiếp vong linh do chị Phương thực hiện.

Thời gian thực hiện từ 16/04/1999 đến

19/03/2000, phương pháp nghiên cứu là khảo sát 100 người, có nhu cầu giao tiếp với vong linh người thân trong gia đình, đủ mọi thành phần từ cán bộ trung ương, cán bộ của tỉnh Thanh Hóa, các gia đình liệt sĩ, cách mạng lão thành, công nhân viên, học sinh, người lao động v.v... Kết quả bỏ phiếu kín 100% người nhận xét nội dung chị Phương truyền lời các vong linh cho người thân là đúng chính xác, nói tỉ mỉ những chi tiết mà chỉ là người trong gia đình mới biết những thông tin đó. Đề tài nghiên cứu đã kết luận rằng khả năng đặc biệt của chị Phương là thực sự, mối quan hệ với vong linh cõi Âm không dễ gì phủ nhận.

HÌNH ẢNH VONG LINH NHƯ THẾ NÀO

Những vong linh sau bao nhiêu năm tháng phiêu bạt nơi cõi Phật, ở nước Chúa hoặc miền Cực lạc nào đó đã được chị Phương đón tiếp trở về, vẫn mặc những bộ áo quần xa xưa, không thay đổi, đơn giản và mộc mạc, nét mặt vẫn như ngày xưa khi còn sống, giọng nói vẫn là giọng nói thân thiết nên những người thân của những vong linh nhận ra được ngay. Khi xuất hiện, các vong linh biểu lộ tình cảm như người bình thường, khi thì phẫn nộ giận dữ, lúc thì vui vẻ hòa dịu, khi thì tha thiết khẩn khoản, lúc lại vui mừng phấn khởi, có thể khóc lóc, có thể giận dỗi,

mang đầy đủ tâm lý như người đang sống.

Hình ảnh của những vong linh được chị Phương nhìn thấy rõ, nghe được rõ, và chị Phương đã nhập vai nói đúng giọng của vong linh.

Vong linh lão thành nhất mà chị Phương đón tiếp là người mất năm 1915, vong trẻ nhất là em bé mất lúc ba tháng tuổi.

Vong linh Việt kiều sinh ra ở nước ngoài như Nga, Đức, Pháp, Trung Hoa v.v... nói bằng ngoại ngữ, nhưng khi nhập chị Phương nói ngoại ngữ ấy rất rõ ràng, chuẩn xác mặc dù chị Phương thực sự chưa có khả năng về ngoại ngữ.

Vong linh của các liệt sĩ khi chết bị mất tay chân, hoặc bị trúng bom thân thể không lành lặn, khi chết bị chặt đầu quăng mất xác v.v... dù cho thân xác có bị thế nào chăng nữa thì vong linh người đó khi trở về được chị Phương nhìn thấy vẫn còn đầy đủ, nguyên vẹn. Điều này rất phù hợp với nghiên cứu của nước ngoài, họ chụp được hình ảnh trường sinh học nguyên vẹn của chiếc lá mặc dù bị cắt đi mất một nửa.

VONG LINH QUAN TÂM NHỮNG ĐIỀU GÌ

Khi trở về gặp lại người thân, các vong linh hầu như nắm bắt được hầu hết các thông tin về con cháu, người thân đang sống trong thời điểm hiện tại.

Với các vong linh lúc ra đi có nhiều vướng mắc về tâm lý, bị hiểu lầm, bị vu oan, chết oan đã giãi bày được hết những uẩn khúc của mình, hoặc thanh minh những uẩn khúc cho người đang sống nếu có, thông qua những lời tâm sự, những câu chuyện được kể lại mà các vong linh chưa kịp nói cho ai lúc ra đi. Có trường hợp vong linh trở về làm nhiệm vụ của một trọng tài, đứng ra phân xử mâu thuẫn dai dẳng của hai người đang còn sống, mà vì lý do xung khắc những người này không thể nói ra cho người kia hiểu.

Với các vong linh là bề trên trong gia tộc, gia đình, nhân dịp trở về này vẫn cố gắng dạy bảo con cháu, đưa ra những lời khuyên dạy, những cách đối nhân xử thế hợp lòng người, góp ý các cháu trẻ tuổi ham chơi, lêu lổng biết ăn năn lo lắng cho gia đình, khuyên dạy cho các đôi vợ chồng bất hòa, xung khắc triền miên.

Với các vong linh có nhiều kinh nghiệm trường đời, giỏi kinh doanh, học cao biết rộng thì đưa ra những lời khuyên dạy phương pháp làm ăn, kinh doanh cho người thân.

Một gia đình di tản năm 1975 sang Mỹ định cư, nay trở về gặp lại được 18 vong linh người thân đã mất, các vong kể lại rất nhiều chi tiết câu chuyện về cuộc di tản.

Đặc biệt chú ý là vong linh của các nạn nhân bị bức tử, như bị cướp của giết người, bị hãm hiếp cho tới chết, bị cố ý gây chết người, hoặc bị thủ tiêu v.v... Nay họ trở về ung dung đàng hoàng, đã kể lại tất cả sự thật của vụ giết người ấy, chỉ ra tên và mô tả hình dáng người đã giết họ một cách oan ức. Có trường hợp ở Bến Tre, nạn nhân bị thủ phạm chặt đầu mang đi bỏ nơi rất xa với phần thân hòng xóa dấu vết, nay vong linh đã chỉ ra được nơi dấu để thân nhân mang về chôn đầy đủ.

Các vong linh bị thất lạc mộ, hoặc hài cốt còn lưu lạc trên núi, dưới biển, trong bụi rậm v.v... đã trở về tha thiết nhờ cậy người thân, chỉ dẫn đường đi cho người thân biết để kiếm tìm đưa về chôn cất. Mọi vong linh đều có chung một nguyện vọng hài cốt của mình được con cháu thờ cúng, chăm sóc. Các vong linh rất sợ cảnh cô đơn, hắt hủi hoặc bỏ bê của thân nhân, việc nhang đèn không những làm khuây khỏa tinh thần người sống mà rất cần thiết cho các vong linh nữa, các vong linh chỉ cần cái tâm thành kính của người thân đối với họ chứ không bao giờ đòi hỏi lễ vật cao sang, hoặc tổ chức tiệc tùng giỗ chạp rình rang.

Nguồn: TIMNGUOITHAN.COM

Tìm mộ dưới đáy hồ Đắc Lấp

Đoàn đi tìm mộ liệt sĩ có rất nhiều người tham dự, có nhiều nhân chứng tận mắt chứng kiến.. sau bốn lần vào ra đi tìm mộ, tổng số hài cốt của 300 liệt sĩ đã được quy tụ về. Linh hồn các liệt sĩ linh thiêng đã hướng dẫn cho các nhà ngoại cảm tìm được hài cốt tận dưới đáy hồ sâu. Nơi mà không ai có thể hình dung ra là hơn bốn mươi năm năm nay, những anh em đồng đội của mình đã vùi thân dưới làn nước hồ Đắc Lốp. Liệt sĩ Ngô Trọng Đãi lại làm người hướng dẫn cho những nhà ngoại cảm đi tìm đồng đội của mình sau hơn ba mươi năm hoà bình lập lại.

Anh Phạm Văn Mẫn đã làm đơn gửi bộ môn Cận tâm lý sau gần ba mươi năm một mình đi tìm mộ anh trai mà không thấy, Xét thấy việc đi tìm mộ của anh Mẫn có thể mở ra một cuộc tìm kiếm liệt sĩ quy mô lớn, bộ môn đã thành lập đoàn tìm mộ gồm ba nhà ngoại cảm là Phan Thị Bích Hằng, Thẩm Thúy Hoàn, Nguyễn Khắc Bảy, do Đại tá Hàn Thụy Vũ phụ trách.Thượng tướng Nguyễn Nam Khánh làm trưởng đoàn và có rất nhiều nhân chứng cùng tham gia.

Trước khi lên đường vào Tây Nguyên, Thiếu tướng Chu Phác, Đại tá Hàn Thụy Vũ và anh Mẫn đã đến nhà Bích Hằng để mời vong linh liệt sĩ Ngô Trọng Đãi và Phạm Văn Thành về xin ý kiến. Các nhà ngoại cảm đã thắp hương cầu khấn vong hồn của các liệt sĩ. Anh Mẫn cũng chắp tay vái lạy và nói trong nước mắt: "Thưa bác Ngô Trọng Đãi và anh Thành! Nhiều năm qua cháu không lúc nào nguôi nhớ về anh Thành và các bác. Cháu đã đi tìm nhiều lần nhưng vẫn chưa tìm được mặc dù đã có rất nhiều nhân chứng chỉ chỗ chôn cất.Cháu cắn răng, cắn cỏ vái lạy bác linh thiêng giúp đỡ tìm được mộ anh cháu và các bác. Dù vất vả, gian khổ thế nào cháu cũng sẽ quyết tâm hoàn thành. Nếu không tìm được sớm thì rồi cha mẹ già cháu không biết có chờ được nữa không, các cụ đều đã 85 - 90 tuổi rồi". Tất cả mọi người đứng im phăng phắc, giây phút ấy tựa như tất cả mọi người đều ngừng thở thì mặt Bích Hằng đột nhiên hớn hở: "Cháu chào bác Đãi!". Qua sự "phiên dịch" của chị Bích Hằng, Thiếu tướng Chu Phác và anh Mẫn thay nhau hỏi chuyện liệt sĩ Đãi.

Câu chuyện diễn ra trong sự cảm động và nước mắt, tất cả mọi người đề như chứng kiến vong hồn liệt sĩ đang đứng hồi kể lại những đoạn đường mà họ đã đi qua. Cuộc hội ngộ không tiền khoáng hậu giữa

hai cõi qua sợi giấy ngoại cảm của Bích Hằng đã lấy đi không biết bao nhiêu nước mắt của những người chứng kiến. Sự trùng phùng hội ngộ của liệt sĩ Đãi và anh Mẫn là con đường duy nhất tìm ra các anh.

Trong những thông tin mà liệt sĩ Ngô Trọng Đãi cung cấp có một số thông tin đáng chú ý mà mọi người ghi chép lại rất cẩn thận: "Tọa độ các đồng chí xác định là đúng, nơi trạm Trung phẫu an táng tám người, nhưng địa điểm cụ thể thì chưa đúng, phải lùi về phía suối nữa, nơi có nhiều cây le gần sát nước.Trước đây mai táng cách suối khoảng 25m, nhưng đấy là lúc suối cạn, bây giờ suối ngập nhiều. Lần nào cậu vào K'Nak tìm kiếm anh em liệt sĩ cũng biết.Sự hiện diện của cậu bao nhiêu năm nay ở núi rừng K'Bang là nguồn động viên rất lớn đối với anh em liệt sĩ vì anh em tin rằng nhờ cậu mà có thể có cơ hội được về quê. Nhưng cậu chỉ tìm anh cậu còn bỏ mặc những người khác thì làm sao tìm được".

Đoàn tìm kiếm hài cốt liệt sĩ bắt đầu lên đường sau khi thông tin đã tương đối đầy đủ và có cơ sở khi có cựu chiến binh Nguyễn Văn Cán, hiện đã 75 tuổi cùng vào lại chiến trường ác liệt năm xưa nơi ông và đồng đội đã chiến đấu anh hùng. Vào đến K'Nak, ông như đang đứng trước một chiến trường

kỉ niệm ngổn ngang, nơi những đồng đội ông còn nằm lại mấy chục năm trong cô quanh khói hương. Giọng nói nghẹn ngào đẫm nước mắt, ông hồi tưởng lại: "Lúc đó, hỏa lực địch trùm lên trận địa, rốc-pháo, rốc-két cày xới từng miếng đất khiến quân ta thương vong quá nhiều. Tôi phải điện báo cáo với cấp trên nhưng chưa kịp nói thì Tiểu đoàn trưởng Ngô Trọng Đãi giật lấy bộ đàm từ tay tôi để xin ý kiến chỉ đạo. Anh nói chưa dứt câu thì một quả đạn cối của địch nổ ngay trước mặt. Tôi vẫn còn nhớ như in hình ảnh bụng anh Đãi bị phá một mảng lớn, máu chảy xối xả, ruột nòi cả ra ngoài. Tôi phải xếp ruột anh lại, xé áo buộc chặt bụng anh.

Vết thương quá nặng, anh nhìn tôi, nắm chặt tay tôi, môi mấp máy như muốn dặn dò điều gì, nhưng không thốt ra được lời nào. Sau đó dân quân hỏa tuyến chuyển anh ra trạm Trung phẫu cấp cứu, nhưng đi đến nửa đường thì anh tắt thở".

Ngay khi lội rừng vào đến K'Nak, đoàn tìm kiếm hài cốt tiến hành công việc ngay.

Tuy nhiên, mọi người đào bới loanh quanh suốt cả ngày mà không thấy dấu hiệu gì. Điều kỳ lạ là các nhà ngoại cảm cũng mất hết thông tin, có chăng thì rất mờ nhạt. Các nhà ngoại cảm gần như bất lực vì không bắt được một thông tin nào của

các liệt sĩ, không có một phản hồi nào từ phía người đã khuất nên dù có đào vẫn không thấy manh mối nào. Đến lúc trời đã tối, không thể nào tiếp tục thì công việc tìm kiếm phải tạm dừng. Tất cả các nhà ngoại cảm đều không xác minh được địa điểm chính xác mà chỉ đoán địa điểm dựa trên những thông tin cảm tính và tất nhiên là không thể thu hồi được kết quả. Tại những địa điểm đó không hề có hài cốt mà chỉ toàn là đất và đá.

Nhưng thật kì lạ là cùng trong một đêm cả hai nhà ngoại cảm Thẩm Thuý Hoàn và Phan Thị Bích Hằng đều gặp được liệt sĩ Ngô Trọng Đãi. Liệt sĩ có dặn là "Cháu không nhầm đâu, còn rất nhiều các anh em sát mép bờ suối, cố gắng tìm nhé!" và yêu cầu: " Phải triển khai đào xuống phía dưới, đừng đào trên cao; nhưng phải tiến hành tìm các anh em liệt sĩ khác rồi mới đến tìm tôi và anh Thành. nếu không thì sẽ không có ai đi tìm các anh em còn lại nữa" Những lời nhắn của liệt sĩ Đãi đã làm trỗi dậy niềm tin của đoàn đi tìm mộ, và cũng nhận thấy rằng dù anh em đồng đội còn sống hay đã khuất họ vẫn bên cạnh nhau và luôn sát cánh cùng nhau. Ngày hôm sau, các nhà ngoại cảm chia làm hai nhóm nhằm mở rộng phạm vi tìm kiếm hàng trăm liệt sĩ còn nằm quanh vị trí K'Nak.

Thẩm Thúy Hoàn, Nguyễn Khắc Bảy theo dõi việc khai quật ở khu vực trạm Trung phẫu. Nhóm Phan Thị Bích Hằng cùng một số nhân chứng khảo sát ở khu vực quanh K'Nak.

Theo chỉ dẫn của liệt sĩ Đãi, Bích Hằng đã xác định được một vị trí bên dòng suối, trong lùm cây rậm, có gò mối lớn.

Tại đây, tìm được 22 bộ hài cốt liệt sĩ. Tại một vị trí khác, bên dãy cây bạch đàn, tìm thêm được 12 bộ hài cốt nữa.

Cũng trong ngày hôm đó, Thẩm Thúy Hoàn tìm được hài cốt 5 liệt sĩ.

Đặc biệt, chị đã xác định được một địa điểm giữa ruộng ngô nhà dân, bên bờ suối, phía ngoài là rừng cây báng súng. Khi đào địa điểm này lên, tìm được 37 hài cốt liệt sĩ.

Ngày hôm sau, Thúy Hoàn và Bích Hằng lại tìm được thêm 6 liệt sĩ bên lề đường dẫn vào một lâm trường...

Tổng cộng, trong vài ngày ngắn ngủi của đợt đầu tiên đoàn tìm mộ ở K'Bang đã tìm được gần 100 hài cốt liệt sĩ trong các hố chôn tập thể.

Điều khó tin nhất là các nhà ngoại cảm sắp xếp xương cốt của từng người rất chính xác, mặc dù các liệt sĩ được chôn tập thể, xương cốt lẫn lộn.

Cũng trong ngày cuối của đợt tìm mộ đầu tiên, liệt sĩ Đãi đã hướng dẫn Bích Hằng xác định tọa độ nơi 8 liệt sĩ nằm.

Anh Mẫn kiếm chiếc ghe chở Bích Hằng ra giữa hồ và chị đã cắm tám chiếc cọc xuống đáy hồ nước mênh mông.

Tuy nhiên, khi đó nước hồ quá lớn, không thể lặn xuống hồ đào được, mà xả nước hồ thì ảnh hưởng đến đời sống của người dân ở thị trấn K'Nak, do vậy, đoàn phải rút về Hà Nội.Vài tháng sau, nhân dịp vào Đà Nẵng công tác, anh Mẫn đã ghé qua K'Bang. Phát hiện ra suối Đắk Lốp cạn trơ đáy, hồ nước cũng khá cạn nên anh đã báo cho bộ môn Cận tâm lý. Khi đó, nhà ngoại cảm Bích Hằng đi nước ngoài, nên Thấm Thúy Hoàn lên đường vào ngay K'Nak.

Nói là hồ cạn, nhưng từ mặt nước đến đáy vẫn sâu 5 - 6m. Anh Mẫn và một người bạn là cảnh sát đặc nhiệm cùng buộc dây thừng, ôm đá lặn xuống đáy hồ móc gỗ, đá, lá cây chèn kín miệng đập. Cứ lặn ngụp như vậy suốt hai ngày, moi lên vài tấn rác mới mở được cửa xả nước.

Khi lòng hồ trơ đáy thì mọi người tiến hành đào bới quanh chỗ Bích Hằng cắm cọc mấy tháng trước. Tuy nhiên, đào bới suốt bốn ngày trời, hố

đào đã rộng đến gần 100m^2 mà vẫn không thấy bộ hài cốt nào.

Đúng lúc mọi người tỏ ra chán nản thì mây đen ùn ùn kéo đến.Nếu mưa lớn thì hồ nước lại ngập mênh mông, không biết khi nào mới có cơ hội tiếp tục khai quật. Anh Mẫn nước mắt ròng ròng quỳ xuống trách các vong linh liệt sĩ: "Cháu vào đây làm những việc chưa ai từng làm để tìm anh cháu và các chú, các bác. Vậy mà các bác không thương cháu. Lần này lại phải về không rồi". Anh vừa dứt câu khấn thì một chiến sĩ reo lên: "Thấy rồi anh Mẫn ơi!". Không ngờ, cậu chiến sĩ trẻ chỉ đào loanh quanh chỗ mọi người đã đào mà lại phát hiện ra một mẩu xương trắng lốp, rồi sau đó, tám bộ hài cốt lần lượt hiện ra dù chẳng còn được là bao, sau 40 năm nằm dưới lòng đất và lòng hồ. Sau lần tìm được tám liệt sĩ dưới đáy hồ, đoàn tìm mộ cùng các nhà ngoại cảm còn có bốn lần nữa vào K'Bang và tổng số liệt sĩ đã tìm được là 300.

LÊ MAI

(ghi theo lời kể của thượng tướng NGUYỄN NAM KHÁNH)

Tìm hài cốt bằng phương pháp ngoại cảm

Các nhà ngoại cảm đang tìm mộ liệt sĩ ở Trường Sơn.

Tính đến nay, đã có gần 7 nghìn bộ hài cốt được các nhà ngoại cảm thuộc Trung tâm nghiên cứu Tiềm năng con người tìm thấy, cùng với ít nhất 4 đề tài khoa học trong lĩnh vực này. Việc tìm hài cốt này có thể được giải thích bằng cơ sở khoa học.

Năm 1993, nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng của Trung tâm tham gia phát hiện hài cốt 13 liệt sĩ ở Non Nước. Nhưng khả năng này của cô được phát hiện từ lâu trước đó. Đó là một lần giỗ bà nội, cô nhìn lên bàn thờ thấy bà ngồi cùng hai đứa bé. Hằng hoảng sợ hỏi ông nội: "Hai cậu bé ngồi cùng bà nội kia là ai?". Ông nội ngạc nhiên giải thích: "Con đầu của ông bà được hơn 1 tuổi thì chết, đến người con thứ 3 được hơn 2 tuổi cũng chết".

Rồi đến lần đi trên bờ ruộng giữa hai bên mênh mông nước, Hằng nhìn thấy có những bộ xương người bên dưới. Những chuyện "nhìn thấy" như vậy

cứ lặp lại, và chuyện Hằng có khả năng tìm mộ cũng bắt đầu từ đấy. Có điều - như Hằng cho biết - mọi chuyện "kỳ lạ" ở Hằng chỉ diễn ra sau lần cận kề cái chết do bị chó dại cắn...

Bẵng đi nhiều năm, cuối năm 2004, tin Hằng tìm và xác định được danh tính 3 liệt sĩ là những chiến sĩ cảm tử thuộc trung đoàn Bảo vệ Thủ đô trong khuôn viên Trường THCS Trưng Vương (Hà Nội) đã khiến nhiều người cảm kích. Chuyện kỳ lạ về những người đi tìm mộ lại được nói đến ngày một nhiều.

Tìm hài cốt liệt sĩ và xác định danh tính trên mộ liệt sĩ vô danh là công việc vô cùng khó khăn. Điều kiện tiên quyết để tìm thấy mộ là phải có một người thân đồng huyết thống. Bích Hằng cần có ảnh liệt sĩ để giao tiếp với liệt sĩ qua ảnh (sau đó ra thực địa để xác định nơi có hài cốt). Nhà ngoại cảm Dương Mạnh Hùng sử dụng phương pháp bắt mạch thái tố để biết quá khứ, hiện tại và tương lai của thân nhân liệt sĩ, trong đó có xác định mộ liệt sĩ. Nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bẩy thì quan sát ấn trường của thân nhân liệt sĩ để vẽ sơ đồ mộ chí, đường đi tới mộ và ra thực địa để xác định vị trí mộ.

Việc tìm mộ đã khó, nhưng tìm thân nhân cho liệt sĩ (mộ vô danh) còn khó hơn nhiều bởi các nhà ngoại cảm phải sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để

"giao tiếp" với "vong" người nằm dưới mộ nhằm lấy đủ các thông tin: Tên liệt sĩ, quê quán, tên những người thân còn có thể tìm kiếm được... Đây là những thông tin của người đã khuất chỉ dẫn đi tìm người sống.

Trong năm 2004, nhóm các nhà ngoại cảm thuộc Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người đã tiến hành tìm kiếm hàng trăm trường hợp liệt sĩ vô danh, có nhiều trường hợp rất đáng chú ý. Theo một ghi chép của Trung tâm, tại nghĩa trang liệt sĩ Mường Thanh, các nhà ngoại cảm Dương Mạnh Hùng, Phan Thị Bích Hằng và Nguyễn Khắc Bẩy đã "giao tiếp" được với 30 liệt sĩ.

Liệt sĩ Trần Văn Chính "cho biết" quê ông ở xã Phú Hộ, huyện Phong Châu, tỉnh Phú Thọ, là dân công đi phục vụ ở Điện Biên Phủ. Các nhà ngoại cảm cho biết được liệt sĩ Chính nhờ nhắn cho bạn là Trần Thọ Vệ, đã từng học lục quân Trần Quốc Tuấn khóa 4, hiện còn sống ở xã Phú Hộ. Ngày 11 tháng 9 năm 2004, các nhà nghiên cứu thuộc bộ môn Cận Tâm lý của Trung tâm đã tìm được ông Trần Thọ Vệ ở xã Phú Hộ. Ông Trần Thọ Vệ đưa các nhà nghiên cứu đến gia đình liệt sĩ Trần Văn Chính.

Còn liệt sĩ Trần Văn Thanh, sau khi "kể" chuyện ông được đồng đội gọi là "Thanh con" vì trẻ tuổi và nhỏ người, còn gửi lời hỏi thăm chỉ huy Trương Tích

Phong ở Lệ Mật, Gia Lâm, Hà Nội và nói rõ: "Tôi là người mang thủ trưởng Phong ra khỏi hầm bị sập ở chân đồi A1. Thủ trưởng Phong cũng tốt nghiệp lục quân Trần Quốc Tuấn khóa 4". Những thông tin này về sau đã được ông Trương Tích Phong xác nhận.

Cuối tháng 10 năm 2004, Phan Thị Bích Hằng cùng một số thành viên bộ môn Cận Tâm lý đã trực tiếp tiến hành khai quật tìm 3 liệt sĩ có tên là Phan Hào, Nguyễn Văn Dư và Nguyễn Văn Đẳng. Các cựu chiến binh (đa số là cán bộ cao cấp của tiểu đoàn 77 hiện còn sống) đã xác nhận đồng chí Phan Hào là trung đội trưởng, Nguyễn Văn Dư là chính trị viên, Nguyễn Văn Đẳng là chiến sĩ trung đội 1, đại đội 1, tiểu đoàn 77, hy sinh ngày 21 tháng 12 năm 1946 trong trận đánh bảo vệ Bộ Quốc phòng (khi đó đặt tại trường Trưng Vương, 26 Hàng Bài, Hà Nội). Có một chi tiết khá đặc biệt: "Vong" liệt sĩ cho biết đồng chí Dư hy sinh khi bị mất đầu, anh em lấy một cái bát úp vào cổ. Khi khai quật, những người tìm kiếm đã tìm thấy cái bát bộ đội dùng thời đó. Hài cốt liệt sĩ Phan Hào đã được cháu ruột là Phan Bích Hạnh tới nhận.

Theo tiến sĩ Nguyễn Chu Phác, xem xét dưới góc độ khoa học hiện đại, việc "thấy" của các nhà nghiên cứu gọi là "thiên nhãn thông" - một trong 10 lợi ích của thiền định. Trường hợp Bích Hằng

tìm mộ cụ Lương Ngọc Quyến mất năm 1917 ở đồi Vô Tranh, Phú Lương (Thái Nguyên), nhiều chi tiết nói về địa hình... trước khi gia đình đi thực địa đều đúng. Cũng có khi nhà ngoại cảm "thấy" được "vong" xuất hiện rõ là nam hay nữ, người già hay trẻ em, thậm chí thấy trên mặt có nốt ruồi hay sẹo ở đâu, khi hy sinh bị đạn vào chỗ nào...

Quan trọng nhất vẫn là đặc điểm về hài cốt hoặc vật chôn theo. Nhà ngoại cảm Nguyễn Khắc Bẩy đã nói trước khi gia đình bà Trần Thị Bảo và ông Trương Ngọc Thuận đi tìm mộ bố là 11 giờ sẽ có một cô gái răng vẩu ra chỉ mộ, khi đào lên hài cốt có chôn theo mấy đồng tiền cũ và mọi việc đã diễn ra đúng như vậy.

Để "thấy", nhà ngoại cảm phải nhắm mắt lại và hình ảnh cần "thấy" sẽ hiện lên trong đầu. Giáo sư Nguyễn Ngọc Kha giải thích cơ sở của hiện tượng này là "tổ chức lưới" đặc biệt dưới vỏ não đã tạo ra "trực giác xuất thần", ở một số người mà hệ thần kinh chịu những sang chấn đặc biệt như chết lâm sàng, điện giật, đau quá nặng... những sang chấn đó được hoạt hóa vùng dưới vỏ, tương tác mạnh với vỏ não và xuất hiện ra ngoài các khả năng đặc biệt.

Tổng hợp theo băng ghi hình của
PHAN THỊ BÍCH HẰNG

Tìm mộ từ khoảng cách 60 km

Trong lúc mọi người xếp hài cốt của cụ Thịnh vào tiểu sành, anh Sướng vẫn bấm điện thoại hỏi nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên xem mình phải làm gì nếu tìm được mộ. Từ cách đó gần 60 km, ông Liên nói luôn: "Anh đã xếp xương cụ vào tiểu rồi còn hỏi gì tôi nữa!".

Tại hội nghị giao lưu thông tin về thương binh liệt sĩ giữa năm 1997, các cử tọa đã hết sức hồi hộp và bất ngờ khi đại diện của Liên hiệp khoa học công nghệ và tin học ứng dụng (UIA) báo cáo về việc tìm kiếm hài cốt liệt sĩ bằng ngoại cảm, trả lại tên tuổi cho hàng nghìn liệt sĩ vô danh. Các chương trình nghiên cứu về khả năng tìm mộ của nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng, Đỗ Bá Hiệp, Nguyễn Văn Liên... với tỷ lệ thành công rất cao. Cũng tại buổi hội thảo này, tiến sĩ Bùi Văn Sướng, Thứ trưởng Bộ giao thông vận tải, đã kể lại hành trình tìm di hài của người cha tên là Bùi Văn Thịnh, mất tích cách đây hơn 50 năm trong một cuộc vượt ngục ở Hà Nội dưới sự hướng dẫn của nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên, một nông dân ở Hải Dương, lúc đó mới 35 tuổi.

CUỘC TÌM KIẾM 40 NĂM

Cụ Bùi Văn Thịnh (bí danh Thơ Lanh) quê xã Gia Trấn, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, tham gia cách mạng từ trước năm 1930. Năm 1931 ông bị bắt giam ở nhà tù Sơn La, rồi Hỏa Lò. Đầu năm 1935, do phong trào đấu tranh dân chủ, thực dân Pháp phải cho ông ra tù và quản thúc tại địa phương. Đầu năm 1943, ông bị địch bắt lại. Sau khi địch biết một số tù chính trị vượt ngục bằng đường cống ngầm từ phòng giam của ông, chúng đã tra tấn ông đến chết.

Các đồng chí còn lại trong tù đã mang chôn ông ở khu nghĩa trang Bạch Mai gần Đông Dương học xá cũ tức Đại học Bách Khoa ngày nay.

Suốt 40 năm qua, khi khôn lớn, anh Bùi Văn Sướng đã bằng mọi cách đi tìm cha nhưng không được, có lẽ do phúc phận chưa tới.

Cho đến ngày chủ nhật 16 tháng 3 năm 1997, nhờ một nhà ngoại cảm địa phương kết hợp với các thông tin thu thập được từ các đồng đội và nhân dân, anh Sướng đã tìm thấy hài cốt của anh trai mình, liệt sĩ Bùi Quốc Tưởng, hy sinh năm 1951 ở Nghĩa Lộ, trong một hố chôn không có quan tài, giữa sân trường cấp I bản Nậm Kiệt, xã Nậm Lành, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Sau đó anh nhờ người có

khả năng đặc biệt ấy về Hà Nội tìm bố, rồi lại thêm một nhà ngoại cảm khác nhưng không thành công. Đang lúc buồn, anh Sáng tình cờ đọc được bài báo của tác giả Phạm Quang Đấu đăng trên tờ Thế Giới Mới ngày 12 tháng 5 năm 1997 giới thiệu Nguyễn Văn Liên - một khả năng ngoại cảm đặc sắc". Bằng nhiều cách, anh đã tiếp cận được với ông Liên vào tối ngày 10 tháng 6 năm 1997.

Ngay đêm gặp gỡ tại nhà anh Liên, chỉ nói tên bố, anh Hiệp đã lấy giấy bút vẽ ngay bản đồ nơi chôn liệt sĩ Bùi Văn Thịnh. Ông Liên khẳng định: "Mộ ông Thịnh vẫn nằm ở Hà Nội chứ chưa chuyển lên Yên Kỳ - Bất Bạt. Theo bản đồ, hài cốt đặt tại bãi đất cao có cây lá nhỏ hoa đuôi vàng, sát tường bờ đậu. Nằm cạnh một cống ngầm thoát nước ở độ sâu 1,75m. Phần mộ trông ra đầu sân vận động, dãy nhà C, tháp nước, chợ Bách Khoa, đối diện với nhà bà Hòa và cách miệng hố bom từ 13 đến 19m".

Ông Liên còn nói thêm: "Ông phải tìm ngay đi, nếu để muộn công trường người ta sắp xây nhà lên sẽ không tìm được nữa đâu".

Cầm tấm bản đồ, ở góc có những ký tự rất lạ, lòng đầy nghi hoặc. Anh Sướng nhờ công an phường Bách Khoa để xác định tọa độ thì thật bất ngờ tất cả đều đúng.

Trường Bách Khoa đã xây cất biết bao nhà vậy mà vẫn còn một bãi đất hoang trông ra sân vận động, chợ, tháp nước cũ kỹ, nhà C... Đo từ vị trí đặt mộ đến miệng hố bom đúng được 13,5m. Nơi đây một công ty xây dựng của Sở nhà đất đang khoan nhồi để xây trụ sở phường. Từng đống bê tông để ngổn ngang, hàng rào lưới thép bao quanh. Điều đặc biệt lý thú và anh Sướng đã nhận ra hướng đường cống thoát nước ngầm từ sân vận động, nơi năm 1958, anh và các sinh viên khoa xây dựng trường Đại học Bách Khoa đã làm sau khi từ công trường Bắc Hưng Hải về.

Rất tin tưởng vào nhà ngoại cảm, 7h sáng chủ nhật, trong mưa gió, ông Sướng đã tổ chức khai quật để tìm mộ bố. Đến 12h trưa, nhát cuốc chạm trúng cống thoát nước, cách mặt đất khoảng 70cm. Kiên trì đào trên diện rộng $6m^2$, đến 4h chiều ngày hôm sau thì phát hiện quan tài nằm dưới ống cống, song song với con đường nối nhà C và nhà D...

Tìm được quan tài đúng như chỉ dẫn, mở ra thấy đầy đủ xương cốt, nhưng câu hỏi " Liệu đây có đúng là hài cốt của ông Thịnh trong khi ta chưa có điều kiện giám định bằng gen?". Giáo sư, tiến sĩ Lã Ngọc Khuê có mặt ở hiện trường bằng kinh nghiệm tiến hành thí nghiệm ngay để xác định huyết thống:

trích máu ở tay anh Sướng nhỏ giọt trên xương ống. Giọt máu vo tròn không lan tỏa. Tiếp tục nhỏ máu lên các mảnh xương khác không trơn láng hơn, máu bị hút hết vào trong, xương không còn vết tích. Anh Sướng xúc động ngập lòng, run rẩy khi chiếc răng bằng bạc được tìm thấy. Anh bùi ngùi kể: "Hồi bé, tớ thường ngồi trên bụng bố, tay mân mê nghịch chiếc răng bằng bạc này".

Sự cảm động lan tỏa sang khắp những người có mặt khi anh Sướng tìm thấy một viên đạn. Khi còn sống, tướng Đinh Đức Thiện, người cùng bị tù, chứng kiến cái chết và đi chôn người đồng đội Bùi Văn Thịnh, có lần kể với anh Sướng: "Người cai ngục khi chôn bố cháu đã ném vào quan tài một viên đạn để gia đình sau này biết mà tìm".

Không còn nghi ngờ gì nữa, anh Sướng và người nhà bắt đầu xếp xương cốt vào tiểu. Trước sự chứng kiến của hàng trăm người dân và nhiều giáo sư tiến sĩ trường Đại học Bách Khoa, anh Sướng đã gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Liên, lúc này đang ở thị xã Hải Dương (cách Hà Nội gần 60 km). Anh Sướng hỏi: "Anh Liên ơi, tôi đã tìm thấy quan tài của bố tôi rồi, anh cho tôi biết phải làm gì bây giờ?". "Ông đã xếp xương của cụ vào tiểu rồi, còn hỏi gì nữa!", Nguyễn Văn Liên trả lời và nói tiếp:

"Nhưng cánh thợ đã làm vỡ một mảnh xương sọ của cụ bằng đít cái thìa, ông cho con cháu xuống tìm ở gần giữa huyệt sẽ thấy!".

Rụng rời chân tay, anh cháu nội lập tức nhảy xuống huyệt mò, y như rằng tìm ngay thấy mảnh xương, lắp vừa đúng vết vỡ trên sọ ông cụ. "Anh Liên ơi, trong mộ còn gì nữa?", anh Sướng hỏi. "Còn một đôi dép cao su nhưng chỉ còn quai, đế đã mục". "Đúng thế", anh Sướng đáp lại. "Quan tài làm bằng gỗ vối đã mục, ông xem các mảnh mà các cháu vớt lên có đúng là có mùi thơm không?", Nguyễn Văn Liên nói. Nhiều người xô đến, người cầm, người đưa lên mũi ngửi, quả là có mùi hắc của gỗ vối.

"Có đúng mộ cụ nằm chéo góc với đường thoát nước nhưng song song với đường đất bên cạnh không", ông Liên hỏi tiếp. Mọi người có mặt đều thấy rõ điều đó nhưng anh Sướng nói chệch đi: "ở đây chỉ có đường nhựa chứ không có đường đất". "Tôi đánh cuộc với ông đấy. Đây là đường đá gạch lổn nhổn chứ không có đường nhựa", nhà ngoại cảm từ xa khẳng định. Đến lúc này thì anh Sướng chỉ còn biết khóc mà cảm ơn nhà ngoại cảm tài giỏi và cùng người nhà đưa hài cốt cha về.

Nguồn UIA

Tìm mộ ở Vân Nam

Lớp ván thiên bằng gỗ Ngọc Am sau bốn chục năm vẫn còn nguyên, đen nhánh và toả mùi hương ngai ngái. Hai chị em bà Khanh bật khóc khi gạt sạch đất trên nắp ván và nhìn thấy một điểm gỗ bị mục nhỏ khoảng 2 centimet vuông ở mép ván thiên phía Đông Nam. Những gì cô Nguyện nói hoàn toàn chính xác...

Gia đình ông Tập là người Việt Nam nhưng vì sinh nhai nên có một thời gian sống ở Mông Tự, Vân Nam, Trung Quốc. Lúc bà Tập mất, vì hoàn cảnh khó khăn, ông Tập phải chôn cất vợ nơi đất khách quê người và đưa các con về cố hương với tâm niệm sẽ sớm quay lại đưa bà về nước. Nhưng rồi ông mất năm 1954, khi chưa thực hiện được niềm mong mỏi ấy. Các con ông là bà Khánh và cậu em tên Niên mãi đến năm 1998 mới có điều kiện đi tìm mẹ. Lúc này bà Khánh đã 80 tuổi. Hai chị em sang Vân Nam, lần tìm lại những thông tin xung quanh việc an táng mẹ nhưng những gì hai chị em nhận được không chứa nhiều hy vọng: cả khu nghĩa địa đã bị san phẳng, không có "điểm

chuẩn" nào để xác định nơi xưa bà Tập nằm. Ngày xưa, đây vốn là khu nghĩa địa dành riêng cho Việt kiều (ngày ấy còn gọi là người An Nam). mộ của bà Tập được xây to đẹp như một cái am thờ, chỉ đứng sau ngôi mộ của viên cố đạo người Pháp. Sau Cách mạng Văn hóa Trung Quốc, tất cả đã bị phá lấy hết gạch đá, giữa bình địa chỉ còn có cỏ. Thất vọng, hai chị em quay về, trong lòng rất buồn và nuôi hy vọng vào một dịp khác.

Nghe bạn bè mách bảo, tháng 7 năm 2000, hai chị em bà Khánh tìm đến Ban ngoại cảm tìm mộ thuộc Liên hiệp khoa học công nghệ tin học ứng dụng UIA gặp được cô Nguyễn Thị Nguyện (thường gọi là "cậu" Nguyện). Cảm động trước tâm sự của hai người con đã bạc tóc hướng về người mẹ đã khuất, nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện đã nhận lời tìm giúp.

Sau khi nghe bà Khánh, cậu Niên kể tỉ mỉ gia thế và những gì còn sót lại trên mảnh đất nghĩa địa, cô Nguyện bắt tay vào vẽ sơ đồ. Nhìn những con đường, sông, suối, cây cối, chùa... lần lượt hiện lên dưới nét vẽ của cô Nguyện, chị em bà Khánh không khỏi nghi ngại khi thấy một người ngồi ở Hà Nội mà vẽ bản đồ một địa điểm cách gần 1.000 km ở tận Vân Nam, Trung Quốc rõ ràng đến từng chi tiết. (Sau đó, bà Khánh đưa tấm bản đồ này cho

một người bạn là Việt kiều ở Mông Tự xem và đối chiếu địa hình địa vật, anh bạn này thốt lên:

"Thật tuyệt! Ngồi cách Trung Quốc gần 1.000 km mà vẽ được thế này thì thật là kỳ lạ". Và ông xác nhận bản vẽ này đúng tới trên 80%).

Cô Nguyện còn dặn dò: trên đường đi đến nghĩa địa sẽ thấy một ngôi chùa, ở đó có một người Hoa họ Chu sẽ dẫn đi tìm mộ. Khu nghĩa địa đối diện con suối lớn, cạnh dãy núi đất Hắc Long Đàm, trườn từ Đông Nam lên Tây Bắc... có miếu thờ, cây to và 2 ngôi mộ của họ Nguyễn... Từ suối lên chừng gần 90 m, ngôi nấm đất trần có bông hoa cáy, lá giống hoa hồng nhưng không phải hoa hồng, phía bên dưới đất trũng, mé bên Tây có gốc gai đứng gần... chính là mộ bà Tập.

Niềm tin được củng cố, chị em bà Khánh lại khăn gói lên đường...Sau những thủ tục hành chính ở cửa khẩu Lào Cai, chưa đầy một ngày, chị em bà đã tới huyện Mông Tự, Vân Nam.

Khu nghĩa địa khối Thủ Trại này bỏ hoang khoảng 40 năm nay, nằm trong khu vực địa hình đồi núi khó xác định, người dân quanh vùng lại không cùng tiếng nói nên việc thăm dò, hỏi đường của chị em bà Khánh gặp rất nhiều khó khăn. Bằng trí nhớ và những thông tin thu thập được về

ngôi mô mẹ, kết hợp với sơ đồ cô Nguyện cung cấp, bà Khánh bắt đầy tìm kiếm. Hết cuốc lại đến khoan, cả một buổi chiều đầy mệt nhọc qua đi mà chưa hề tìm thấy dấu vết.

Ông Niên chợt nhớ đến người bạn cũ, ông Đào Đình Quang, Chủ tịch phân hội Việt Kiều từ những năm 60, với ý định nhờ dẫn đường chỉ lối. Dù giờ đây không còn ở cương vị ấy nhưng ông vẫn được mọi người quý mến. Ông Quang là thổ công ở đất này, nên ông Niên bắt đầy hy vọng. Hai ông tìm ngay đến ngôi chùa theo sơ đồ chỉ dẫn với hy vọng gặp được người Hoa họ Chu nhưng chùa thì có mà người chẳng thấy đâu. Dân ở đây cho biết ngôi chùa đã bị niêm phong hơn một năm do hoạt động Pháp luân công, người trong chùa cũng tứ tán không ai biết.

Dấu hiệu đầu tiên không mang lại kết quả, đành phải bám vào sơ đồ. Họ tìm đến khu nghĩa địa đối diện con suối lớn, cạnh dãy núi đất Hắc Long Đàm, trườn từ Đông Nam lên Tây Bắc nhưng cũng không thấy 2 ngôi mộ của họ Nguyễn như cô Nguyện nói.

Trong khi ông Niên còn đang lo lắng, buồn rầu thì đã nghe tiếng ông Quang mừng rỡ reo lên: "Đây rồi!". Ông đã nhận ra nét quen thuộc ở ngay cái nền mộ ngày xưa của viên cố đạo người Pháp (trước đây,

có lần giúp một Việt kiều tìm mộ, ông cũng đã phải lấy ngôi mộ này làm chuẩn). Bật lại băng ghi âm lời cô trong băng ghi âm, thấy hiện trường với những cây lá, địa hình đúng như cô Nguyện đã tả, cả nhà mừng rỡ vì đã tìm được mộ bà. Vết tích của một ngôi mộ xây to như cái am thờ đã bị san bằng ngay bên trái nền mộ cũ của viên cố đạo đã dần dần hiện lên.

Sáng sớm hôm sau, chị em bà Khánh thuê 3 người dân trong xóm ra đào. Nhưng đào đâu cũng thấy gạch, cả buổi sáng trôi qua vẫn không thấy gì. Ông Niên bắt đầu hoang mang nhưng suy xét lại: những người đào thuê chỉ gạt đất xác định phạm vi phần mộ, khi thấy gạch mà họ không nậy gạch lên để đào sâu thêm thì làm sao thấy được? Ông muốn họ đào sâu hơn nhưng do bất đồng ngôn ngữ, cả nhà đành chịu.

Mãi quá trưa, khi ông Quang tới "phiên dịch" thì công việc mới tiếp tục như ý muốn. Tới chiều tối, chỗ đào bới hiện ra một khuôn hình chữ nhật khoảng 4m x 3m. Theo chỉ dẫn trong băng ghi âm của cô Nguyện: "Chân quay Đông Nam, đầu quay Tây Bắc" đối chiếu thì thấy chính xác nên cho đào đến 6 giờ tối thì xác định được đúng phần đất có mộ. Dù làm tích cực, công việc vẫn phải dừng đến ngày mai với kế hoạch sẽ đào khơi rộng và sâu thêm.

Trong lúc còn đang bàn bạc, một người làm thuê cuốc thêm một nhát nữa, bỗng nghe tiếng bập vào gỗ. Tất cả ùa lại. Họ gạt đất, thấy lộ ra phần ván thiên đen nhánh. "Bà chưa sang cát. Ván quan tài bằng gỗ đặc biệt, gỗ tốt lắm, còn nguyên, nhưng có mục một tý", lời cô Nguyện văng vẳng. Chuyện bà Tập chưa được sang cát là đúng thật, điều này chị em bà Khánh biết. Nhưng, cỗ quan tài bằng gỗ đặc biệt, gỗ tốt lắm, sau 82 năm trong lòng đất vẫn "còn nguyên", điều này thì chỉ có riêng chị em ông mới hiểu được tại sao.

Khi ông Tập còn sống, ông thường kể lại cho hai con nghe về thời kỳ còn sinh sống tại Vân Nam. Ông làm trong nhà thương huyện của người Pháp ở Mông Tự (vào đầu thế kỷ XX). Nhờ có tâm đức, lại được trời phú cho biệt tài cứu chữa người bệnh qua cơn hiểm nghèo nên một lần, ông đã giúp vợ viên quan tri huyện được "mẹ tròn con vuông". Để trả ơn, viên quan huyện biếu ông một tấm vóc đỏ rất quý. Ông đem vuông vải ấy may áo cho vợ. Chẳng ngờ đâu chính ông phải mặc tấm áo ấy cho bà vào lúc tiễn bà "về nơi chín suối" sau khi bà sinh con được 12 ngày. Cảm cái ơn của ông, viên quan tri huyện đã biếu một cỗ quan tài bằng gỗ Ngọc Am để khâm liệm bà (cây gỗ này trên trăm tuổi), và giúp ông xây cho bà ngôi

mộ lớn, đẹp vào hàng nhất nhì ở khu nghĩa địa khối Thủ Trại...

Chi tiết "gỗ tốt, còn nguyên" đã được xác định nhanh chóng. Chị em bà Khánh mừng lắm. Ông Niên cẩn thận xem xét phần gỗ, lấy thử một mảnh nhỏ, ông ngửi thấy mùi còn thơm ngái. Cả hai chị em lặng người vì xúc động. Mọi thông tin đúng quá, duy có chi tiết "gỗ mục một ít" thì phải để đến ngày mai mới xác định được, vì trời đã quá tối. Vậy là, lại lấp đất lên tạm qua đêm.

Ngày thứ ba, lớp đất phủ lại quan tài đêm qua được gạt ra. Gia đình phải thuê thêm 3 người dân nữa cùng xuống hố xúc đất chuyển lên để nới rộng phạm vi chôn hài cốt. Ông Niên để ý thấy nắp quan tài không hề hấn gì. Sự lo lắng, mệt nhọc đến giờ phút này đã vơi đi 7 phần. Mọi người ai nấy đều phấn chấn. Duy có ông Niên vẫn canh cánh nỗi băn khoăn. Theo cô Nguyện nói: "gỗ tốt, trang phục còn, người còn, nhưng nếu mở ra chỉ sau 10-15 phút sẽ tan hết". Trong thâm tâm ông Niên, với quan tài bằng gỗ Ngọc Am, ông tin rằng thi thể mẹ vẫn vẹn nguyên như lời cô Nguyện dự báo, và trước khi đi, gia đình đã bàn bạc, thống nhất: nếu tìm thấy đúng là quan tài của mẹ bằng gỗ Ngọc Am, sẽ không mở quan tài nữa, chỉ xác định và xây lên. Nhưng ngay bây giờ, ông cần tìm cho được vết

"mục một tý" để xua bằng hết mọi nghi ngờ.

Gạt sạch lớp đất trên mặt ván, hai chị em lần tìm từng cm.. Ông phát hiện ra điểm mục khoảng 2cm x 2cm ở mép ván thiên phía Đông Nam. Thở phào, ông như vừa trút được một gánh nặng. Bà Khánh bật khóc. Con tìm được mẹ, cháu tìm được bà. Tất cả không ai cầm được nước mắt.

Dù còn một vài chi tiết do cô Nguyện cung cấp mà gia đình chưa xác định được hết, nhưng nhờ vào những thông tin cơ bản và cá biệt có một không hai gia đình bà Khánh đã khẳng định được đây đúng là phần mộ của mẹ.Với trên 80% số thông tin cô Nguyện cung cấp đều đúng về cơ bản, gia đình bà quyết định xây mộ cho mẹ.

Theo nền cũ, gia đình quyết định xây từ mặt quan tài lên mặt đất 1m và xây cao thêm 1m về phía đầu, 50cm về phía chân. Với 8 xe đá hộc (mỗi xe chừng hơn 1m3) ngôi mộ được xây chắc chắn: Bức tường phía bờ suối xây dày 80cm, 3 phía còn lại từ dày 40-50cm. Sau 6 ngày, "ngôi nhà" của người mẹ thân yêu đã hoàn tất. Ngôi mộ bề thế, nghiêm trang bên dòng suối xanh mát, là một phần tấm lòng của các con dành cho bà sau cuộc tìm kiếm gian nan.

(Bài viết sử dụng thông tin do UIA cung cấp)

Nhờ nhà ngoại cảm, tìm được em trai 60 năm thất lạc

Năm 1945 hai anh em ông Thật và ông Thà thất lạc nhau trong nạn đói khủng khiếp. 60 năm sau người anh đã tìm lại được người em không phải bằng các phương tiện truyền thông hay do sự tình cờ mà là do... chỉ dẫn của một nhà ngoại cảm.

Tổng kết các đề tài của Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, Trung tâm Bảo trợ văn hóa truyền thống cho thấy, có đến trên 60% các cuộc tìm kiếm thành công. Với số lượng và tỉ lệ hài cốt tìm được như trên có thể nói rằng, việc tìm được hài cốt mất tích không thể là ngẫu nhiên. Họ đã phối hợp với các nhà ngoại cảm tìm được trên 10 ngàn hài cốt liệt sĩ. Ba cơ quan là Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, Trung tâm Bảo trợ văn hóa truyền thống cũng đã phối hợp với nhau thực hiện các đề tài nghiên cứu các nhà ngoại cảm từ hơn 10 năm nay.

Tổng kết các đề tài cho thấy, có đến trên 60% các cuộc tìm kiếm thành công. Với số lượng và tỉ lệ hài cốt tìm được như trên có thể nói rằng, việc tìm được hài cốt mất tích không thể là ngẫu nhiên. Ngoài việc tìm thấy hài cốt thất lạc, các nhà khoa học cũng đã ứng dụng khả năng của các nhà ngoại cảm vào những công việc khác.

Một chuyện gây sửng sốt trong giới khoa học diễn ra gần đây là việc nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện đã tìm được một người còn sống sau 60 năm thất lạc.

Trong căn nhà đơn sơ ở thôn Trung Thịnh (Trường Thịnh, Ứng Hòa, Hà Tây) ông Vũ Đức Thật, 70 tuổi, không nén được xúc động khi kể về hành trình đi tìm người em trai vẫn còn sống sót sau 60 năm thất lạc.

Năm Ất Dậu 1945, cả nước phải hứng chịu cảnh tang thương đói khát. Dù khi đó mới chưa đầy 9 tuổi, song ký ức về những ngày đói khát vẫn còn hằn in trong ông rõ mồn một. Nạn đói đã cướp đi mạng sống của cha và hai người trong số năm anh em nhà ông.

Người cha đã chấp nhận chết đói để ông và mấy anh em có được mẩu củ chuối, mẩu rãi khoai giành giật cuộc sống với tử thần. Để tiếp tục sống,

ông Thật và người chị gái là Vũ Thị Quặng (77 tuổi, hiện đang sống ở thôn Họa Đồng) phải đi làm thuê, ở đợ mỗi người một phương cho nhà giàu. Ba tháng sau khi cha mất, trên đường đưa người em út đi tha phương cầu thực, mẹ ông đã qua đời vì không chống lại được cơn đói. Mấy chị em ông Thật cũng mất mẹ và cậu em út từ lúc đó luôn. Khi đó, người em tên Thà của ông mới có bốn tuổi. Người ta mang xác mẹ ông đi đâu cũng không rõ. Trong thâm tâm ông, cậu em út chắc chết đói ở đâu đó và được người ta đem chôn vào hố chôn tập thể rồi.

Gần đây, khi một người trong làng Trung Thịnh tìm được hài cốt liệt sĩ thất lạc qua các nhà ngoại cảm thuộc sự quản lý của Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, đã nhen lên trong ông niềm hy vọng. Ông cũng thử tìm đến cơ quan này để nhờ với hy vọng mong manh.

Được sự hướng dẫn của các nhà khoa học, ông Thật cùng người con trai cả được tiếp xúc với nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện. Trước nhà ngoại cảm, ông Thật trình bày nguyện vọng muốn tìm hài cốt người mẹ và em trai thì cô Nguyện nói với ông: "Cứ tìm xong mẹ đã rồi hãy tính đến em". Nhà ngoại cảm thắp nén nhang, rồi như chăm chú nhìn

vào khoảng không, cô nói với ông Thật: "Năm 1945, khi mẹ ông dắt theo người em út từ quê ra đến Thanh Trì (Hà Nội), qua ngôi chùa thuộc thôn Triều Khúc, xã Tân Triều thì qua đời do mệt và đói. Người dân qua đường đã chôn cất mẹ ông vào bãi tha ma của làng, nhưng sau này người ta di chuyển bãi tha ma đi để xây dựng khu nhà cao tầng tái định cư. Xương cốt mẹ ông hiện nằm trong khu đất ở của một người có tên chữ cái đầu là C".

Ông Thật nghe vậy thì thực sự kinh hoàng. Ông chưa nói bất cứ thông tin nào về người mẹ và em trai mình, kể cả các nhà khoa học, vậy mà chị Nguyện nói rất chính xác. Ông cảm tưởng như chị đang nhìn vào màn hình chiếc tivi vô hình đặt trong khoảng không đang phát ra những gì diễn biến tại ngôi chùa làng Triều Khúc cách nay 60 năm.

Sau khi mô tả xong, chị Nguyện lấy giấy bút vẽ lại rất tỉ mỉ sơ đồ nơi có hài cốt của mẹ ông Thật. Cầm tấm sơ đồ khá chi tiết trên tay, lòng ông không khỏi nghi ngại, phấp phỏng: Liệu gia đình có may mắn tìm được hài cốt mẹ mình hay không? Nhưng rồi, sự việc cứ thế trôi chảy, sau hai ngày tìm kiếm theo sơ đồ và sự hướng dẫn thêm qua điện thoại, ông Thật đã tìm được hài cốt của mẹ mình dù chỉ còn những mẩu nát vụn do khi chôn không có

quan tài và đã 60 năm không được sang cát.

Kỳ lạ thay, những thông tin như ngôi mộ nằm dưới gốc cây hồng xiêm, cạnh ngõ, chân nằm dưới tường nhà anh Triệu Văn Cường... đều đúng như chỉ dẫn của nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện. Trong niềm xúc động lẫn vui mừng, ông Thật lại tìm gặp các nhà khoa học với những hy vọng sẽ tìm được... hài cốt em trai mình.

Sau khi trình bày kết quả tìm mộ mẹ mình, ông Thật nhờ chị Nguyện tìm tiếp mộ người em trai như lần trình bày trước. Sau một thoáng chau mày, nhìn vào không gian, chị Nguyện nói với ông Thật: "Không thể tìm được hài cốt em trai ông, vì ông... chưa chết".

Nghe chị Nguyện nói thế, ông Thật và người con trai cả lặng đi, không nói nên lời. Sau khi trấn tĩnh, ông hỏi lại chị Nguyện rằng ông nghe lời chị chưa rõ: "Cô vừa nói gì thế ạ?". Chị Nguyện tiếp: "Em trai ông hiện nay vẫn còn sống. Năm 1945, ông ấy đi cùng mẹ, khi bà chết, một người đã bế ông ấy đi theo hướng Cao Bằng - Lạng Sơn".

Khi nghe được thông tin này, các nhà khoa học lập tức vào cuộc, theo dõi sát sao và ghi nhận lại khả năng "nhìn" xuyên không gian, thời gian để

tìm người còn sống của nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện. Nếu khả năng này có thật thì đây sẽ là kỳ tài, các nhà khoa học sẽ phải bỏ nhiều công sức nghiên cứu, theo dõi tiếp.

Tiếp tục nhắm nghiền mắt như trạng thái "xuất hồn", chị Nguyện đã xác nhận người em trai của ông Thật hiện đang sống ở một vùng đất thuộc thành phố Thái Nguyên. Sau đó, chị Nguyện bật băng ghi âm và nói rằng: Vì người còn sống nên không vẽ sơ đồ mà chỉ cần tả đường đi, rồi cứ theo lời tả mà tìm sẽ thấy. Cầm cuốn băng về, ông Thật và con cháu nghe đi nghe lại. Thật khó có thể tưởng tượng nổi vì sao chỉ ngồi một chỗ mà nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nguyện lại có thể tả chi tiết đến từng cây cầu, con suối, từng kilômét đường đi. Trong niềm khấp khởi người em còn sống, ông và con cháu sắp xếp lên đường nhanh chóng tìm lại em mình.

Hôm sau, ông Thật và một số người thân lên đường. Lần đi đầu tiên này, ông đi với mục đích chủ yếu là tìm hiểu địa bàn. Từ trung tâm thành phố Thái Nguyên đi theo hướng nhà ngoại cảm chỉ, ông cũng gặp "hai cầu cao và một cái cống nhỏ" có hình dáng, đặc điểm giống như lời mô tả trong băng.

Tuy nhiên, đi thêm một đoạn thì có đến 5 cái cống nhỏ nữa, cái nào cũng có hình thù giống nhau. Ông Thật và các con cháu chia nhau thành nhiều ngả, vào các làng xóm quanh khu vực hỏi han, song không ai biết chút thông tin gì về người em Vũ Văn Thà của ông. Mất phương hướng cộng với việc không liên lạc được với nhà ngoại cảm, bố con ông đành quay về.

Trung tâm UIA cung cấp

Nhịp cầu nối hai cõi

NGƯỜI SỢ CHÍNH MÌNH

Tại ngôi nhà ở Hà Nội, anh Dương Mạnh Hùng kể cho tôi nghe về cái chết của mình:

- Năm ấy tôi 20 tuổi, sau một trận sốt cao, tôi qua đời. Xác đã niệm (Gia đình còn lưu trữ bức ảnh này). Ông bác tôi ở quê ra không kịp, nên lật tờ giấy bản để nhìn mặt cháu lần cuối. Bỗng thấy tờ giấy lay động. Và cả nhà tá hỏa đưa tôi vào hồi sức cấp cứu ở bệnh viện Việt Đức. Sau đó tôi tỉnh lại. Đến đời bố tôi thì gia đình tôi có ba đời làm nghề thuốc, cả bên nội và bên ngoại. Cụ tôi là Ngự Y triều đình Huế, từng chữa bệnh cho bà Từ Dũ và được bà tặng một giò Phong Lan, đến bây giờ vẫn sống. Bố tôi quyết định truyền cho tôi nghề thuốc, cả Nho, Y, Lý, Số. Vừa học Mỹ Thuật Công Nghiệp, tôi vừa học trường Tuệ Tĩnh.

Bỗng một ngày bắt mạch cho một người bệnh, tự nhiên tôi nói vanh vách về ông ta cùng thân nhân, gia cảnh....Ông này ngạc nhiên vô cùng. Tôi còn ngạc nhiên hơn cả ông ta bởi từ đấy trở đi, rất nhiều lần (không phải là tất cả), mỗi khi bắt mạch

chữa bệnh là tôi lại nghe thấy những tiếng vọng, từ lờ mờ đến rõ nét. Có khi còn nhìn thấy hình người qua làn khói thuốc lá của mình và nói ra tên người đó. Khi gia đình bệnh nhân có sự cố gì đặc biệt như mất mộ, gia đình có người điên, vợ chồng bất hòa... thì thông tin đến với tôi rất rõ. Tôi cứ ngỡ mình nằm mơ, lấy cốc nước nóng áp lên má thì vẫn thấy có cảm giác, mới biết là thật. Nhưng tôi không dám tự nghiên cứu mình. Càng biết thêm lĩnh vực nào (như Thiền, Phong thủy...) tôi càng sợ bởi thông tin về quá khứ, hiện tại và tương lai của người bệnh cứ hiện rõ mồn một, trừ khi cơ thể tôi không được khoẻ.

Nhưng tôi xác định chữa bệnh là chính, có biết thêm điều gì thì chỉ hỗ trợ cho việc chữa bệnh, để hoàn thiện thêm ý nguyện làm phúc cho mọi người. Làm phúc cho mọi người đến đâu thì làm, không thể lạm dụng kiếm tiền mà rồi con cái trả nợ muôn đời không hết. Bố tôi thường dặn : Chữa bệnh cứu người phải là Vương đạo chứ không thể là Bá đạo.

NHỊP CẦU NỐI 2 CÕI

Câu chuyện tiếp theo đây của anh Hùng cho biết, lần đầu tiên anh làm nhịp cầu nối này như thế nào.

" Khoảng năm 1980 , tôi vào thành phố Hồ Chí Minh thăm một người bạn. Tự nhiên tôi nhìn thấy hình bảnh một người lính mặc đồ rằn ri hiện

lên. Anh ta nói: Tôi là Nguyễn Hoài Nhơn. nhờ anh đưa về nhà tôi ở phố Cộng Hòa.

Tôi hỏi anh Nhơn:

- Người nhà anh tên gì ? Số nhà bao nhiêu ?

- Chị tôi là Nguyễn Thị Cúc, số nhà 256/2

Rồi anh đi mất.

Sáng hôm sau tôi đi tìm theo chỉ dẫn của anh Nhơn. Nhưng phố Cộng Hòa bây giờ đã đổi tên, tôi hỏi thăm mãi mới tới. Đúng là có chị Cúc. Chị dẹ dặt hỏi tôi đến có việc gì ?

Tôi hỏi lại : Chị có em tên là Nhơn phải không ?

- Có nhưng đã chết rồi

- Tôi muốn báo tin anh Nhơn

Lúc này chị Cúc mới mời tôi vào nhà. Tôi bắt mạch cho chị Cúc thì anh Nhơn xuất hiện. Tôi hỏi anh là có phải chị Cúc đây không, anh Nhơn xác nhận đúng là chị Cúc, anh đặt tay lên vai chị (tôi nhìn thấy). Anh kể mình bị chết trận ở Chu Lai, trong vườn dừa nhà út Tám như thế nào. Tôi nói lại cho chị Cúc nghe, chị khóc và nhờ tôi tìm mộ em mình. Lại theo chỉ dẫn của chính anh Nhơn , tôi tìm thấy hài cốt của anh dưới gốc dừa, phủ tăng, còn nguyên đôi giầy.

Tại Hội thảo khoa học về những khả năng tiềm

ẩn về con người do Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người thuộc Liên hiệp hội Khoa học kỹ thuật VN tổ chức ngày 12,13 tháng 11 năm 2004, nhà ngoại cảm Dương Mạnh Hùng có một báo cáo gây xúc động cả khán phòng. Anh nói về việc mới đây anh cùng nhóm nghiên cứu trong bộ môn Cận tâm lý của Trung tâm nghiên cứu tiềm năng con người do TS – Nguyên Thiếu tướng Chu Phác làm trưởng đoàn lên định tên cho mộ liệt sĩ vô danh tại Điện Biên Phủ. Tên đề tài là "Người chết đi tìm người sống" . Một cái tên lạ, lần đầu tiên có, từ trước chỉ qua người sống tìm người chết.

Nhóm nghiên cứu gồm: Chủ nhiệm đề tài Nguyễn Chu Phác, phó chủ nhiệm Hàn Thụy Vũ, hai nhà ngoại cảm Dương Mạnh Hùng và Nguyễn Khắc Bẩy, cùng hai thư ký của đề tài là Kim Chi và Hồ Thu.

NNC Dương Mạnh Hùng đang "nói chuyện" tại NT Mường Thanh,Điện Biên, và bát hương "Hoá" đùng đùng khi các NNC vừa khấn xong

Tâm sự với chúng tôi, anh Hùng cứ nhắc đi nhắc lại một điều tâm nguyện của anh và tất cả các nhà ngoại cảm khác rằng: Mong sao tất cả mọi linh hồn khi về cõi âm đều được siêu thoát....

NGỌC ANH
(Tri Thức Trẻ)

Chứng cứ của thần giao cách cảm

Bạn có khả năng ngoại cảm không? Bạn có thể tự kiểm tra như thế nào? Ngoại cảm ngày càng thu hút sự chú ý của giới nghiên cứu. Sau đây là những câu chuyện có thật về ngoại cảm và sự "mổ xẻ" của giới khoa học đối với hiện tượng này...

Không chỉ là "độc quyền" của loài người, thần giao cách cảm cũng xuất hiện dưới nhiều dạng khác nhau trong thế giới động vật. Một chú sói con lạc bầy hoặc mải mê đuổi theo mồi, mẹ của chú ngẩng cao đầu và dõi mắt nhìn chăm chú theo hướng của đứa con tinh nghịch, lập tức bầy sói con dừng lại và xoay người quay về với mẹ dù cách xa hàng trăm dặm. Đối với những loài sâu bọ sống quây quần thành đàn khác, thần giao cách cảm giúp chúng thông báo cho nhau mối nguy hiểm. Qua quan sát của nhiều nhà sinh học hàng đầu, loài kiến có một hệ thống giao tiếp với nhau khác hẳn các kiểu truyền tin thông thường. Còn ở chúng ta, loài sinh vật tiến hoá nhất thì sao?

NGOẠI CẢM Ở CON NGƯỜI

Thời điểm tốt nhất để con người thể hiện khả năng thần giao cách cảm rõ rệt là khi cơ thể trong tình trạng căng thẳng. Các hormone adrenaline và noradrenalline (làm tăng nhịp tim và lượng đường huyết) tiết ra một lượng lớn vào những lúc xúc cảm đạt cao độ. Thí nghiệm cho thấy những lần "xuất hiện khủng hoảng" làm cho tín hiệu thần giao cách cảm được truyền đi mạnh nhất. Các nghiên cứu thần học nghiêm túc đầu tiên vào thập niên 1880 kết luận rằng: đa số trường hợp thấy "ma quỷ" là sự hiện ảnh của người sống nhưng bị thương nặng hay sắp tử vong. Trong hai cuộc chiến tranh thế giới, số binh lính chết trên chiến trận nhiều vô kể, đó cũng là lúc hiện tượng thần giao cách cảm rộ lên. Một goá phụ kể lại: "Trong Chiến Tranh Thế Giới Lần II, chồng tôi được gọi nhập ngũ và đưa ra nước ngoài vào tháng 12 năm 1941. Một đêm đang nằm trằn trọc, tôi nghe thấy tiếng gõ cửa, rồi tiếng chìa khoá tra vào ổ cửa phòng. Thoáng sau, chồng tôi đứng cạnh giường, nhìn tôi, hôn má tôi, nắm tay tôi rồi biến mất. Mãi đến năm 1945, tôi mới nhận được giấy báo tử: chồng tôi chết tại trại tù binh chiến tranh ở Viễn Đông vào tháng 4 năm 1942. Đó cũng là thời điểm tôi mơ thấy giấc mơ kỳ lạ ấy."

Giấc mơ là nguồn phong phú của những điều huyền bí. Trong giấc ngủ, tiếng động của thế giới bên ngoài giảm hẳn, tạo điều kiện cho cảm giác tinh tế hoạt động tự do hơn. Điều này giải thích cho việc tiếp xúc với thần giao cách cảm trong giấc ngủ và cả nhiều trường hợp "tiên tri như thần" qua giấc mơ của những người chẳng hề có khả năng thần học. Kết quả từ các thí nghiệm tại Trung tâm ý khoa Mamonides, New York, là bằng chứng khó bác bỏ của thần giao cách cảm khi mơ. Các đối tượng trong trạng thái ngủ đã đạt điểm khá cao trong thí nghiệm "đoán thể hình" - cách kiểm tra khả năng ngoại cảm thông dụng. Lần đầu tiên, 25 thẻ hình với 5 biểu tượng (ngôi sao, chữ thập, hình vuông, hình tròn, đường gợn sóng) được sử dụng tại Đại học Duke, bang Bắc Carolina (Mỹ) vào thập niên 1930.

Theo quy luật xác suất, kỳ vọng xác suất chuẩn là 1/5 (tức đoán trúng, một thẻ trong 5 lần thử nghiệm). Một khi tỷ lệ thành công của đối tượng thí nghiệm vượt trên kỳ vọng thì cần phải xem xét khả năng ngoại cảm của họ. Vậy bao nhiêu điểm đạt được mới đáng quan tâm? Các nhà siêu tâm lý học chỉ xem đó là bằng chứng ngoại cảm khi tỷ lệ "đoán thể hình" thành công trên 90%. Tuy nhiên, các kiểm tra trên không phản ánh được bản chất gắn

liền với xúc cảm cu/a thần giao cách cảm. Những điều kiện trong các phòng thí nghiệm trang nghiêm hoặc việc sử dụng thẻ hình "vô tri vô giác" không phải là phương cách lý tưởng để nghiên cứu một hiện tượng ngoại cảm xảy đến hết sức tự nhiên.

Cũng trong thử nghiệm "đóan thẻ hình" - đối tượng không nêu tên mình trong thẻ mà chỉ "lẳng lặng" chọn đúng tấm thẻ đó cùng lúc với một người khác. Một nhà nghiên cứu Mỹ đã lưu ý hiện tượng này vào năm 1971, sau khi tra cứu các kết quả thí nghiệm được tiến hành từ năm 1939, sau đó nhiều người khác đã tìm thấy hiện tượng tương tự trong các thí nghiệm của riêng họ. Theo giả thiết, có lẽ "người nhận" đã được truyền đến một "bức thông điệp không lời" để thông báo tư tưởng của "người truyền". Mối nối vô hình ấy thường xuất hiện giữa những người có mối quan hệ thân thiết, nhất là các cặp song sinh. Năm 1962, cặp chị em 32 tuổi nhà Eller cùng được đưa vào bệnh viên tâm thần tại Bắc Carolina (Mỹ) với chẩn đoán tâm thần phân liệt. Bất chấp việc hai người phản đối dữ dội, bệnh viện bố trí họ ở hai trại khác nhau. Điều đáng tiếc đã xảy ra: cả hai cùng chết một lúc ngay đêm đầu tiên bị tách nhau. Tư thế của hai người co quắp như bào thai trong bụng mẹ, còn nguyên nhân tử vong vẫn là điều bí ẩn. Nhiều cặp song sinh được tách rời

nhau vào lúc chào đời, nhưng họ vẫn sống và trưởng thành với những chặng đường tương tự nhau đáng ngạc nhiên. Giữa những người thân thích như mẹ - con, bạn thân, "sợi dây" thần giao cách cảm vô hình được thiết lập từ lúc nào. Một cậu bé 10 tuổi khám phá là mình có thể "nói chuyện bằng mắt" với người bạn thân nhất gần nhà. Sau khi cha mẹ dời nhà đến chỗ khác, cậu thức giấc vào một buổi sớm vì đau đầu kinh khủng. Cùng thời điểm đó, một chiếc xe tải đã cán chết người bạn thân của cậu. Các trường hợp tương tự nhiều đến nỗi khó lòng lý giải đơn thuần rằng đó là sự trùng hợp.

NGÀNH NGHIÊN CỨU NGOẠI CẢM

Trước nhiều bằng chứng đáng chú ý của ngoại cảm, người ta bắt đầu mở hẳn một ngành nghiên cứu lĩnh vực này. Trong trạng thái Ganzfeld (tỉnh táo nhưng hết sức thư giãn), các xung nhận thức bình thường dội vào não bị đưa đi càng xa càng tốt. Đối tượng ngồi trên tấm nệm êm ái, tai đeo ống nghe (headphone), mắt bịt bằng hai quả bóng bàn trong căn phòng toàn ánh sáng màu đỏ. Đối tượng chỉ nhìn thấy một màu hồng khuếch tán. Bằng cách ngăn mọi tín hiệu đến các giác quan khác, kỹ thuật này cho phép não tập trung vào các tần số yếu hơn của tâm linh. Một số nhà nghiên cứu khẳng định kết

quả thí nghiệm trong trạng thái Ganzfeld tốt hơn nhiều, khả năng ngoại cảm tăng lên đáng kể.

"Người gửi" không chỉ đơn thuần truyền đi các hình ảnh đơn giản nữa mà họ thử "gửi" một bức hình màu qua "đường thần giao cách cảm" đến "người nhận" tại nơi khác và đạt được kết quả tốt. Cơ quan tình báo Mỹ (CIA) cũng tiến hành nghiên cứu ngoại cảm trong một dự án từ năm 1937 đến 1975 tại Viện nghiên cứu Stanford. Do lo sợ Liên Xô (cũ) khai thác và tiến trước trong lĩnh vực tâm linh, Mỹ cung cấp ngân quỹ cho nhiều thí nghiệm như truyền về địa điểm của tàu ngầm Liên Xô, vị trí các khu quân sự...

Với sự giúp sức của một chuyên gia về Laser tinh mắt, nhiều "người nhận" cho biết họ "trông thấy" địa điểm được truyền đến chỉ bằng các tham chiếu trên toạ độ bản đồ. Dù chiến tranh lạnh đã chấm dứt, nhưng việc nghiên cứu tiềm lực của ngoại cảm vẫn tiếp tục tại các siêu cường và cả ở Israel. Ngoại cảm trở thành một công cụ tình báo quan trọng của nhiều cơ quan mật vụ trên thế giới. Những chuyên viên được tuyển mộ phải qua kiểm tra ngoại cảm và tỉ lệ thành công phải trên 30.000 lần.

SƯU TẦM

Những lý giải bước đầu của các nhà khoa học

Theo Thiếu tướng Chu Phác, Chủ nhiệm bộ môn Cận tâm lý Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người thì: "Việc thấy của các nhà ngoại cảm xét dưới góc độ khoa học hiện đại thực ra là hiện tượng Thiên nhãn thông, một trong 10 lợi ích của thiền định".

GS-TS Nguyễn Ngọc Kha có quan điểm: "Cơ sở của hiện tượng này là tổ chức lưới đặc biệt dưới vỏ não đã tạo ra trực giác xuất thần. ở một số người mà hệ thần kinh đã chịu những sang chấn đặc biệt như: Chết lâm sàng, điện giật hoặc bị chấn thương quá nặng những sang chấn đó được hoạt hóa vùng dưới vỏ não, tương tác mạnh với vỏ não làm xuất hiện ra ngoài những khả năng đặc biệt". giải của các nhà khoa học về hiện tượng đầy bí ẩn này, lý giải của GS Đào Vọng Đức, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người, nguyên Viện trưởng Viện Vật lý, được nhiều nhà khoa học đánh giá cao.

Bản thân ông cũng đã kiên trì tập luyện để không những tìm ra lời giải mà còn mong biến mình thành một người cũng có khả năng đặc biệt.Mỗi ngày ông thường ngồi thiền định hàng giờ đồng hồ và đôi lúc đã nhìn thấy, nghe thấy.

Theo GS Đào Vọng Đức, vũ trụ có bốn loại tương tác, gồm: tương tác mạnh, tương tác yếu, tương tác điện tử và tương tác hấp dẫn. GS Đức có thể nhập định ở cấp 13 và năng lượng của ông khiến một số cây cỏ héo rũ sống lại được.

Trong đó, tương tác hấp dẫn là gần gũi nhất. Thống nhất được các loại tương tác này là một sự thăng hoa của vũ trụ.

Thuyết Đại thống nhất sẽ là học thuyết của mọi thứ. Một phương hướng hiện nay được xem là có nhiều triển vọng để xây dựng thuyết Đại thống nhất là lý thuyết Dây, mà nền tảng là lý thuyết Trường lượng tử (vấn đề này tác giả sẽ phân tích kỹ vào dịp khác).

Trong lý thuyết Dây, nhất thiết phải có các trường Vong (ghost) giữ vai trò chủ chốt trong các cấu trúc, chỉ đạo chi phối tương tác nhưng lại không xuất hiện một cách tường minh.

Lý thuyết Đại thống nhất lượng tử trong không

- thời gian 11 chiều sẽ bao gồm cả bốn loại tương tác trong vũ trụ.

Vậy thì ngoài không gian bốn chiều như chúng ta vẫn hiểu thì còn không gian nào nữa?

Về lý thuyết, vật thể vi mô có kích cỡ 0,000000000001cm, chuyển động không theo bất cứ một quỹ đạo xác định nào, có nghĩa là chúng có thể chuyển từ vị trí này sang vị trí khác theo vô số con đường cùng một lúc.

Cũng như vậy, vật thể vi mô có thể cùng một lúc có mặt tại vô số vị trí khác nhau, cùng một lúc ở vô số trạng thái khác nhau.

Thế giới huyền bí mà các nhà ngoại cảm tiếp cận được chính là thế giới vi mô này.

Thế giới này không phải là năng lượng, tốc độ, tự nhiên nữa mà là siêu năng lượng, siêu tốc độ, siêu tự nhiên.

Như vậy, đối với thế giới huyền bí, mà các nhà ngoại cảm, bằng khả năng đặc biệt có thể tiếp cận được, sẽ không còn khái niệm thời gian, không gian nữa.

GS Đức cho rằng, nếu trong não người có một tri thức mà các nhà khoa học quốc tế gọi là máy tính lượng tử thì hiện tại, với con người bình thường hiện nay, máy tính lượng tử đang nằm ở phần vô

thức trong não bộ. Nếu làm sống dậy được máy tính lượng tử này thì tia sáng không chỉ lóe lên phía cuối địa đạo huyền bí mà cả vũ trụ sẽ là một vầng hào quang rực rỡ.

Như vậy, phải chăng, một phần khả năng rất nhỏ của cái gọi là máy tính lượng tử đang hoạt động trong não bộ của những nhà ngoại cảm?

Tuy nhiên, đây cũng mới chỉ là lý giải bước đầu của một số nhà khoa học về ngoại cảm.

Việc nghiên cứu đi tới tiếng nói"đồng thuận có sức thuyết phục cao vẫn còn là quá trình lâu dài.

Bộ môn Cận tâm lý

Kính báo về chương trình tìm mộ liệt sĩ bằng ngoại cảm

Để tiện cho việc tìm mộ của hàng hài cốt liệt sĩ, thân nhân của các liệt sĩ cần phải biết một số quy định. Chúng tôi xin giới thiệu những quy định chung trong việc tìm hài cốt liệt sĩ và địa chỉ những nơi có thể liên hệ tìm hài cốt.

Ba cơ quan (Liên hiệp Khoa học công nghệ Tin học ứng dụng (UIA), Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, Trung tâm Bảo trợ văn hóa kỹ thuật truyền thống) đã nhận được hàng ngàn bức thư của các gia đình liệt sĩ và người có công, đề nghị cơ quan hỗ trợ việc tìm hài cốt thân nhân mất tích bằng phương pháp ngoại cảm.

Chúng tôi rất xúc động và cảm thông trước những tình cảm thiêng liêng mà các gia đình dành cho người thân đã mất, và xin cảm ơn sự tín nhiệm đối với các nhà ngoại cảm và đối với cơ quan chúng tôi. Tuy nhiên, vì số thư quá nhiều, do vậy chưa thể trả lời riêng cho từng gia đình được, chúng

tôi xin phép được trả lời chung và hướng dẫn phương thức đăng ký tìm mộ bằng khả năng đặc biệt cho các đối tượng có nhu cầu như sau:

Để việc tìm kiếm mộ mất tích đạt hiệu quả cao, các gia đình cần thực hiện chu đáo các quy trình, gồm:

1- Công tác chuẩn bị: Việc tìm mộ liệt sĩ và người thân mất tích trước hết phải xuất phát từ tình cảm thương nhớ, quý kính, hoặc hiếu thảo đối với người đã khuất, phải xác định đây là nghĩa cử thiêng liêng, không nên đi tìm chỉ vì phong trào, hoặc vì nghĩa vụ khiên cưỡng, hoặc vì cầu lợi cá nhân...

2 - Người chủ trì công việc tìm kiếm: Phải là người có vai trò và quan hệ mật thiết nhất đối với người đã khuất, nếu vì lý do chính đáng mà không thể tham gia trực tiếp được thì phải thắp hương ủy quyền cho người có vai trò tiếp theo.

3 - Chuẩn bị về kinh phí: Trong chương trình khảo nghiệm tìm mộ mất tích bằng khả năng đặc biệt, cả ba cơ quan chúng tôi chỉ đạo không thu lệ phí dưới bất kỳ hình thức nào. Nơi nào thu lệ phí thì nơi đó không thuộc sự bảo trợ của chương trình nghiên cứu khảo nghiệm này.

- Các gia đình có lòng hảo tâm, muốn bồi dưỡng trực tiếp cho các nhà ngoại cảm thì phải xuất phát từ sự tự nguyện, thiện tâm, không gượng ép và không

được nghe theo bất kỳ hình thức gợi ý nào.

- Trong quá trình đi tìm phải rất tiết kiệm, giản dị, tránh ăn uống lãng phí và tránh ở khách sạn sang trọng. Thực tế đã chứng minh: những gia đình nào khi đi tìm liệt sĩ mà tiêu pha, ăn ở tốn kém hoặc kêu ca, ngại khó ngại khổ... thì xác suất thành công rất ít, mọi người thường gọi hiện tượng này là "liệt sĩ cảnh cáo đấy".

4 - Quá trình đi tìm: Cần đến trực tiếp gặp các nhà ngoại cảm theo sự giới thiệu của cơ quan. (Riêng đối với nhóm nhà ngoại cảm của Nguyễn Văn Nhã thì chỉ cần liên lạc bằng điện thoại).

- Đối với các nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên, Nguyễn Thị Nguyện, Nguyễn Văn Nhã, Đỗ Bá Hiệp, Vũ Minh Nghĩa, Dương Thị Năng, Hoàng Thị Thiêm, Phạm Huy Lập, Trần Văn Tìa... thì không cần phải có ảnh, thậm chí cũng không cần khai tên hoặc tiểu sử, mà chỉ cần nói họ của người muốn tìm là đủ. Riêng đối với nhà ngoại cảm Phan Bích Hằng thì cần mang theo tấm ảnh của người cần tìm.

- Vì hiện nay nhu cầu tìm mộ liệt sĩ rất đông, mọi người cần phải xếp hàng theo thứ tự, phải quý kính và coi tất cả các liệt sĩ của gia đình khác cũng như là liệt sĩ của gia đình mình, đều được coi là linh

khí quốc gia, đều phải được trân trọng như nhau. Những người chen ngang không theo sắp xếp của tổ chức thì đi tìm tại hiện trường rất vất vả mà hiệu quả thành công lại rất ít. Mọi người gọi hiện tượng này là "các liệt sĩ không hài lòng với việc chen ngang nên làm nhiễu thông tin". Riêng các liệt sĩ tình báo thường được làm nhanh và thông tin rõ nét hơn. Mọi người cho rằng có lẽ Hội đồng tâm linh "ưu tiên" cho các liệt sĩ tình báo vì gia đình đã chịu nhiều sự thiệt thòi!!!

- Các nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên, Nguyễn Thị Nguyện, Nguyễn Văn Nhã, Dương Thị Năng, Hoàng Thị Thiêm, Phạm Huy Lập, Trần Văn Tìa... không cần đến hiện trường mà chỉ ngồi ở nhà vẫn có thể vẽ được sơ đồ nơi có mộ.

Riêng Vũ Thị Minh Nghĩa thì thường trực tiếp tìm kiếm các liệt sĩ, sau đó các liệt sĩ mới "thông báo" ngược lại cho gia đình (gọi là hiện tượng liệt sĩ đi tìm thân nhân).

- Khi nhận được băng ghi âm và bản vẽ hướng dẫn của nhà ngoại cảm thì các gia đình phải khẩn trương đi tìm, nếu để lâu sẽ kém hiệu quả. Đến hiện trường thì phải thường xuyên liên lạc bằng điện thoại để điều chỉnh tọa độ. Đa số các trường hợp tìm mộ đều phải điều chỉnh nhiều lần thì mới thành công.

- Chương trình khảo nghiệm mời vong linh của các liệt sĩ tạm gá (nhập) vào người thân của mình để đi tìm mộ (còn gọi là áp vong) đang được khảo nghiệm và bước đầu đã có một số ca thành công. Khi xác suất độ tin cậy đủ lớn thì đây sẽ là giải pháp rất thuận lợi giúp cho việc tìm mộ thất lạc được nhanh chóng. Kết quả của phương pháp này sẽ được kính báo sau.

5 - Các gia đình liệt sĩ có thể nhận được các kênh thông tin khác từ các đồng đội, hội cựu chiến binh, từ các tầng lớp nhân dân trong toàn xã hội bằng cách đưa thông tin và truy cập trang website nhắn tìm đồng đội (www.nhantimdongdoi.org), www.uia.edu.vn.

6- Một số nhà ngoại cảm đã được tặng thưởng gương Huyền Thông (là giải thưởng dành cho các nhà ngoại cảm đã tìm được trên 1.000 thông tin về mộ liệt sĩ thất lạc) như: Nguyễn Văn Liên, Phan Bích Hằng, Nguyễn Thị Nguyện, Đỗ Bá Hiệp, Nguyễn Văn Nhã, Vũ Thị Minh Nghĩa...

7- Địa chỉ, điện thoại của một số nhà ngoại cảm:

- **NGUYỄN THỊ NGUYỆN** (tạm cắt, vì quá đông): Nhà 12, ngách 45, ngõ 6, đường Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội.

- **PHAN BÍCH HẰNG** (tạm cắt vì quá đông): Phòng

kế toán, Trường ĐHQTKD, phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- **ĐỖ BÁ HIỆP** (tạm cắt vì quá đông): Số 1, Đông Tác, Kim Liên, Hà Nội.

- **HOÀNG THỊ THIÊM** (tạm cắt vì quá đông): Số 1, Đông Tác, Kim Liên, Hà Nội.

- **VŨ MINH NGHĨA**: 0903616818.

- **NGUYỄN VĂN NHÃ**, 0903905957, 73 An Bình, TP HCM.

- **PHẠM HUY LẬP**: 0903746547 (nhóm anh Nhã).

- **TRẦN VĂN TÌA**: 0913786781 (nhóm anh Nhã).

- **NGUYỄN VĂN LIÊN**: 0320864011 - 1900561518, tạm về quê Tứ Kỳ, Hải Dương.

Áp vong liệt sĩ vào thân nhân để đi tìm mộ: Số 1, Đông Tác, Kim Liên, Hà Nội.

Tra thông tin về liệt sĩ trên trang Website www.uia.edu.vn - www.nhantimdongdoi.org

BBT

Mục Lục

Lời giới thiệu	5
Khả năng bí ẩn	7
Hành trình tìm mộ chị gái của thiếu tướng T. Đ.	20
Nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên đi tìm mộ	43
Nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng	56
Chị Năm Nghĩa tìm mộ liệt sĩ với khả năng đặc biệt	80
Đỗ Bá Hiệp	91
Nhà ngoại cảm Đoàn Việt Tiến	100
Nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Nghi	109
Nhà ngoại cảm Nguyễn Thị Phương	114
Tìm mộ dưới đáy hồ Đắc Lốp	120
Tìm hài cốt bằng phương pháp ngoại cảm	128
Tìm mộ từ khoảng cách 60 km	133
Tìm mộ ở Vân Nam	139
Nhờ nhà ngoại cảm, tìm được em trai 60 năm thất lạc	147
Nhịp cầu nối hai cõi	154
Chứng cứ của thần giao cách cảm	158
Những lý giải bước đầu của các nhà khoa học	164
Kính báo về chương trình tìm mộ liệt sĩ bằng ngoại cảm	168

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ THÔNG TIN

Số 43 Lò Đúc, Hà Nội. ĐT: (04) 8.264725 - 9716462

BÍ ẨN
NHỮNG NHÀ NGOẠI CẢM
VIỆT NAM

Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm bản thảo

NGUYỄN VĂN KHƯƠNG

Biên tập: Nguyễn Văn Khương
Vẽ bìa: Minh Tâm
Sửa bản in: Tân Việt
Trình bày: Tân việt

In 1000 cuốn khổ 12x20 cm tại công ty CP in Sao việt.
Giấy phép xuất bản số: 327 - 2007/ CXB/18 - 52/VHTT.
Cấp ngày 08/05/07. In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2007.

Hãy hình dung nếu chúng ta đang sống mà quên mất đi quá khứ đã đau thương và hào hùng ra sao? Hãy hình dung nếu như chúng ta quên đi những người đã mất? Và hãy nghĩ nếu như một ngày nào đó chúng ta không bình thường như ta vẫn tưởng?

Đó chính là những điều đã xảy ra với những con người trong tập sách này, những nhà ngoại cảm. Cuộc sống có rất nhiều những điều kì diệu, trong đó có những điều kì diệu về thế giới tâm linh mà khoa học không thể lí giải được, đó là môn khoa học về tâm linh - môn khoa học thần bí chỉ dành riêng cho một số người có khả năng đặc biệt. Khởi đầu bằng sự ngẫu nhiên tình cờ hay bằng sự luyện tập công phu để đến khi có khả năng đặc biệt, thì các nhà ngoại cảm như: Phan Khắc Bầy, Dương Mạnh Hùng, Phan Thị Bích Hằng, Thẩm Thuý Hoàn, Nguyễn Văn Liên...và các nhà ngoại cảm khác đã dùng những công năng đặc biệt của mình để cống hiến cho đất nước và giúp đỡ những người khác. Và những khả năng đó hoàn toàn không phổ biến và bình thường: Khả năng kết nối với người âm...

Và đó chính là khả năng vô cùng đặc biệt đối với thế giới những người đang sống? Liệu có thực sự tồn tại một thế giới khác song song với thế giới những người sống hay không?....Tất cả mới chỉ là khởi đầu của môn khoa học thần bí!

Nhà sách TANVIET
Địa chỉ: Số 2A - Trần Thánh Tông - Hà Nội
ĐT: 04. 2129956 - Fax: 8213509

Giá : 22.000